



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # 524275

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN XUAN LIEM
Last Middle First

Current Address 50/4 Hoa Hung Street, Quan 10
Ho Chi Minh City, Vietnam

Date of Birth July 01, 1922 Place of Birth Tra-Vinh, Vietnam

Previous Occupation (before 1975) General Secretary of the National
(Rank & Position) Economic and Financial Council

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From May 9, 1975 To Jan. 21, 1982

3. SPONSOR'S NAME: Nguyen Xuan Thanh
Name

Irvine, CA 92720
Address & Telephone Tel.

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

PLEASE SEE ADDITIONAL INFORMATION AT THE BACK OF
THIS SHEET.

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN XUAN LIEM
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI THIEN	11/25/1924	Spouse
NGUYEN XUAN NHUT	12/12/1941	Son
NGUYEN XUAN DUC	12/01/1943	Son
NGUYEN THI THANH HUONG	08/24/1951	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION FROM THE ASSOCIATION:

Even though Mr. Nguyen Xuan Liem has been released, but he still lives in danger. The communist Vietnamese Government might put him back to prison any moment together with his two sons Nguyen Xuan Nhut, released on January 21, 1982 and Nguyen Xuan Duc, released on September 29, 1984.

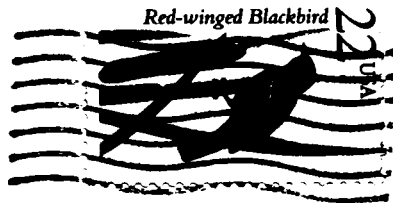
Mr. Nguyen Xuan Liem is 60 years old and being sick.

Mr. Liem had a 14-month training course on the Public Administration Program in Washington, D.C. in 1964.

Phạm T. Thôn

Irvine, CA 92720

Ông Liêm



TO: MRS. KHUC MINH THO

Falls Church, VA

22043

Dec. 3, 1987.

Kính thưa Thím,

Con vừa mới nhận được thư của Ba Mẹ
con gửi sang và nhớ con chuyển thư của
Ba Mẹ con gửi tới Thím. Xin nhớ Thím lo
giúp giùm trường hợp của gia đình chúng con
bên nhà. Thành thực cảm ơn Thím rất nhiều.

Kính chúc Thím và gia đình luôn
mạnh khỏe và thành công trên mọi
lĩnh vực.

Con
Chôn

Saigon ngày 20 tháng 11 năm 1987

Thím Phúc thường mến,

Trường hợp của anh chi chi' còn kẹt một tí nữa phải nhờ bàn tay vàng của thím gỡ mới xong.

Anh chi nhờ thím recommander trực tiếp với phái đoàn Mỹ (H.C.R.). Thi họ qua phỏng vấn ở Saigon, họ sẽ mang theo danh sách những người đã được chính phủ Mỹ chấp thuận cho nhập cảnh.

Có những trường hợp đã được chính phủ Mỹ cho phép nhập cảnh từ lâu rồi, nhưng chưa được chính quyền V.N cứu xét, như trường hợp những quân nhân công chức đi cải tạo về, xin đi theo Chương trình O.D.P. .

Anh chi được biết, mới đây, phái đoàn Mỹ đến làm việc chung với phái đoàn V.N, những trường hợp nào phái đoàn Mỹ nêu ra và xin cấp xuất cảnh thì được chính quyền V.N giải quyết liên rất mau lẹ, theo thủ tục đặc biệt.

Anh chi nhờ thím vận dụng uy tín và sự thân thiện, giới thiệu trường hợp của anh chi với phái đoàn Mỹ (H.C.R/O.D.P) đến làm việc ở Saigon trong dịp Noel này.

Với sự can thiệp trực tiếp của thím, sự bế tắc của anh chi sẽ được khai thông.

Chắc thím còn nhớ số hồ sơ của anh chi (?)

- IV: 524275 {
1. Nguyễn Xuân Liêm
 2. Nguyễn Thị Chiên
 3. Nguyễn Xuân Nhật
 4. Nguyễn Xuân Đức
 5. Nguyễn Thị Thanh Hương

IV: 224735

{ Nguyễn. Xuân. Châu
Phạm. Thanh. Hiền

Phối đoàn Mỹ nên danh sách và can thiệp trực
tiếp với chính quyền V.N thì được cấp xuất cảnh
man lẹ, theo thủ tục đặc biệt. Nếu không thì hồ
số bị kẹt mãi, bề tắc lâu dài.

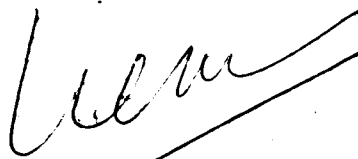
Anh chỉ mong rằng, dù bản rôn đến đâu thì
cũng đặc biệt dành cho anh chị ưu tiên đặc biệt
mã anh chị xứng đáng được hưởng

Bình thường của thím dành cho anh chị sẽ
thể hiện en thể trong dịp này.

Nên được kết quả tốt sẽ hỏi ngỏ với thím và
con cháu trong dịp Tết Mâm Chén sắp tới đây.

Chay lời cảm tạ, anh chị hôn thím thật nhiều

Rất mong và thương mến
Anh chị,



TB.. Có kết quả tốt, xin thím bảo cháu
thôn dành điện về cho anh chị mừng.



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

Date: 9/11/46

Reference IV No. : 524275, 224735

Dear sir/Madam:

Your recent correspondence indicates that your immigration or citizenship status may have changed, or that you are eligible to change your status.

Please go to the nearest office of the U.S. Immigration and Naturalization Service (INS) and take the actions indicated below.

— If you are not yet a U.S. citizen, please write and tell us. If you have applied for citizenship, please state the date and place of application.

✓
— If/since you are now a U.S. citizen, you must file immigrant visa petitions for ~~your spouse; your children and their spouses and children;~~ your parents; and your brothers and sisters and their spouses and children. Please file I-130 petitions with INS for the persons listed below. Have INS send the petition to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petition with the file numbers given ~~above/below/on the attached sheet:~~

Nguyen Xuan Lien

Nguyen Thi Thien

Nguyen Xuan Nhut

Nguyen Xuan Duc

Nguyen Thi Thanh Huong

Nguyen Xuan Chau }
Pham Thanh Hien } IV 524275 } IV 224735

— If/since you are now a U.S. citizen your spouse and/or child(ren) for whom you filed petitions enjoy a higher immigration preference. File a Form G-641 (Application for Verification of Information from Immigration and Naturalization Service Records) to request that INS verify your naturalization for us. Have INS send the completed Form G-641 to the American Embassy in Bangkok. You should mark the form with with file number(s) given above/below/on the attached sheet:

— If/since you are now a permanent resident alien you must file immigrant visa petitions for your spouse and/or your unmarried sons and daughters. File I-130 petitions for the persons listed below. Have INS send the petitions to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petitions with the file numbers given above/below/on the attached sheet:

— You must file a separate I-130 immigrant visa petition for the person named below. The reason is checked below. Failing to do so could/will delay your relatives' departure from Vietnam. Have INS send the petition to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petition with the file numbers given above/below/on the attached sheet:

— The person(s) named below is/are over 21 years old and may not travel to the U.S. on petitions for other family members. He/she/they need a separate petition.

— The person(s) named below may not travel to the U.S. on petitions for other family members. He/she/they must enter U.S. on his/her/their own petitions.

— Other _____

Name

File Number

Sincerely,

ST

Orderly Departure Office
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346

INTAKE FORM
MẪU DƠN VỀ LÝ LỊCH

NAME (TÊN TÙ NHÂN) : NGUYEN XUAN LIEM
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : July 1 1922 VIETNAM
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : ☒ Female (Nữ) : ☐

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : ☐ Married (có lập gia đình) : ☒

ADDRESS IN VIETNAM : 4/50 HOA HUNG QUAN 10
 (Địa chỉ tại VN) : THANH PHO HO CHI MINH VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Có là Tử binh tại VN hay không) : Yes (Có) No (Không) : ☒
 : If yes (Nếu Có) : From (Từ) : May, 1975 To (Đến) : Jan. 1982

PLACE OF RE-EDUCATION: 50A TD 63/05 PHÂN TRẠI 2 THANH HOA, NORTH VIETNAM
 CAMP (TRẠI TÙ) 230A, ĐOÀN 31, KHU A XUAN LOC, ĐÔNG NAI, VIETNAM.

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : GENERAL SECRETARY OF THE NATIONAL ECONOMIC AND FINANCIAL COUNCIL.

EDUCATION IN U.S. : 14 MONTHS TRAINING COURSE ON THE PUBLIC ADMINISTRATION PROGRAM
 (DU HỌC TẠI MỸ) AT WASHINGTON DC IN USA (1964)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : FORMER GOVERNMENT ECONOMY & FINANCE

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : GENERAL SECRETARY OF Date (Năm) : TO 1975
 (Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. Yes (Có) : IV Number (số hồ sơ) : 524275 No (Không) : ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING: (Số người đi theo) : 1
 (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN: 4/50 HOA HUNG QUAN 10
 (Địa chỉ liên lạc tại VN) THANH PHO HO CHI MINH VIETNAM

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : NGUYEN, XUAN THANH
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân : IRVINE, CA 92720 USA
 hay Người Bảo Trò)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : (PASSED INTERVIEW) No (Không) : PERMANENT
PRESIDENT

RELATIONSHIP WITH PRISONER: (Liên hệ với người ở VN) : SON

NAME AND SIGNATURE : NGUYEN, XUAN THANH Thanh
 ADDRESS OF INFORMANT (Tên, Địa chỉ, Chủ Kỳ, Điện thoại của người điền đơn này) : IRVINE, CA 92720

DATE : MARCH 3 1987
 Month (tháng) Day (ngày) Year (năm)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYEN XUAN LIEM
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYEN THI THIEN	11/25/1924	SPOUSE
NGUYEN XUAN NHUT	12/12/1941	SON
NGUYEN XUAN DUC	12/01/1943	SON
NGUYEN THI THANH HUONG	8/24/1951	DAUGHTER

ADDITIONAL INFORMATION:



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE:

IV # 524275

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

VEWL #

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYEN XUAN LIEM
Last Middle First

Current Address 4/50 HOA HUNG STREET QUAN 10 HO CHIMINH CITY, VIETNAM
Date of Birth July 01, 1922 Place of Birth TRAVINH, VIETNAM

Names of Accompanying Relatives/Dependents

NGUYEN THI THIEN (SPOUSE) NGUYEN THI THANH HUONG (DAUGHTER)
NGUYEN XUAN NHUT (SON)
NGUYEN XUAN DUC (SON)

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From May 9, 1975 To Jan. 21, 1982

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>NGUYEN XUAN THANH</u>	<u>SON</u>		

Form Completed By:

NGUYEN XUAN THANH
Name

IRVINE, CA 92720 USA
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): NGUYEN XUAN LIEM
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
NGUYEN THI THIEN	11/25/1924	SPOUSE
NGUYEN XUAN NHUT	12/12/1941	SON
NGUYEN XUAN DUC	12/01/1943	SON
NGUYEN THI THANH HUONG	8/24/1951	DAUGHTER

ADDITIONAL INFORMATION:

I.- IDENTIFICATION :

Full name : NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
 Other name :
 Date/Place of birth : 01-07-1922 - Tra Vinh - South Việt-Nam
 Residence Address : 50/4 Hoà-Hung street Hồ-Chí-Minh city
 Father's name : Nguyễn-xuân-An (dead)
 Mother's name : Lý-Thị-Nguyên (dead)
 Marital status : married , 5 children
 Wife's name : Nguyễn-Thị-Thiện
 Children's names : Nguyễn-xuân-Nhật - Nguyễn-xuân-Đức
 Nguyễn-xuân-Thành - Nguyễn-Thị-Thanh-Hương
 Nguyễn-xuân-Châu

II.- EDUCATION :

Graduated from the National Institute of Administration of the Republic of Việt-Nam

III.- FORMER POSITIONS :

1955-1956 : Private Secretary at the Ministry of Interior
 1956-1964 : Deputy Province Chief of Vinh-Long Province
 1964-1965 : Chargé de Mission at the Prime Minister's Office -
 Chief of the Service of Research and Legislation at
 the Prime Minister's Office .
 1965-1967 : Administrative Assistant to the Commander of the Tact-
 ical Zone II , Government Delegate of the Second Corps
 Area .
 1967-1968 : Chief of the Special Cabinet at the Prime Minister's
 Office
 1968-1970 : Director of the Cabinet of the Interior Ministry
 1970 : Assistant to the Secretary of State at the Prime Minis-
 ter's Office
 1970-1973 : Director General of Civil Service
 1974-1975 : Secretary General of the National Economic and Finan-
 cial Council

IV.- ASSOCIATIONS :

Member of the U.S. Public Administration Association (P.A.A.)

V.- OVERSEA TRAININGS :

1960 : 1 month training course on Farmer's Association Program in

- Taiwan (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the J.C.R.R. (Joint Commission for Rural Reconstruction)
- 1964 : 14 months training course on the Public Administration Program in U.S.A. (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the Agriculture Ministry of the U.S.A. in Washington D.C.
- 1972 : Observation tour at the Federal and Regional Civil Service Commission in U.S.A. for 2 months
- 1974 : Personal Management Program training course at the International Institute of Administration (I.I.A.P.) Paris - FRANCE . 5 months .

VI.- NAMES OF AMERICAN ADVISORS:

- 1960-1964 : Mr. Wladimir Leehowich USAID Việt-Nam - Administrative Advisor in Vinh-Long Province .
- 1965-1967 : Mr. Rylie - Mr. Robert Rogers USAID Việt-Nam - Administrative Advisor at the Second Tactical Zone - Second Corps Area - Mr. Naughten , Mr. Hatcher James - counterparts at the Second Corps Area .
- 1967-1969 : Mr. Rose - Mr. Lawrence Crain - Mr. Leonard Cardwell - Mr. Ben Ferguson - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Ministry of Interior .
- 1970-1973 : Mr. Thomas - Mr. Monroe - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Directorate General of Civil Service
- 1972 : Mr. Douglas Hoff Director of Public Relation at the Federal Civil Service Commission in Washington D.C. - Training Manager .

VII.- CHILDREN LIVING IN U.S.A.

NGUYỄN-XUÂN-THÀNH
- Irvine
CA. 92714 - U.S.A.

Số : 224 -SL/Th.T/HCPCL

Chiều Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967 tu-chỉnh do Luật số 001/74 ngày 22 tháng 01 năm 1974 ;
 Chiều Sắc-lệnh số 394-TT/SL ngày 01 tháng 09 năm 1969 và các văn-kiến kế-tiếp, nhất là Sắc-lệnh số 130-TT/SL ngày 18 tháng 02 năm 1974, an-định thành-phần Chánh-phủ ;

Chiều Sắc-lệnh số 155-SL/ThT/PC1 ngày 06 tháng 07 năm 1974 an-định tổ-chức Phủ Thủ-Tướng ;

Chiều Sắc-lệnh số 100-SL/ThT/PC2 ngày 08 tháng 06 năm 1973 an-định tổ-chức và điều-hành Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh ;

Chiều Sắc-lệnh số 101-SL/ThT/NV ngày 01 tháng 09 năm 1970 cử Ông NGUYỄN-ĐÌNH-LIÊN tạm-thời kiêm-nhiệm chức-vụ Tổng Thư-ký Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh ;

Chiều Sắc-lệnh số 175-NV ngày 23 tháng 05 năm 1955 và các văn-kiến kế-tiếp an-định lương chức-vụ, phụ-cấp và cung-cấp, báp hiện-vật và hiện-kim cho các công-chức và nhân-viên công-sơ giữ chức-vụ điều-kiên ;

Chiều nhu-cầu công-vụ,

S Á C - L Ě N H :

Điều 1. - Nay cử Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM, Đốc-sự thượng hạng hạng 1, giữ chức-vụ Tổng Thư-ký Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh thay thế Ông NGUYỄN-ĐÌNH-LIÊN.

Điều 2. - Kể từ ngày thật sự nhận việc, Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM được hưởng lương-bổng, phụ-cấp và cung-cấp theo thể-lệ hiện hành.

Điều 3. - Các Phó Thủ-Tướng, Tổng-trưởng, Tổng-ủy Trưởng và Bộ-trưởng liên-hệ, chiếu nhiệm-vụ, thi-hành Sắc-lệnh này.

Saigon, ngày 28 tháng 9 năm 1974

Ký tên : TRẦN-THIỆN-KHIÊM

Nơi nhận :

- Phủ Tổng-Thống
- Tổng Nha Ngân-sách và KIM CỘNG-HÒA
- Phủ Phó Tổng-Thống
- Phủ Thủ-Tướng
- Các Nha, Sở tại Phủ Thủ-Tướng và các cơ-quan trực thuộc
- Ô. NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
- Các Văn-phòng Phó Thủ-Tướng
- Bộ Thương-Mại và Kỹ-Nghệ
- Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh
- Các Bộ khác

oOo

- Sở Công-báo và Văn-khố

PHỤ BỒN :

TỔNG THƯ-KÝ, /

(Signature)

LÝ-KIM-HUYỀNH



CHỨNG CHỈ TẠI NGŨ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG-THAM-MƯU
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỔNG-CỤC CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ
BỘ THAM-MƯU

Điện-thoại : 40.348

SỐ 11/1111 TCCTCT/TC/INV/1111

Tổng Cục Tư tưởng, Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị
chứng nhận :

Họ và Tên : NGUYỄN-XUÂN-NHẬT
Cấp bậc : Đại-Uy/BPQ
Số quân : 41/169:880
Ngày và nơi sanh : 12:12:1941 tại Trà-Vinh
Tên họ Cha : NGUYỄN-XUÂN-LIÊN
Tên họ Mẹ : NGUYỄN-THỊ-THIỆN
Ngày nhập ngũ : 23:12:1963
Thời gian gián đoạn công vụ : Không

Hiện đang phục vụ tại Bộ Tham Mưu/Tổng Cục C.T.C.T.

LÝ DO : Để bổ túc hồ sơ xin hoãn dịch cho em ruột tên NGUYỄN-XUÂN-CHÂU (giấy này chỉ xđ dùng vào một lý do duy nhất nêu trên và có giá trị 60 ngày kể từ ngày ký):/

KBC. 3.529, ngày 25 tháng 01 năm 1975

TL. Trung-Đoàn TRẦN-VĂN-TRƯỜNG
Phụ-Ta CTCT, Tổng-Tham-Mưu-Trưởng
Kiêm Tổng-Cục-Trưởng Tổng-Cục CTCT
TL. Đại-Ta NGUYỄN-VĂN-THAI
Tham-Mưu-Trưởng
TL. Trung-Ta YU-QUANG-NHINH
Trưởng-Khoai To-Chức
Điều-Ta TÔN-THẬT-CHÍ
Trưởng-Phòng Tham-Viện



K.B.C. 1654 ngày 7 Th.3.1974

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC PHÒNG

BỘ TÔNG THAM MUU QLVNCH
NHÀ TÔNG THANH TRA QUAN LUC

SỰ-VỤ-LỆNH



Trương-Tướng LÊ NGUYỄN-KHANG
Phụ-Tá Hành-Quản/T.TMT/QLVNCH
Kiểm-Tổng Thanh-Tra Quân-Lực

Số 1837 / TT / TTTQ / HCYT / NV

Cho phép Thiệu-Tá NGUYỄN-XUAN-DUC số 63/156.985
thuộc Nha TTTQ.

Đề đi từ Nhà TTTQ đến Tòa-An Quân-sự Saigon

Lý-do di-chuyển Phụ-thăm quân-nhân

Tham-chiếu BINH số 71/TACS/SG/PT ngày 18/02/74.

Phương-tiện chuyên-chở Ty-tức

Ngày đi 13 - 14 và 16/03/1974.

Ngày về 17/03/1974.

Sở phí chuyên chở do Ngân-quỹ của

Chương Điều

Yêu cầu các cơ-quan Quân-Sự, Hành-Chánh giúp cho đường sự
để dàng trong khi thừa-hành nhiệm-vụ. LL

NOI-NHAI :

Sở NGKH

"để tổng quát"

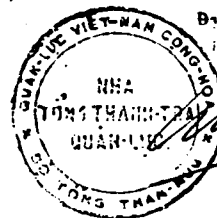
SAO KINH GỎI :

Tòa-An Quân-sự Saigon

KBC2436/A-

"để kinh tường"

Phụ. QĐ-131



Đại-Tá NGUYỄN-VĂN-GIÁM

Phụ-Tá Hành-Quản

4.88.TTALAP.0.297

THE INTERIOR DEPARTMENT

Camp: Thu Duc

No. : 824GRT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No.966-BCA/TT on 05-31-1961
of the Interior Department;

To execute the Court Order, release order No.327 on 09-29-1984
of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN DUC . Date of Birth : 1943

Other name :

Place of Birth : Tra Vinh.

Registration's address before arrested: 4/50 Hoa Hung, Zone 21
District 10, City of Ho chi Minh.

Reason for arrest : Major, Assistant of the chief of NTTTR
Military Project Office.

Date of arrest : 06-14-1975 . Sentence : Political prisoner.

Release Order No. ___ Date ___ Month ___ Year ___ From ___

Sentence increased ___ time(s), total of ___ year(s) ___ month(s) ___

Sentence decreased ___ time(s), total of ___ year(s) ___ month(s) ___

Presently residing at : 4/50 Hoa Hung, Zone 21, District 10, City of
Ho chi Minh.

Recommendation while in re-education camp:

* Effectively performed the labored and reformatory program
and observed the rule at the time in Anh Duc Camp.

* Confined time was 12 months.

* Traveling fee to back to the residence was provided.

Applicant must present at the Local Office before 10-25-1984.

Right index print of
Nguyen Xuan Duc

Signature of
Nguyen Xuan Duc

Date of 10-23-1984
Supervisor,
signed illegibly
Major Tran Su

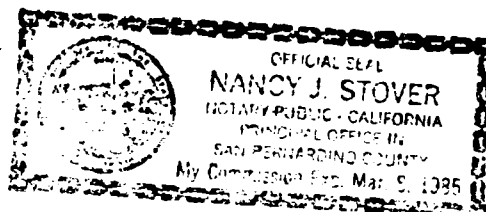
CERTIFICATION OF TRANSLATOR COMPETENCE

I, CINDY THON PHAM, hereby certify that the above is an accurate
translation of the original Certificate of Release in Vietnamese and
that I am competent in both English and Vietnamese to render such a
translation.

Date 11-21-84 . Signature of Translator Cindy Thon Pham

Subscribed and sworn to (affirmed) before me this 21 day of November, 1984.
at IRVINE, California

Nancy J. Stover
NOTARY PUBLIC



BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban

hành theo công văn số

2363 ngày 27 tháng 11

năm 1972

Trại **Thủ Đức.**

Học tập -- Tự do -- Hạnh phúc

Số **824** GRT

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số **327** ngày **29** tháng **9** năm **1984**

của **Bộ Nội Vụ.**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn Xuân Đức.**

Sinh năm 19 **43**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Trà Vinh.**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **Số 4 Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường 21, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh**

Cán tội **Thiếu tá phụ tá trưởng phòng thảo chương NTTTR quân lực.**

Bị bắt ngày **14/6/1975** An phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **Số 4, Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường 21, Quận 10, TP. HCM**

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Đức đã có nhiều cố gắng trong lao động học tập và chấp hành nội quy trại.

Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)

Tiền đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình.

Đương sự phù trình diện tại UBND Phường, xã: **Nơi cư trú.**

Trước ngày **25** tháng **10** năm **1984**

Lần tay người trả phải

Của **Nguyễn Xuân Đức.**

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **23** tháng **10** năm **1984**

Giám thị

Danh bìa số _____

Lập tại _____



[Handwritten signature]

Thiếu tá, Sĩ Quan S

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 176/GRT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00117629092

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QĐ on 01-21-82 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN LIEM
Daily name : -
Secret name : -
Date of Birth : July 01, 1922
Place of Birth : Tra Vinh

Registration's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : General Secretary of former government Economy & Finance Division.

Date of arrest : May 09, 1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Liem

No.: 2324

Signature of
Nguyen Xuan Liem
(Signed)

Established at Long Thanh
(Print)

February 01, 1982
Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

No.: 7780

SECURITY OF HAMLET 21, DISTRICT 10 does hereby certified that Mr. NGUYEN XUAN LIEM, political prisoner reported at the local government's authority.

February 13, 1982

For Chief of Security Hamlet 21

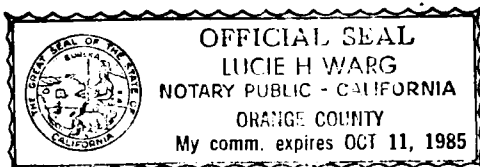
Signed illegibly & Sealed

I, The Undersigned, Employee Of Tuyet Hong Professional Service Center, Declares That I Am Proficient In Vietnamese And English And The Above Translation Is To The Best Of My Knowledge, A True And Correct Translation.

State Of California } ss
County Of Orange

Subscribed and sworn to before me on this

13 day of July, 1982
Lucie H Warg Notary Public
In and for the County of Orange State of California



Nguyen Tuyet Hong Diep
NGUYEN TUYET HONG DIEP

212. 312

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân-Lộc

Số 176 GRI

(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 3302 ngày 27 tháng 11 năm 1974

00117.629092

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 066-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 23/QĐ ngày 21 tháng 01 năm 1982

của Bộ Nội-Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn-Xuân-Liêm

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 01 tháng 07 năm 1922

Nơi sinh Trà-vinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/50 Đường Hoà-hưng, Quận 10, TP/HCM.

Can tội Tổng thư ký ủy ban kinh-tế tài-chánh ngụy

Bị bắt ngày 09/5/1975

Án phạt

TTGT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại 4/50 Đường Hoà-hưng, Quận 10, TP/HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản chế 12 tháng

Tiền lệ đường 15,000.

Chữ tay ngón trỏ phải

Của Nguyễn-Xuân-Liêm

Đánh bìn số 232/

Lập tại Long-thành

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày 1 tháng 2 năm 1982

Giám thị

Nguyễn-Xuân-Liêm

Trung-tá: Trần-văn-Thích.

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 225/GTR

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00047760002

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QĐ on 01-21-1982 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN NHUT
Daily name : -
Secret name : -
Date of Birth : December 12, 1941
Place of Birth : Tra Vinh

Registration 's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : Captain, Chief of Civil Affairs

Date of arrest : 06-23-1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ Year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s) _____

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s) _____

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Nhut

No.: 1095

Establish at Military Justice
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Nhut
(Signed)

February 01, 1982

Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PROSONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

No.: 97

CERTIFICATION: Mr. NGUYEN XUAN NHUT, report at the local government's authority
February 15, 1982

Chief of Security. H. 21, D. 10
Signed: Pham Ngo
and Sealed

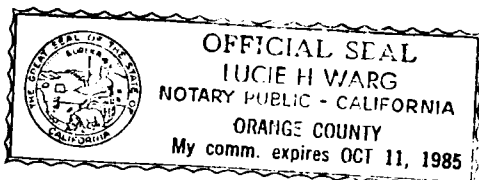
State of California
County Of Orange

ss

Subscribed and sworn to before me on this

18 day of July, 1984

Notary Public
In and for the County of Orange State of California



NGUYEN THUY MONG DIEP

BỘ NỘI VỤ

Trại Xuân-Lộc

Số 925 GRT

(17)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Học tập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

00047760002

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 23/QĐ

ngày 21 tháng 01 năm 1982

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Xuân Nhứt

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1941

Nơi sinh Trà Vinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/50 Đường Hoà-Hung, Quận 10, TP/HCM.

Cán tội Đại-ủy-trưởng ban Dân-sự-vũ

Bị bắt ngày 23/06/1975

Án phạt

TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 4/50 Đường Hoà-Hung Quận 10, TP/HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản-chế 12 tháng

tiền đi đường 15,00đ.

Lần tay ngón trỏ phải

Của Nguyễn-xuân-Nhứt

Danh bìn số 10293

Lập tại Quân Pháp

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Nhứt

Nguyễn-xuân-Nhứt

Ngày 1 tháng 02 năm 1982

Giám ii

Trung-tá: Trịnh-văn-Thích

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 225/GTR

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00047760002

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QĐ on 01-21-1982 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN NHUT
Daily name : -
Secret name : -
Date of Birth : December 12, 1941
Place of Birth : Tra Vinh

Registration 's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : Captain, Chief of Civil Affairs

Date of arrest : 06-23-1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ Year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s) _____

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s) _____

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Nhut

No.: 1095

Establish at Military Justice
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Nhut
(Signed)

February 01, 1982

Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

No.: 47

CERTIFICATION: Mr. NGUYEN XUAN NHUT, report at the local government's authority
February 15, 1982

Chief of Security. H. 21, D. 10
Signed. Pham Ngoc ~~State of California~~
and Sealed ~~County Of Orange~~ ss

I, The Under-Signed, Employee of the Interior Department, declare that I Am French and I am fluent in English and I know the above translation is to the best of my knowledge. A True And Correct Translation

Mony Biep
NGUYEN THUY MUNG BIEP



Subscribed and sworn to before me on this

18 day of JULY, 1982
Lucie H. Warg, Notary Public
In and for the County of Orange, State of California

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 225/GTR

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00047760002

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QĐ on 01-21-1982 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN NHUT
Daily name : -
Secret name : -
Date of Birth : December 12, 1941
Place of Birth : Tra Vinh

Registration 's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : Captain, Chief of Civil Affairs

Date of arrest : 06-23-1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ Year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s) _____

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s) _____

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinement: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Nhut

No.: 1095

Establish at Military Justice
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Nhut
(Signed)

February 01, 1982

Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinement: 12 months from the reporting date

No.: 47

CERTIFICATION: Mr. NGUYEN XUAN NHUT, report at the local government's authority
February 15, 1982

Chief of Security. H. 21, D. 10
Signed. Pham Ngo
and Sealed
State of California
County Of Orange } ss

I, The Undersigned, Employed as a Notary Public,
Do hereby certify that the above is a true and correct
translation of the original document and English. And
The Above Translation Is To The Best Of My
Knowledge, A True And Correct Translation

NGUYEN THUY MUNG GIEP



Subscribed and sworn to before me on this

18 day of JULY, 1982
Lucie H. Warg Notary Public
In and for the County of Orange, State of California

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 225/GTR

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00047760002

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QD on 01-21-1982 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN NHUT
Daily name :
Secret name :
Date of Birth : December 12, 1941
Place of Birth : Tra Vinh

Registration 's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : Captain, Chief of Civil Affairs

Date of arrest : 06-23-1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ Year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Nhut

No.: 1095

Establish at Military Justice
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Nhut
(Signed)

February 01, 1982

Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

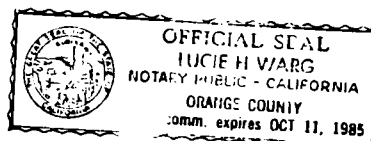
No.: 97

CERTIFICATION: Mr. NGUYEN XUAN NHUT, report at the local government's authority
February 15, 1982

Chief of Security. H. 21, D. 10
Signed: Pham Ngo Dinh
and Sealed
State of California
County Of Orange } ss

I, The Under-Signed, Employee of the Interior Department, Declare that
I Am French and I Am Bilingual in French and English. And
The Above Translation Is To The Best Of My
Knowledge, A True And Correct Translation.

Mong Diep
NGUYEN THUY MONG DIEP



Subscribed and sworn to before me on this

18 day of July, 1982
Lucie H. Wang
Notary Public
In and for the County of Orange, State of California

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 225/GTR

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00047760002

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QĐ on 01-21-1982 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN NHUT
Daily name : -
Secret name : -
Date of Birth : December 12, 1941
Place of Birth : Tra Vinh

Registration 's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : Captain, Chief of Civil Affairs

Date of arrest : 06-23-1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Nhut

No.: 1095

Establish at Military Justice
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Nhut
(Signed)

February 01, 1982

Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

No.: 97

CERTIFICATION: Mr. NGUYEN XUAN NHUT, report at the local government's authority

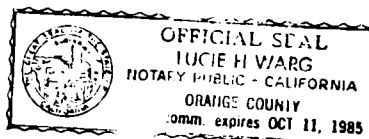
February 15, 1982

Chief of Security. H. 21, D. 10

Signed: Pham Ngo StalkedM California
and Sealed County Of Orange } ss

I, The Under Seal, Employee of the State of California, do hereby certify that the above is a true and correct translation of the original document, and I am not a party to the same. And the above translation is to the best of my knowledge, a true and correct translation.

Mong Dai
NGUYEN THUY MONG DAI



Subscribed and sworn to before me on this

18 day of July, 1982
Lucie H. Wang Notary Public
In and for the County of Orange, State of California

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 225/GTR

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00047760002

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QĐ on 01-21-1982 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN NHUT
Daily name : -
Secret name : -
Date of Birth : December 12, 1941
Place of Birth : Tra Vinh

Registration 's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : Captain, Chief of Civil Affairs

Date of arrest : 06-23-1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ Year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Nhut

No.: 1095

Establish at Military Justice
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Nhut
(Signed)

February 01, 1982

Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

No.: 97

CERTIFICATION: Mr. NGUYEN XUAN NHUT, report at the local government's authority

February 15, 1982

Chief of Security. H. 21, D. 10

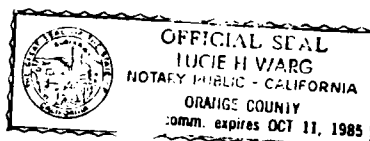
Signed: Pham Ngo
and Sealed

State of California
County Of Orange

ss

I, The Under-Signed, Employer and Agent, Do hereby
Protest and Declare That
I Am French and I am fluent in English. And
The Above Translation Is To The Best Of My
Knowledge A True And Correct Translation.

Mong Chiep
NGUYEN THUY MONG CHIEP



Subscribed and sworn to before me on this

18 day of July, 1982
Lucie H. Varg, Notary Public
In and for the County of Orange, State of California

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 225/GTR

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00047760002

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QĐ on 01-21-1982 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN NHUT
Daily name : -
Secret name : -
Date of Birth : December 12, 1941
Place of Birth : Tra Vinh

Registration 's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : Captain, Chief of Civil Affairs

Date of arrest : 06-23-1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ Year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s) _____

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s) _____

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Nhut

No.: 1095

Establish at Military Justice
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Nhut
(Signed)

February 01, 1982

Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

No.: 97

CERTIFICATION: Mr. NGUYEN XUAN NHUT, report at the local government's authority

February 15, 1982

Chief of Security. H. 21, D. 10

Signed: Pham Ngo Stated of California
and Sealed County Of Orange } ss

I, The Under-Signed, Employer of the Under-Signed,
Prisoner of the Under-Signed, Declare That
I Am Falsely Imprisoned and English And
The Above Translation Is To The Best Of My
Knowledge, A True And Correct Translation.

NGUYEN THUY MUNG DIER



Subscribed and sworn to before me on this

18 day of JULY, 1982
Lucie H. Warg Notary Public
In and for the County of Orange, State of California

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 225/GTR

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00047760002

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QD on 01-21-1982 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN NHUT
Daily name :
Secret name :
Date of Birth : December 12, 1941
Place of Birth : Tra Vinh

Registration 's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : Captain, Chief of Civil Affairs

Date of arrest : 06-23-1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ Year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Nhut

No.: 1095

Establish at Military Justice
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Nhut
(Signed)

February 01, 1982

Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

No.: 97

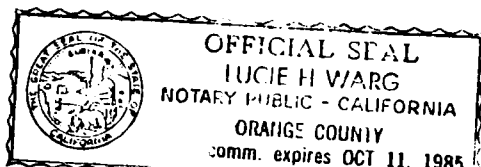
CERTIFICATION: Mr. NGUYEN XUAN NHUT, report at the local government's authority
February 15, 1982

Chief of Security. H. 21, D. 10
Signed: Pham Ngo
and Sealed

State of California
County Of Orange } ss

I, The Undersigned, Employee Of Tuyen Dong
Province Of Vietnam, Declare That
I Am Proficient In Vietnamese And English And
The Above Translation Is To The Best Of My
Knowledge, A True And Correct Translation.

Mon...
NGUYEN THUY MONG DIEP



Subscribed and sworn to before me on this

18 day of July, 1984
Lucie H. Warg, Notary Public
In and for the County of Orange State of California

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 11, 1986

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN XUAN LIEM	BORN	1 JUL 22	(IV	524275)
NGUYEN THI THIEN	BORN	25 NOV 24	..	
NGUYEN XUAN NHUT	BCRN	12 DEC 41	..	
NGUYEN XUAN CUC	BORN	1 DEC 43	..	
NGUYEN THI THANH HUONG	BORN	24 OCT 51	..	

ADDRESS IN VIETNAM: 4/50 HOA HUNG

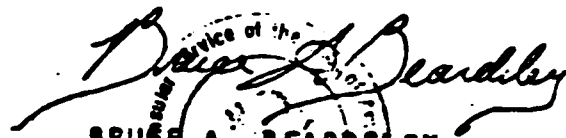
T/P HO CHI MINH

VENL#: 37326

SU JUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP OCN TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO DUCC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSICH FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


BRUCE A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTMENT OFFICE
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
10/81

I.- IDENTIFICATION :

Full name : NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
 Other name :
 Date/Place of birth : 01-07-1922 - Tra Vinh - South Việt-Nam
 Residence Address : 50/4 Hoà-Hung street Hồ-Chí-Minh city
 Father's name : Nguyễn-xuân-An (dead)
 Mother's name : Lý-Thị-Nguyễn (dead)
 Marital status : married , 5 children
 Wife's name : Nguyễn-Thị-Thiện
 Children's names : Nguyễn-xuân-Nhật - Nguyễn-xuân-Đức
 Nguyễn-xuân-Thành - Nguyễn-Thị-Thanh-Hương
 Nguyễn-xuân-Châu

II.- EDUCATION :

Graduated from the National Institute of Administration of the Republic of Việt-Nam

III.- FORMER POSITIONS :

1955-1956 : Private Secretary at the Ministry of Interior
 1956-1964 : Deputy Province Chief of Vinh-Long Province
 1964-1965 : Chargé de Mission at the Prime Minister's Office -
 Chief of the Service of Research and Legislation at
 the Prime Minister's Office .
 1965-1967 : Administrative Assistant to the Commander of the Tact-
 ical Zone II , Government Delegate of the Second Corps
 Area .
 1967-1968 : Chief of the Special Cabinet at the Prime Minister's
 Office
 1968-1970 : Director of the Cabinet of the Interior Ministry
 1970 : Assistant to the Secretary of State at the Prime Minis-
 ter's Office
 1970-1973 : Director General of Civil Service
 1974-1975 : Secretary General of the National Economic and Finan-
 cial Council

IV.- ASSOCIATIONS :

Member of the U.S. Public Administration Association (P.A.A.)

V.- OVERSEA TRAININGS :

1960 : 1 month training course on Farmer's Association Program in

- Taiwan (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the J.C.R.R. (Joint Commission for Rural Reconstruction)
- 1964 : 14 months training course on the Public Administration Program in U.S.A. (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the Agriculture Ministry of the U.S.A. in Washington D.C.
- 1972 : Observation tour at the Federal and Regional Civil Service Commission in U.S.A. for 2 months
- 1974 : Personal Management Program training course at the International Institute of Administration (I.I.A.P.) Paris - FRANCE . 5 months .

VI.- NAMES OF AMERICAN ADVISORS:

- 1960-1964 : Mr. Wladimir Leehowich USAID Việt-Nam - Administrative Advisor in Vinh-Long Province .
- 1965-1967 : Mr. Rylie - Mr. Robert Rogers USAID Việt-Nam - Administrative Advisor at the Second Tactical Zone - Second Corps Area - Mr. Naughten , Mr. Hatcher James - counterpart at the Second Corps Area .
- 1967-1969 : Mr. Rose - Mr. Lawrence Crain - Mr. Leonard Cardwell . Mr. Ben Ferguson - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Ministry of Interior .
- 1970-1973 : Mr. Thomas - Mr. Monroe - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Directorate General of Civil Service
- 1972 : Mr. Douglas Hoff Director of Public Relation at the Federal Civil Service Commission in Washington D.C. - Training Manager .

VII.- CHILDREN LIVING IN U.S.A.

NGUYỄN-XUÂN-THÀNH

- Irvine

CA. 92714 - U.S.A.

THE INTERIOR DEPARTMENT

Camp: Thu Duc

No. : 824GPT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No.966-BCA/TT on 05-31-1961
of the Interior Department;

To execute the Court Order, release order No.327 on 09-29-1984
of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN DUC . Date of Birth : 1943

Other name :

Place of Birth : Tra Vinh.

Registration's address before arrested: 4/50 Hoa Hung, Zone 21
District 10, City of Ho chi Minh.

Reason for arrest : Major, Assistant of the chief of NTTTP.
Military Project Office.

Date of arrest : 06-14-1975 . Sentence : Political prisoner.

Release Order No. ___ Date ___ Month ___ Year ___ From ___

Sentence increased ___ time(s), total of ___ year(s) ___ month(s) ___

Sentence decreased ___ time(s), total of ___ year(s) ___ month(s) ___

Presently residing at : 4/50 Hoa Hung, Zone 21, District 10, City of
Ho chi Minh.

Recommendation while in re-education camp:

* Effectively performed the labored and reformatory program
and observed the rule at the time in Anh Duc Camp.

* Confined time was 12 months.

* Traveling fee to back to the residence was provided.

Applicant must present at the Local Office before 10-25-1984.

Right index print of
Nguyen Xuan Duc

Signature of
Nguyen Xuan Duc

Date of 10-23-1984
Supervisor,
signed illegibly
Major Tran Su

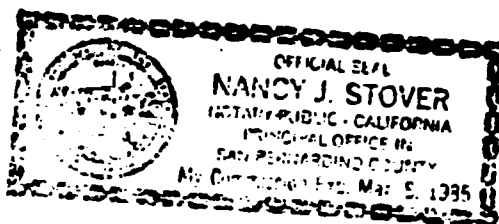
CERTIFICATION OF TRANSLATOR COMPETENCE

I, LINDY THON PHAM, hereby certify that the above is an accurate
translation of the original Certificate of Release in Vietnamese and
that I am competent in both English and Vietnamese to render such a
translation.

Date 11-21-84 . Signature of Translator Lindy Thon Pham

Subscribed and sworn to (affirmed) before me this 25 day of November 1984
at IRVINE, CALIFORNIA

Nancy J. Stover
NOTARY PUBLIC



BỘ NỘI VỤ
Trại **Thủ Đức.**
Số **224** CRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Mẫu số 001-Q1.TG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA- TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số **327**

ngày **29** tháng **9** năm **1984**

của **Bộ Nội Vụ.**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn Xuân Đức.**

Sinh năm 19 **43**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Trà Vinh.**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **Số 4 Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường 21, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh**

Can tội **Thiếu tá phụ tá trưởng phòng thảo chương NTTTR quân lực.**

Bị bắt ngày **14/6/1975**

Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **Số 4, Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường 21, Quận 10, TP. HCM**

Nhận xét quá trình cải tạo

* Quá trình cải tạo ở trại anh Đức đã có nhiều cố gắng trong lao động học tập và chấp hành nội quy trại.

* Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)

* Tiền đi đường đã cấp từ trại 1 về đến gia đình.

Hướng sự phối trình diện tại UBND Phường, xã: **Nơi cư trú.**

Trước ngày **25** tháng **10** năm **1984**

Lưu trữ gốc trả phí
Cá **Nguyễn Xuân Đức.**

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **23** tháng **10** năm **1984**
Giám thị

Danh bia số

Lập tại



[Handwritten signature]
Thiếu tá. *[Handwritten signature]*

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 225/GTR

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00047760002

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QD on 01-21-1982 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN NHUT
Daily name : -
Secret name : -
Date of Birth : December 12, 1941
Place of Birth : Tra Vinh

Registration 's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : Captain, Chief of Civil Affairs

Date of arrest : 06-23-1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ Year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Nhut

No.: 1095

Establish at Military Justice
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Nhut
(Signed)

February 01, 1982

Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

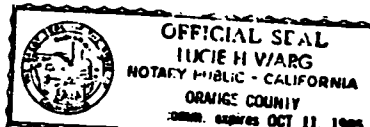
No.: 97

CERTIFICATION: Mr. NGUYEN XUAN NHUT, report at the local government's authority
February 15, 1982

Chief of Security. H. 21, D. 10
Signed: Pham Ngo
and Sealed
County Of Orange

I, The Under-Signed, Employed as a Notary Public,
Do hereby certify that the above is a true and correct
translation of the original document and English.
The Above Translation is To The Best Of My
Knowledge, A True And Correct Translation.

Notary Public
NGUYEN THUY MANG LAM



Subscribed and sworn to before me on this

18 day of JULY, 1984

Notary Public
In and for the County of Orange, State of California



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # 524275

VEWL.# 37326

I-171 : Yes, N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN XUAN LIEM
Last Middle First
Current Address 50/4 Hoa Hung Street, Quan 10
Ho Chi Minh City, Vietnam
Date of Birth July 01, 1922 Place of Birth Tra-Vinh, Vietnam
Previous Occupation (before 1975) General Secretary of the National
(Rank & Position) Economic and Financial Council
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From May 9, 1975 To Jan. 21, 1982
3. SPONSOR'S NAME: Nguyen Xuan Thanh
Name
Irvine, CA 92720
Address & Telephone Tel.
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

PLEASE SEE ADDITIONAL INFORMATION AT THE BACK OF
THIS SHEET.

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYEN XUAN LIEM
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI THIEN	11/25/1924	Spouse
NGUYEN XUAN NHUT	12/12/1941	Son
NGUYEN XUAN DUC	12/01/1943	Son
NGUYEN THI THANH HUONG	08/24/1951	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION FROM THE ASSOCIATION:

Even though Mr. Nguyen Xuan Liem has been released, but he still lives in danger. The communist Vietnamese Government might put him back to prison any moment together with his two sons Nguyen Xuan Nhut, released on January 21, 1982 and Nguyen Xuan Duc, released on September 29, 1984.

Mr. Nguyen Xuan Liem is 60 years old and being sick.

Mr. Liem had a 14-month training course on the Public Administration Program in Washington, D.C. in 1964.

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 176/GRT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00117629092

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QD on 01-21-82 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN LIEM
Daily name : -
Secret name : -
Date of Birth : July 01, 1922
Place of Birth : Tra Vinh

Registration's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : General Secretary of former government Economy & Finance Division.

Date of arrest : May 09, 1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Liem

No.: 2324

Established at Long Thanh
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Liem
(Signed)

February 01, 1982
Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

No.: 7780

SECURITY OF HAMLET 21, DISTRICT 10 does hereby certified that Mr. NGUYEN XUAN LIEM, political prisoner reported at the local government's authority.

February 13, 1982

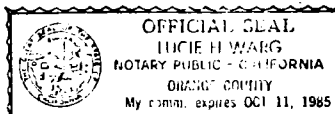
For Chief of Security Hamlet 21
Signed illegibly & Sealed

I, the undersigned, Employee Of Tuyet Hong
Public Social Service Center, Declare That
I Am Proficient In Vietnamese And English And
The Above Translation Is To The Best Of My
Knowledge, A True And Correct Translation.

State Of California } ss
County Of Orange }

Subscribed and sworn to before me on this

Nguyen Duy
NGUYEN DUY NONG DIFF



13 July 1982
Lucie H. Wang
Lucie H. Wang
Notary Public
In and for the County of Orange, State of California

212. 3/2

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân-Lộc
Số 176 CRT
(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	1	1	7	6	2	9	0	9	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 066-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;
Thi hành án văn, quyết định tha số 23/QĐ ngày 21 tháng 01 năm 1982
của Bộ Nội-Vụ
Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh	Nguyễn-Xuân-Liêm
Họ, tên thường gọi	
Họ, tên bí danh	
Sinh ngày 01 tháng 07 năm 1922	
Nơi sinh Trà-vinh	
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt	
4/50 Đường Hoà-hưng, Quận 10, TP/HCM.	
Can tội Tổng thư ký ủy ban kinh-tế tài-chánh ngụy	
Bị bắt ngày 09/5/1975	Án phạt TICT
Theo quyết định, án văn số	ngày tháng năm của

THÀNH PHỐ HOÀNG KHÁNH
SỞ QUẢN LÝ NƠI DET TẮT ĐANG VI
CÁNH TẮT NƠI DET TẮT ĐANG VI
12 tháng 02 năm 1982
Kể từ ngày đến trình diện
780

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng
Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng
Nay về cư trú tại 4/50 Đường Hoà-hưng, Quận 10, TP/HCM.
Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản chế 12 tháng
Điền tại đường 15, C001.

Chữ tay ngón trỏ phải
của Nguyễn-xuân-Liêm
Đanh bìn số 2324
Lập tại Long-thành

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 1 tháng 2 năm 1982

Giám thị

Nguyễn-Xuân-Liêm

Trung-tá: Trại-an-văn-Thích.



BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân-Lộ
Số 925 CRT
(17)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

203. 3/2
Mẫu số 001-QT.G. ban
hành theo công văn số
2363 ngày 27 tháng 11
năm 1972

00047760002

SIISLO

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 23/QĐ ngày 21 tháng 01 năm 1982

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Xuân Nhựt

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1941

Nơi sinh Trà Vinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/50 Đường Hoà-Hung, Quận 10, TP/HCM.

Cán tội Đại-ủy-trưởng-ban-Dân-sự-vũ

Bị bắt ngày 23/06/1975

Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tống án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 4/50 Đường Hoà-Hung Quận 10, TP/HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản-chế 12 tháng

tiền đi đường 15.000.

Lần tay ngắn và phải
của Nguyễn-xuân-Nhựt
Định biên số 10293
Lập Quan Pháp

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn-xuân-Nhựt

Ngày 1 tháng 02 năm 1982
Giám
Trưng-tá: Trịnh-văn-Thích



United States Department of State

Washington, D.C. 20520

June 21, 1988

Mrs. Khuc Minh Tho, President
Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Dear Mrs. Tho:

This is in reply to your letter of May 22 concerning Mr. Nguyen Van Tu and Mr. Nguyen Xuan Liem, applicants for the Orderly Departure Program.

I have forwarded your letter, with the attached documents, to the U.S. ODP office in Bangkok for whatever action they may be able to take at this time. Your letter indicated that Mr. Tu and Mr. Liem may have medical problems. I urge that their relatives in the U.S. furnish any documentation that they may have concerning the specific nature of the medical problems. This will enable the ODP office to determine whether it may be possible to try to expedite their cases for medical reasons. Any such documents can be sent either to me or directly to the ODP office in Bangkok.

Meanwhile, we are, of course, continuing to press the Vietnamese authorities to allow us to begin resettling former reeducation camp prisoners.

Sincerely,

Thomas P. Doubleday, Jr.
Chief, Southeast Asia Admissions Division
Bureau for Refugee Programs



United States Department of State

Washington, D.C. 20520

June 21, 1988

Mrs. Khuc Minh Tho, President
Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Dear Mrs. Tho:

This is in reply to your letter of May 22 concerning Mr. Nguyen Van Tu and Mr. Nguyen Xuan Liem, applicants for the Orderly Departure Program.

I have forwarded your letter, with the attached documents, to the U.S. ODP office in Bangkok for whatever action they may be able to take at this time. Your letter indicated that Mr. Tu and Mr. Liem may have medical problems. I urge that their relatives in the U.S. furnish any documentation that they may have concerning the specific nature of the medical problems. This will enable the ODP office to determine whether it may be possible to try to expedite their cases for medical reasons. Any such documents can be sent either to me or directly to the ODP office in Bangkok.

Meanwhile, we are, of course, continuing to press the Vietnamese authorities to allow us to begin resettling former reeducation camp prisoners.

Sincerely,

Thomas P. Doubleday, Jr.
Chief, Southeast Asia Admissions Division
Bureau for Refugee Programs



United States Department of State

Washington, D.C. 20520

June 21, 1988

Mrs. Khuc Minh Tho, President
Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Dear Mrs. Tho:

This is in reply to your letter of May 22 concerning Mr. Nguyen Van Tu and Mr. Nguyen Xuan Liem, applicants for the Orderly Departure Program.

I have forwarded your letter, with the attached documents, to the U.S. ODP office in Bangkok for whatever action they may be able to take at this time. Your letter indicated that Mr. Tu and Mr. Liem may have medical problems. I urge that their relatives in the U.S. furnish any documentation that they may have concerning the specific nature of the medical problems. This will enable the ODP office to determine whether it may be possible to try to expedite their cases for medical reasons. Any such documents can be sent either to me or directly to the ODP office in Bangkok.

Meanwhile, we are, of course, continuing to press the Vietnamese authorities to allow us to begin resettling former reeducation camp prisoners.

Sincerely,

Thomas P. Doubleday, Jr.
Chief, Southeast Asia Admissions Division
Bureau for Refugee Programs

*For clear
than clear
ti lay 5.2
hai 5.2*



United States Department of State

Washington, D.C. 20520

June 21, 1988

Mrs. Khuc Minh Tho, President
Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Dear Mrs. Tho:

This is in reply to your letter of May 22 concerning Mr. Nguyen Van Tu and Mr. Nguyen Xuan Liem, applicants for the Orderly Departure Program.

I have forwarded your letter, with the attached documents, to the U.S. ODP office in Bangkok for whatever action they may be able to take at this time. Your letter indicated that Mr. Tu and Mr. Liem may have medical problems. I urge that their relatives in the U.S. furnish any documentation that they may have concerning the specific nature of the medical problems. This will enable the ODP office to determine whether it may be possible to try to expedite their cases for medical reasons. Any such documents can be sent either to me or directly to the ODP office in Bangkok.

Meanwhile, we are, of course, continuing to press the Vietnamese authorities to allow us to begin resettling former reeducation camp prisoners.

Sincerely,

Thomas P. Doubleday, Jr.
Chief, Southeast Asia Admissions Division
Bureau for Refugee Programs

Pham T. Thon

Irvine, CA 92720



To:

MRS. KHUC MINH THO

Fall Church, VA 22043



Saigon ngày 6 tháng 3 năm 1988
Cố gắng, mến thương.

Anh chị rất mừng khi nhận được thư của cô đề ngày 25.02.1988, số lược lai về thư của thím Phúc gửi cho anh chị.

Anh chị gửi theo đây bức thư của anh chị phúc đáp và cảm ơn thím Phúc, một tấm lòng rún ái và trung hậu đã tận tình lo lắng và giúp đỡ anh chị bấy lâu nay. Sự giúp đỡ đó sẽ đem lại kết quả tốt một ngày không xa lắm. Anh chị đang ở trong tình trạng mong chờ niềm vui sẽ tới.

Diễn tiến sự việc, cô xem thư sẽ rõ. Xem xong cô chuyển qua cho bố chồng chiếu thành để chúng nó gửi cho thím Phúc ở Virginia.

Hầu không có điện gì bất tiện, cô làm photo copy bức thư của thím Phúc gửi về cho anh chị. Dù sao tưởng chừng của thím cũng nói lên đây đủ những tâm tư tình cảm, của một người mà anh chị yên mến và còn quý được đức tính trung hậu vị tha, của người phụ nữ Việt Nam cao quý. Một bức thư, một lời lẽ, một tiếng chữ của con người như thế đâu là rất báu đáng lưu giữ.

Anh chị đang mong sớm ra đi, không phải chỉ để gặp lại con cháu, mà mong hỏi ngỏ với những ban lãnh, với những tâm hồn tri kỷ, mặc dù tương đối trở trệ thay đổi vẫn giữ đây đủ giá trị tinh thần của một con người nhân nghĩa đạo đức.

Hiện nay, đời sống ở VN vô cùng khó khăn, khắc nghiệt và tình trạng bị quan mỗi năm, mỗi tháng, mỗi ngày xối của tăng lên mãi. Tâm trạng nhân dân vô cùng hoang mang khiếp sợ. Chưa bao giờ thấy cuộc đời lại khé khắc đau khổ như hiện nay.

Anh chị nói với cô cũng nhiên, cả một tập lưu bút. Bây giờ chẳng biết nói gì hơn là cầu chúc cho cô tìm ra một Đạo để gây tạo hạnh phúc cho chính bản thân mình và cho cả gia đạo.

Nguyện lành cõi phúc từ nhơn thân
Đam bảo chi hồn Bình Khi' Thân
Biết hiệp, biết huân Sanh Xả Lối
Giải tận phiền não lập tâm dân.

Anh chị mến chúc cô, cũng tất cả các cháu một năm Mậu Thìn đầy hạnh phúc.

Mến thương
Anh chị



Saigon ngày 6 tháng 3 năm 1988
Thím Phúc thường mến.

Anh chi vừa được thư của cô em ở Pháp, cho biết rằng thím đã gọi thư cho anh chi, nhưng thay vì chuyển là thư về, cô ta tóm lược đại ý những lời thím báo tin và căn dặn anh chi. Anh chi rất cảm động được biết thím đã tận tình, và làm hết sức mình để lo cho việc đoàn tụ gia đình của anh chi. Mặc dù không được nhìn tương chữ và đọc lời lẽ phúc hân của thím, song anh chi đã cảm thông sâu xa những thiện cảm và lòng yêu ái của thím khi bắt tay lo lắng việc của anh chi.

Anh chi cũng rất hoan hỷ báo tin cho thím rõ rằng việc của thím đã có kết quả tốt là thường. Trường hợp của anh chi bị "tạm xếp" từ năm 1986, nay thỉnh lĩnh được Phòng xuất nhập cảnh gọi lại vào ngày 02.12.1987 đem ra xem xét lại trong chiến hướng thuận tiên. Cũng lược với hồ sơ của anh chi, còn có 14 trường hợp của các sĩ quan cao cấp chế độ cũ vừa mới cải tạo trở về, cũng được chiếu cố. Bản hết những sĩ quan này đến chưa có hồ sơ tại Phòng xuất nhập cảnh cho nên nhà chức trách bước họ phải làm cấp tốc và nạp cho đầy đủ. Riêng chỉ có trường hợp của anh chi đã đầy đủ hồ sơ, nên họ bảo là không cần làm thêm gì nữa, mà chỉ về nhà đợi có lệnh gọi sẽ đến. Từ đó đến nay, đã hơn 3 tháng chờ đợi mà vẫn chưa có biến chuyển mới. Thiên tin đồn ngoai hành lang cho biết rằng Mỹ này chánh phủ V.N cho xuất cảnh theo chương trình O.D.P, căn cứ trên danh sách của phái đoàn Mỹ. Những quân nhân công chức chế độ cũ bị cải tạo dài hạn, sẽ được xem xét cho đi theo danh sách của phái đoàn Mỹ, và với một thủ tục đặc biệt giản dị. Từ hôm đó đến nay, lần lược, có nhiều sĩ quan vừa cải tạo về, đã được trả quyền công dân, cho nhập hộ

Khẩn, và được gọi đến Phòng Xuất Nhập Cảnh để lập hoặc bổ túc hồ sơ xin xuất cảnh. Mọi biên chuyển mới đến có vẻ rất thuận lợi. Một vài giới chức có thẩm quyền còn cho biết rằng: "Chánh phủ sẽ cho tất cả sĩ quan và công chức chế độ cũ được xuất ngoại thuận hợp với gia đình nên có sự bảo lãnh của thân nhân và được chánh phủ lấy chấp thuận cho nhập cảnh, nhưng phải nạp hồ sơ hợp lệ. Việc giải quyết có bị chậm trễ hay đình trệ là hoàn toàn do phải đoán Mỹ chỗ không phải do chánh quyền V.N."

Biên giới anh chị đang đòi lĩnh gọi, và lần này chắc sẽ đến các thủ tục: cấp thông hành, phỏng vấn khám sức khỏe, cấp chuyển bay v.v....

Nếu có tin gì hay và xác đáng anh chị sẽ điện qua các cháu để báo tin cho thím rõ.

Hãy rồi, Sĩ quan và công chức cải tạo trên 13 năm được thả về hằng loạt. Anh chị có đi đón nhiều bạn bè và phải nhiều phen xúc động khi tái hội các bạn già râu tóc bạc phơ, nét mặt, tiếng đi, lời lẽ, dù được hàn ho an vẫn còn mang nặng đau thương khổ hạnh. Bên chánh thức cho biết, hiện còn 15 người còn bị giữ lại, và sẽ xét thả lần hồi theo từng trường hợp và mức độ.

Nói tóm lại, anh chị xin hết sức cảm tạ lòng rầu ai lân mẫn và sự trợ giúp đặc biệt hiền hậu của thím chẳng biết nói gì hơn:

Muôn lần cảm tạ sự lo lường
Bàn trang đôi dáo một chữ "thường"
Ngay đến liên hoan mừng tái hội
Nói lên cảm nghĩ đẹp phi thường
Anh chị mãi chúc thím và các cháu một năm
Mậu Thìn tràn đầy hạnh phúc. / 
Mến thương

March 31, 1988.

Kính thưa Thím,

Con mới vừa nhận được thư của Cô Tám con 3¹ phép gửi qua trong đó có kèm theo thư của Ba Mẹ con viết gửi cho Thím. Hôm trước Thím có viết thư cho Ba Mẹ con và nhờ con chuyển về VN cho Ba Mẹ con, con sẽ gửi thẳng thư từ Mỹ về VN để bị kiểm duyệt hơn nên con gửi thư của Thím gửi cho Ba Mẹ con qua phép và nhờ Cô Tám con bên đó gửi về cho tiện hơn hoặc nếu thấy khó khăn thì Cô Tám con sẽ ghi lại những lời Thím dặn và viết thư về cho Ba Mẹ con hay.

Theo như thư của Ba Mẹ con viết thì trường hợp của Ba Mẹ con đang thực cần xét thì đó cũng là nhờ công lao của Thím đã lo lắng cho Ba Mẹ con rất nhiều, chúng con xin thành thật cảm ơn Thím rất nhiều và cầu mong sao cho Ba Mẹ con và gia đình sớm được qua Mỹ đoàn tụ.

Kính chúc Thím và gia quyến luôn an mạnh.

Con.

Phôn

Date: 8-1-1984

QUESTIONNAIRE FOR O.D.P. APPLICATION

A.- BASIC IDENTIFICATION :



- 1.- Name (printed) : NGUYEN-XUAN-LIEM
2.- Other name :
3.- Date/Place of birth : July, 1, 1922-Travinh, S. Viet. Nam
4.- Residence Address : 50/4 Hoa Hung Street, Q. 10
Ho Chi Minh City
5.- Mailing Address : id
6.- Current occupation : out of employment from the fall of
the former regime of the R.V.N.

B.- RELATIVES TO ACCOMPANY ME :

Name : Date/Place of birth : Sex : Marital Status : Relationship

- 1) NGUYEN-THI-THIEN : 11-25-1924-Travinh SVN : F : married : my wife
2) NGUYEN-XUAN-NHUT : 12.12.1941 : id : M : single : my son
3) NGUYEN-XUAN-DUC : 12.01-1943 : id : M : single : my son
4) NGUYEN-THI-THANH-HUONG : 08.24.1951 : id : F : single : my daughter
5) NGUYEN-XUAN-CHAU : 08.01-1953 : id : M : married : my son
6) PHAM-THANH-HIEN : 09.01-1956-Saigon : F : id : my daughter in law

C.- RELATIVES OUTSIDE OF VIETNAM :

1.- Closest relative in the U.S.

- a.- Name : NGUYEN-XUAN-THANH
b.- Relationship : my son
c.- Address : Irvine CA 92714 - USA.

2.- Closest relatives in other foreign countries :

- a.- Name :
b.- Relationship :
c.- Address :

D.- COMPLETE FAMILY LISTING : (living/dead)

Name : Address

- 1) Father : NGUYEN-XUAN-AN : dead
2) Mother : LY-THI-NGUYEN : dead
3) Spouse : NGUYEN-THI-THIEN : 50/4 Hoa Hung street, Ho Chi Minh
4) Children : a.- NGUYEN-XUAN-NHUT : id
b.- NGUYEN-XUAN-DUC : still detained in reeducation camp
c.- NGUYEN-XUAN-THANH : Irvine CA 92714
d.- NG-THI-THANH-HUONG : 50/4 Hoa Hung st. Ho Chi Minh city
e.- NGUYEN-XUAN-CHAU : id
f.- PHAM-THANH-HIEN : id
5) Siblings

E.- EMPLOYMENT BY U.S. GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER U.S. ORGANIZATIONS

F.- SERVICE WITH G.V.N. OR RVN/AF

- 1.- Name of person serving : NGUYEN XUÂN LIÊM
- 2.- Date , from : 08.08.1955 to : 04.30.1975
- 3.- Last rank : Administrator principal. Director General of the Civil Service. Secretary General of the National Economic and
- 4.- Ministry/Office/Military Unit : Financial Council Prime Minister's Office.
- 5.- Name of Supervisor : Prime Minister Trần Thiên Thiêm
- 6.- Reason for leaving : After the fall of the former regime, I was forced to enter reeducation camp and was condemned as servitor of the former regime and close collaborator
- 7.- Name of American Advisors : of the US government.

1960-1964 : Mr. Wladimir Lechowich USAID Vietnam. Administrative advisor in Vinhlong Province. 1965-1967 : Mr Rylie. Mr. Robert Rogers USAID/VN administrative advisors at the Second Tactical Zone - Second Corps Area. Mr Naughten. Mr Hatcher James. counterparts at the Second corps area. 1967-1969 : Mr Roden. Mr Lawrence Brain. Mr Leonard Cardwell. Mr Ben Ferguson - USAID/VN. Administrative advisors at the Interior Ministry. 1970-1973 : Mr. Thomas. Mr Monroe. USAID/VN. Administrative advisors at the Directorate General of Civil Service. 1972 : Mr Douglas Hoff. Training Manager at the Federal Civil Service Commission. Washington DC.

8.- U.S. training course in Viet-Nam :

9.- U.S. awards or certificates

Note : Please attach any copies of diplomats , awards or certificates (if available)

Available : Yes ☐ No ☐

G.- TRAINING OUTSIDE OF VIETNAM

- 1.- Name of student/Trainee : NGUYEN XUÂN LIÊM
- 2.- School and School address : 1/ Ministry of Agriculture - Washington DC. from June to September 1964. 2/ Georges Town University Washington DC. from July to August 1964. 3/ Federal Civil Service Commission. Washington DC from August to September 1972.
- 3.- Description of courses : 1/ 14 weeks of Public Administration training course. 2/ 4 weeks of English language course. 3/ Observation tour at the Federal Civil Service Commission in Washington DC

H.- RE-EDUCATION

- 1.- Name of person in reeducation : NGUYEN XUÂN LIÊM
- 2.- Total time in reeducation : 6 years 7 months 13 days
- 3.- Still in reeducation ? Yes ☐ No ☒

I.- ANY ADDITIONAL REMARKS

SIGNATURE : Liêm

DATE : 8.1.1984

J.- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

1. Curriculum Vitae. 2. Birth certificate. 3. Marriage certificate. 4. reeducation release certificate. 5. Prime Minister's decree N° 224 which appointed me in the position of Secretary general of the National Economic and Financial Council.

QUESTIONNAIRE FOR O.D.P. APPLICATION

A.- BASIC IDENTIFICATION :



1.- Name (printed) : NGUYỄN XUÂN NHỰT
 2.- Other name :
 3.- Date/Place of birth : 12.12.1941 Trarinh South Vietnam
 4.- Residence Address : 50/4 Hoã Hung Street Hồ chí Minh city
 5.- Mailing Address : - id -
 6.- Current occupation : out of employment from the fall of the former regime of the RVN.

B.- RELATIVES TO ACCOMPANY ME :

Name	Date/Place of birth	Sex	Marital Status	Relationship
1) Nguyễn Xuân Liêm	7-1-1922 Trarinh SVN	M.	married	my father
2) Nguyễn thị Thiên	11-25-1924 -id-	F.	- id -	my mother
3) Ng. thị Thanh Hương	8-24-1951 -id-	F.	Single	my sister
4) Nguyễn Xuân Châu	8-1-1953 -id-	M.	married	my brother
5) Phạm Thanh Hiền	9-1-1956 Saigon	F.	- id -	my sister in law

C.- RELATIVES OUTSIDE OF VIETNAM :

1.- Closest relative in the U.S.

a.- Name : NGUYỄN XUÂN THANH
 b.- Relationship : my brother
 c.- Address : Irvine CA 92712 USA

2.- Closest relatives in other foreign countries :

a.- Name :
 b.- Relationship :
 c.- Address :

D.- COMPLETE FAMILY LISTING : (living/dead)

	Name	Address
1) Father :	Nguyễn Xuân Liêm	50/4 Hoã Hung Street
2) Mother :	Nguyễn thị Thiên	Hồ chí Minh city
3) Spouse :		
4) Children :	a.-	
	b.-	
	c.-	
	d.-	
	e.-	
5) Siblings :		

E. - EMPLOYMENT BY U.S. GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER ORGANIZATIONS

- 1.- Name of person Employee :
- 2.- Date - from _____ to _____
- 3.- Title of last position held :
- 4.- Agency/Company/Office :
- 5.- Name of last supervisor / Co :
- 6.- Reason for leaving :
- 7.- Training for Job in Việt-Nam :

F. - SERVICE WITH U.S. G. R. V. N. / A. F. :

- 1.- Name of person serving : NGUYỄN XUÂN NHƯT
- 2.- Date - from : 1964 to 04.30.1975
- 3.- Last rank : Captain of the RVN/AF
- 4.- Ministry/Office/military unit : Office general of the RVN/AF Political Warfare
- 5.- Name of Supervisor / CO : General Trần Văn Trung
I was forced to enter in
- 6.- Reason for leaving : after the fall of the former regime
I was forced to enter in political reeducation camp.
- 7.- Name of American advisors :
- 8.- U.S. training course in Việt-Nam :
- 9.- U.S. awards or certificates :

Note : Please attach any copies of diplomas , awards or certificates (if available)

Available : Yes _____ No _____

G. - TRAINING OUTSIDE OF VIETNAM :

- 1.- Name of student/trainee :
- 2.- School and school address :
- 3.- Date , from : _____ to : _____
- 4.- Description of courses :

H. - RE-EDUCATION :

- 1.- Name of person in reeducation : NGUYỄN XUÂN NHƯT
- 2.- Total time in reeducation : 6 years 7 months 10 days
- 3.- Still in reeducation ? Yes _____ No _____
(If released we must have a copy of your release-certificate)

I. - ANY ADDITIONAL REMARKS :

SIGNATURE :

W. H. H. H. **DATE :** 8.1.1984

J. - PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- 1.- In duty mission certificate at the rank of captain
delivered ~~delivered~~ by the Office general of the RVN/AF Political Warfare
- 2.- Reeducation release certificate.

Date : 8-1-1984

QUESTIONNAIRE FOR O.D.P. APPLICATION

A.- BASIC IDENTIFICATION :



- 1.- Name (printed) : NGUYEN XUAN DUC
2.- Other name :
3.- Date/Place of birth : 12.01.1943 Travinh South Vietnam
4.- Residence Address : 50/4 Hoa Hung street Ho Chi Minh city
5.- Mailing Address : - id -
6.- Current occupation : out of employment from the fall of the former regime of the RVN, still detained in Ham Tan Thuan Hai political reeducation camp (Z 30D/K2)

RELATIVES TO ACCOMPANY ME

Name	Date/Place of birth	Sex	Marital Status	Relationship
1) Nguyen Xuan Liem	7.1.1922 Travinh S.V.N	M	married	my father
2) Nguyen Thi Thien	11.25.1924 - id -	F	- id -	my mother
3) Ng Thi Thanh Huong	08.24.1951 - id -	F	single	my sister
4) Nguyen Xuan Chau	08.01.1953 - id -	M	married	my brother
5) Pham Thanh Hien	09.01.1956 Saigon	F	- id -	my sister in law

C.- RELATIVES OUTSIDE OF VIETNAM :

1.- Closest relative in the U.S.

a.- Name : NGUYEN XUAN THANH

b.- Relationship : my brother

c.- Address : Irvine CA. 92714. USA.

2.- Closest relatives in other foreign countries :

a.- Name :

b.- Relationship :

c.- Address :

D.- COMPLETE FAMILY LISTING : (living/dead)

	Name	Address
1) Father :	Nguyen Xuan Liem	50/4 Hoa Hung street. Ho Chi Minh city
2) Mother :	Nguyen Thi Thien	Minh city
3) Spouse :		
4) Children :	a.-	
	b.-	
	c.-	
	d.-	
	e.-	
5) Siblings :		

E. - EMPLOYMENT BY U.S. GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER ORGANIZATIONS

- 1.- Name of person employed :
- 2.- Date - from _____ to _____
- 3.- Title of last position held :
- 4.- Agency/Company/Office :
- 5.- Name of last supervisor / Co :
- 6.- Reason for leaving :
- 7.- Training for Job in Viet-Nam :

F. - SERVICE WITH G.V.N. OR R.V.N. / A.F. :

- 1.- Name of person serving : NGUYỄN XUÂN ĐỨC
- 2.- Date - from : 1964 to 04-30-1975
- 3.- Last rank : Major of the RVN/AF
- 4.- Ministry/Office/Military unit : Office general of RVN/AF
Military Inspection
- 5.- Name of Supervisor / CO : general Lê Lan - general
Lê Nguyên Khang
- 6.- Reason for leaving : after the fall of the former regime
I was forced to enter in political reeducation camp
- 7.- Name of American Advisors :
- 8.- U.S. training course in Viet-Nam : PRAISE military train-
ing course 1969 - AUDIT military training course, March
- 9.- U.S. awards or certificates : 1975
certificates of PRAISE and AUDIT

Note : Please attach any copies of diplomas , awards or cer-
tificates (if available)

Available : Yes ☒ No ☐

G. - TRAINING OUTSIDE OF VIETNAM :

- 1.- Name of student/trainee : NGUYỄN XUÂN ĐỨC
- 2.- School and school address :
- 3.- Date , from : _____ to : _____
- 4.- Description of courses :

H. - RE-EDUCATION :

- 1.- Name of person in reeducation : NGUYỄN XUÂN ĐỨC
- 2.- Total time in reeducation : _____ years _____ months _____ days
- 3.- Still in reeducation ? Yes ☒ No ☐
(If released we must have a copy of your release-certificate)

I. - ANY ADDITIONAL REMARKS : I am still detained in Hãm Tân
Thuan Hài political reeducation camp (Z30D/K2)

RELEASED FROM
CAMP ON Sept 29, 1984

SIGNATURE :

[Signature]

DATE : 8.1.1984

J. - PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- 1.- Mission order delivered by the Office general of RVN/AF
military inspection
- 2.- Certificate in duty mission at the RVN/AF at the rank
of Major Inspector

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân-Lộ

Số 225 CRT

(M)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Hộc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2343 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	0	4	7	7	6	0	0	0	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 23/QĐ ngày 21 tháng 01 năm 1982

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn Xuân Nhựt

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1941

Nơi sinh Trà-vĩnh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/50 Đường Hoà-Hưng, Quận 10, TP/HCM.

Can tội Đại-ủy-trưởng ban Dân-sự-vũ

Bị bắt ngày 23/06/1975

Án phạt

TTCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại 4/50 Đường Hoà-Hưng, Quận 10, TP/HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản-chế 12 tháng

tiền đi đường 15.000.

Lưu tay ngón trỏ phải

Của Nguyễn-xuân-Nhựt

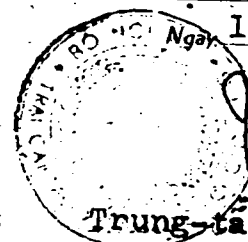
Danh bản số 20293

Lập tại quân Pháp

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nhựt

Nguyễn-xuân-Nhựt



Ngày 1 tháng 02 năm 1982

Giám ii

Trưng-tá: Trịnh-văn-Thích

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

CPA ID: A VRL
RUN DATE: 02/26/73
PAGE NO. 15

WORKSHEET FOR FILE NUMBER **IV 924275**

SPONSOR IN THE UNITED STATES

PRINCIPAL ALIEN: VIETNAM

NAME: NGUYEN XUAN LIEM

OTHER NAMES USED:

DOB: 07/11/22 COS: VN
ADDRESS IN VIETNAM:

4750 HOC HUNG
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

NAME: NGUYEN XUAN THANH

DOB: (unknown) / / COS:

ADDRESS:

Telephone (area): / / (business): / /

Category: REF FRA USC

ACCOMPANYING RELATIVES

NAME	SEX	DOB	PAI	COS	FALCON				SCT	MC	Documentation			OTHER
					PM	DD	YY	DD			YY	MM	YY	
UÂN LIEM	M	07	01	22	PA	VA								
HI THIEN	F	11	25	24	PA	VA								
UÂN NHUT	M	12	12	41	SO	VA								
UÂN DUC	M	12	01	43	SO	VA								
HI THANH HUONG	M	10	24	51	SO	VA								
UÂN CHAU	M	10	01	53	SO	VA								
ANH HIEN	F	05	01	56	SO	VA								

FOR OFFICIAL USE ONLY

SPONSOR IN THE UNITED STATES

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Symbol: 12

Priority Date: 02/14/73 Rel Sponsor to PA: SO

VEML A:

SRV #:

JAL:

USG Encl/Training (Cat 2):

Pvt US Encl/Training (Cat 2-4C):

GVN/RVNAP SVC:

CAT 1 PAT: --/--/--

FLLP: --/--/--

OTHER:

CAT 2/3 PAT: --/--/--

FLLP: --/--/--

OTHER:

Replaced by:

OA: --/--/--

LOI Sent: --/--/--

NOTIFIED OF EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT #

FEEDBACK LIST

Other actions:

VOLAG NAME:

VOLAG ASSURE Sought --/--/--

Recd: --/--/--

MAN #:

RECORD: Sought --/--/--

Recd: --/--/--

K.B.C. 1654 ngày

7 Th.3 1974

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC PHÒNG

ĐO TÔNG THỊNH TRƯỞNG
NHA TÔNG THỊNH TRƯỞNG QUÂN LỰC

SỰ-VỤ-LỆNH



Trung-Tương LÊ-NGUYỄN-KHANG
Pho-Tá Hành-Quân/T.TMT/OLYNCH
Kiêm Tổng Thanh-Trà Quân-Lực

Số 183/TT/TTT/L/HQT/BN

Cho phép Thiệu-Tá NGUYỄN-QUÂN-LỰC số 63/156.885
thuộc Nha TTT L.

Đề đi từ Nha TTT L. đến Tòa-An Quân-sự Saigon
Lý-do đi-chuyển Phụ-thầm-quân-nhân

Tham-chiếu BTNH số 71/TAQS/SG/PT ngày 18/02/74.

Phương-tiên chuyên-chở Ty-túc

Ngày đi 13 - 14 và 16/03/1974.

Ngày về 17/03/1974.

Số phí chuyên chở do Ngân-quỹ của

Chương Điều

Yêu cầu các cơ-quan Quân-Sự, Hành-Chánh giúp cho đường sự
dễ dàng trong khi thừa-hành-nhiệm-vụ. LL

HOI-NHAI :

SỞ MCKH

"đề tọng đạt"

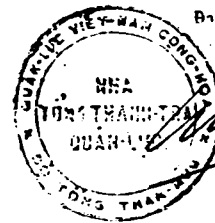
SAC KINH GOI :

Tòa-An Quân-sự Saigon

KBC2435/A-

"đề kinh tường"

THU. QĐ-131



ĐẠI-TÁ NGUYỄN-QUÂN-LỰC

BỘ NỘI VỤ
Trại **Thị Đức.**
Số **124** CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Học tập - Tư duy - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2583 ngày 27 tháng 11 năm 1972



--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SIISLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số **327** ngày **29** tháng **9** năm **1984**

của **Bộ Nội Vụ.**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn Xuân Đức.**

Sinh năm 19 **43**

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Trà Vinh.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **Số 4, Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường**

21, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh

Cán tội **Thiếu tá phụ tá trưởng phòng thảo chương MTTH quân lực.**

Bị bắt ngày **14/6/1975**

Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại **Số 4, Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường 21, Quận 10, TP. HCM**

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Đức đã có nhiều cố gắng trong lao động học tập và chấp hành nội quy trại.

Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)

Tiền đi đường đã cấp từ trại 1 về đến gia đình.

Hướng sự phù trợ tại UBND Phường, xã: Nơi cư trú.

Trước ngày **25** tháng **10** năm **1984**

Lưu trữ gốc trả phí
Nguyễn Xuân Đức.

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **23** tháng **10** năm **1984**

Giám thị

Danh bia ghi

Lập tại



[Handwritten signature]
Thiếu tá. Trần S.

CHỨNG CHỈ TẠI NGŨ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG-THAM-MƯU
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỔNG-CỤC CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ
BỘ THAM-MƯU

Điện-thoại : 40.348

Số 114/TTCCTC/TTCINV/1985

Tổng Cục Chính Trị, Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị

chứng nhận :

Họ và Tên : NGUYỄN-XUÂN-SMUT
Cấp bậc : Đại-Uý/BPQ
Số quân : 41/169:880
Ngày và nơi sinh : 12:12:1941 tại Trà-Vinh
Tên họ Cha : NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
Tên họ Mẹ : NGUYỄN-THỊ-THIỆN
Ngày nhập ngũ : 23:12:1963

Thời gian gián đoạn công vụ : Không

Hiện đang phục vụ tại Bộ Tham Mưu/Tổng Cục C.T.C.T.

LÝ DO : Để bổ túc hồ sơ xin hoãn dịch ông em ruột tên NGUYỄN-XUÂN-CHÂN (giấy ủy chỉ x' đang vào một lý do duy nhất nêu trên và có giá trị 60 ngày kể từ ngày ký).



KBC. 3529, ngày 26 tháng 01 năm 1985

TL: Trung-Ưng TRẦN-VĂN-THƯỜNG
Phụ-Ta CTC.T. Tổng-Tham-Mưu-Trưởng
Kiểm-Tổng-Cục-Trưởng Tổng-Cục CTC.T

TL: Đại-Ta NGUYỄN-VĂN-THAI
Tham-Mưu-Trưởng

TL: Trung-Ta Vũ-QUANG-NGHIÊN
Trưởng-Phòng Tổ-Chức

Phụ-Ta TUYÊN-THAT-CHÍ
Trưởng-Phòng Tham-Viện



[Handwritten signature]

Số : 224 - SL/Th. T/HCPCL

Chiếu Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967 tu-chính do Luật số 001/74 ngày 22 tháng 01 năm 1974 ;
 Chiếu Sắc-lệnh số 394-TT/SL ngày 01 tháng 09 năm 1969 và các văn-kiên kế-tiếp, nhất là Sắc-lệnh số 130-TT/SL ngày 18 tháng 02 năm 1974, an-định thành-phần Chánh-phủ ;
 Chiếu Sắc-lệnh số 155-SL/ThT/PC1 ngày 06 tháng 07 năm 1974 an-định tổ-chức Phủ Thủ-Tướng ;
 Chiếu Sắc-lệnh số 100-SL/ThT/PC2 ngày 08 tháng 06 năm 1973 an-định tổ-chức và điều-hành Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh ;
 Chiếu Sắc-lệnh số 101-SL/ThT/NV ngày 01 tháng 09 năm 1970 cử Ông NGUYỄN-ĐÌNH-LIÊN tạm-thời kiêm-nhiệm chức-vụ Tổng Thư-ky Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh ;
 Chiếu Sắc-lệnh số 175-NV ngày 23 tháng 05 năm 1955 và các văn-kiên kế-tiếp an-định lượng chức-vụ, phụ-cấp và cung-cấp, cấp hiện-vật và hiện-kim cho các công-chức và nhân-viên công-sở giữ chức-vụ điều-liên ;

Chiếu nhu-cầu công-vụ,

S Á C - L Ě N H :

Điều 1.- Nay cử Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM, Đốc-sỹ thượng hạng 1, giữ chức-vụ Tổng Thư-ky Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh thay thế Ông NGUYỄN-ĐÌNH-LIÊN.

Điều 2.- Kể từ ngày thật sự nhận việc, Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM được hưởng lương-bong, phụ-cấp và cung-cấp theo thể-lệ hiện hành.

Điều 3.- Các Phó Thủ-Tướng, Tổng-trưởng, Tổng-ủy Trưởng và Bộ-trưởng liên-hệ, chiếu nhiệm-vụ, thi-hành Sắc-lệnh này.

Saigon, ngày 28 tháng 9 năm 1974

Ký tên : TRẦN-THIỆN-KHIÊM

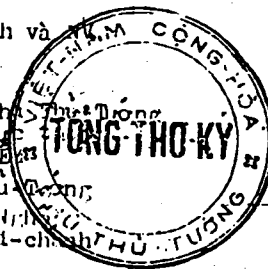
Nơi nhận :

- Phủ Tổng-Thống
- Tổng Nha Ngân-sách và
- Phủ Phó Tổng-Thống
- Phủ Thủ-Tướng
- Các Nha, Sở tại Phủ Thủ-Tướng
- Các cơ-quan trực tiếp
- Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
- Các Văn-phòng Phó Thủ-Tướng
- Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh
- Các cơ quan khác

- Sở Công-báo và Văn-kho.

PHỤ BỒN :

TỔNG THƯ-KÝ,



LÝ-KIM-HUYỀN

ĐỘI NỘI VỤ
Trại Xuân-Liêm
Số 116 CRT
(K)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

212. 312
Mô số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
246 ngày 27 tháng 11
năm 1974

00117629092
SUSCO

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 066-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thực hiện án văn, quyết định tha số 23/QĐ

ngày 21 tháng 01 năm 1982

của **Đội Nội-Vụ**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn-Xuân-Liêm**

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 01 tháng 07 năm 1922

Nơi sinh **Trà-vinh**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/50 Đường Hòa-hưng, Quận 10, TP/HCM.

Can tội **Tổng thủ quỹ ban kinh-tế tài-chánh ngụy**

Bị bắt ngày 09/5/1975

Án phạt **TRCT**

Theo quyết định, án văn số

ngày tháng năm của

Đã bị tống án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại **4/50 Đường Hòa-hưng, Quận 10, TP/HCM.**

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản chế 12 tháng

Hiện tại đang 15, 00đ.

Đã ký và đóng dấu
của **Nguyễn-Xuân-Liêm**

Danh biên số 2324
Lớp **Long-thành**

Tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn-Xuân-Liêm

Ngày tháng 2 năm 1982

Chức vụ

Trưng-tá: Trịnh-văn-Thích.

I.- IDENTIFICATION :

Full name : NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
 Other name :
 Date/Place of birth : 01-07-1922 - Trà Vinh - South Việt-Nam
 Residence Address : 50/4 Hoà-Hung street Hồ-Chí-Minh city
 Father's name : Nguyễn-xuân-An (dead)
 Mother's name : Lý-Thị-Nguyên (dead)
 Marital status : married , 5 children
 Wife's name : Nguyễn-Thị-Thiện
 Children's names : Nguyễn-xuân-Nhật - Nguyễn-xuân-Dức
 Nguyễn-xuân-Thành - Nguyễn-Thị-Thanh-Hương
 Nguyễn-xuân-Châu

II.- EDUCATION :

Graduated from the National Institute of Administration of the Republic of Việt-Nam

III.- FORMER POSITIONS :

1955-1956 : Private Secretary at the Ministry of Interior
 1956-1964 : Deputy Province Chief of Vinh-Long Province
 1964-1965 : Charge de Mission at the Prime Minister's Office -
 Chief of the Service of Research and Legislation at
 the Prime Minister's Office .
 1965-1967 : Administrative Assistant to the Commander of the Tact-
 ical Zone II , Government Delegate of the Second Corps
 Area .
 1967-1968 : Chief of the Special Cabinet at the Prime Minister's
 Office
 1968-1970 : Director of the Cabinet of the Interior Ministry
 1970 : Assistant to the Secretary of State at the Prime Minis-
 ter's Office
 1970-1973 : Director General of Civil Service
 1974-1975 : Secretary General of the National Economic and Finan-
 cial Council

IV.- ASSOCIATIONS :

Member of the U.S. Public Administration Association (P.A.A.)

V.- OVERSEA TRAININGS :

1960 : 1 month training course on Farmer's Association Program in

- Taiwan (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the J.C.R.R. (Joint Commission for Rural Reconstruction)
- 1964 : 14 months training course on the Public Administration Program in U.S.A. (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the Agriculture Ministry of the U.S.A. in Washington D.C.
- 1972 : Observation tour at the Federal and Regional Civil Service Commission in U.S.A. for 2 months
- 1974 : Personal Management Program training course at the International Institute of Administration (I.I.A.P.) Paris - FRANCE . 5 months .

VI.- NAMES OF AMERICAN ADVISORS:

- 1960-1964 : Mr. Vladimir Leehowich USAID Việt-Nam - Administrative Advisor in Vinh-Long Province .
- 1965-1967 : Mr. Rylie - Mr. Robert Rogers USAID Việt-Nam - Administrative Advisor at the Second Tactical Zone - Second Corps Area - Mr. Naughten , Mr. Hatcher James - counterparts at the Second Corps Area .
- 1967-1969 : Mr. Rose - Mr. Lawrence Crain - Mr. Leonard Cardwell - Mr. Ben Ferguson - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Ministry of Interior .
- 1970-1973 : Mr. Thomas - Mr. Monroe - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Directorate General of Civil Service
- 1972 : Mr. Douglas Hoff Director of Public Relation at the Federal Civil Service Commission in Washington D.C. - Training Manager .

VII.- CHILDREN LIVING IN U.S.A.

NGUYỄN-XUÂN-THÀNH

- Irvine

CA. 92714 - U.S.A.

K.B.C. 1654/sg

7 Th.3.1974

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC PHÒNG

BO TONG THY HUU TACH
NHA TONG THANH TRA QUAN LUC

SỰ-VỤ-LỆNH



Trương Lê Nguyên-Khang
Pho-Tá Hành-Quân/T.TMT/OLYNCH
Kiêm Tổng Thanh-Tra Quân-Lực

Số 183/TT/TTT-L/HQT/AN

Cho phép Thiệu-Tá NGUYỄN-XUAN-CUC sđ. 53/136.995
thuộc Nha TTT L.

Đề đi từ Nha TTT L. đến Tòa-An Quân-sự Saigon
Lý-do di-chuyển Phụ-thẩm quân-nhân

Tham-chiếu BINH số 71/TAQS/SG/PT ngày 18/02/74.

Phương-tiện chuyên-chở Tự-túc
Ngày đi 13 - 14 và 16/03/1974.
Ngày về 17/03/1974.

Số phí chuyên chở do Ngân-quỹ của

Chương Điều

Yêu cầu các cơ-quan Quân-Sự, Hành-Chánh giúp cho đường sự
để dàng trong khi thừa-hành nhiệm-vụ. LL

HOI-NHAN :

Sđ NGKH
"đề tập đạt"

SAO KINH GOI :

Tòa-An Quân-sự Saigon
KBC2436/A-

"đề kinh tường"

Phụ. QĐ-131



Pho-Tá NGUYỄN-XUAN-CUC

4 65 174.10.097

CHỨNG CHỈ TẠI NGŨ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG-THAM-MƯU
QUẢN-LỤC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tổng-cục CHIẾN-TRANH CHIẾN-THI
BỘ THAM-MƯU

Điện-thoại : 40.348

SỐ ~~111~~ TCCT/TCINV/82

Tổng Cục Cảnh sát, Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị
chứng nhận :

Họ và Tên : NGUYỄN-XUÂN-NHẬT
Cấp bậc : Đại-Uy/BPQ
Số quân : 41/169:800
Ngày và nơi sinh : 12.12.1941 tại Trà-Vinh
Tên họ Cha : NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
Tên họ Mẹ : NGUYỄN-THỊ-THIỆN
Ngày nhập ngũ : 23.12.1963

Thời gian gián đoạn công vụ : Không

Hiện đang phục vụ tại Bộ Tham Mưu/Tổng Cục C.T.C.T.

LÝ DO : Để bổ túc hồ sơ xin hoãn dịch ông em ruột tên NGUYỄN-XUÂN-CHÂU (giấy đã
chỉ xấp xỉ đúng vào một lý do duy nhất nêu trên và có giá trị 60 ngày kể từ
ngày ký).



KBC. 3529, ngày 28 tháng 01 năm 1965

TL: Trung-Ước TRẦN-VĂN-THƯỜNG
Phụ-Ta CTCT, Tổng-Tham-Mưu-Trưởng
Kiểm-Tổng-Cục-Trưởng Tổng-Cục CTCT
TL: Đại-Ta NGUYỄN-VĂN-THAI
Tham-Tra-Trưởng
TL: Trung-Ta YU-QUANG-NHÂN
Trưởng-Thai Bộ-Chức
Phụ-Ta TQM-THAT-CHÍ
Trưởng-Phòng Tham-Vấn



Số : 224 -SL/Th. T/HCPC1

Chiếu Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967 tu-chỉnh do Luật số 001/74 ngày 22 tháng 01 năm 1974 ;
Chiếu Sắc-lệnh số 394-TT/SL ngày 01 tháng 09 năm 1969 và các văn-kiện kế-tiếp, nhất là Sắc-lệnh số 130-TT/SL ngày 18 tháng 02 năm 1974, an-định thành-phần Chánh-phủ ;
Chiếu Sắc-lệnh số 155-SL/ThT/PC1 ngày 06 tháng 07 năm 1974 an-định tổ-chức Phủ Thủ-Tướng ;
Chiếu Sắc-lệnh số 100-SL/ThT/PC2 ngày 08 tháng 06 năm 1973 an-định tổ-chức và điều-hành Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh ;
Chiếu Sắc-lệnh số 101-SL/ThT/NV ngày 01 tháng 09 năm 1970 cử Ông NGUYỄN-DINH-LIÊN tạm-thời kiêm-nhiệm chức-vụ Tổng Thư-ky Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh ;
Chiếu Sắc-lệnh số 175-NV ngày 23 tháng 05 năm 1955 và các văn-kiện kế-tiếp an-định lượng chức-vụ, phụ-cấp và cung-cấp, bằng hiện-vật và hiện-kim cho các công-chức và nhân-viên công-sở giữ chức-vụ điều-liên ;
Chiếu nhu-cầu công-vụ,

S Á C - L Ě N H :

Điều 1.- Nay cử Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM, Đốc-sự thượng hạng hạng 1, giữ chức-vụ Tổng Thư-ky Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh thay thế Ông NGUYỄN-DINH-LIÊM.

Điều 2.- Kể từ ngày thật sự phân việc, Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM được hưởng lương-bổng, phụ-cấp và cung-cấp theo thể-lệ hiện hành.

Điều 3.- Các Phó Thủ-Tướng, Tổng-trưởng, Tổng-ủy Trưởng và Bộ-trưởng liên-hệ, chiếu nhiệm-vụ, thi-hành Sắc-lệnh này.

Saigon, ngày 28 tháng 9 năm 1974

Ký tên : TRẦN-THIỆN-KHIÊM

Nơi nhận :

- Phủ Tổng-Thống
- Tổng Nha Ngân-sách và Kế-t toán
- Phủ Phó Tổng-Thống
- Phủ Thủ-Tướng
- Các Nha, Sở tại Phủ Thủ-Tướng
- Các cơ-quan trực thuộc Phủ Thủ-Tướng
- Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
- Các Văn-phòng Phó Thủ-Tướng
- Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh
- Các Bộ khác
- Sở Công-báo và Văn-kho.



PHỤ BỒN :
TỔNG THƯ-KY,

(Handwritten signature)

LÝ-KIM-HUYỀN

-SPANSON IN THE UNITED STATE

Category: REF FEA USC

•

F	07	01	22	52	V1
F	11	25	24	51	V2
F	12	12	41	50	V3
F	12	01	43	50	V2
F	12	24	51	52	V3
F	10	01	53	50	V2
F	06	01	56	51	V3

VOLAC ASSUR: SCYCHT

SPONSOR IN THE UNITED STATES

1-17C 402 425 8C 8CT NC 8CT GVN PHOTO

- US Corbett 262:

Ref. Case:

NOTIFIED OF EXIT PERMIT

UNIT 10: FEEDBACK LIST

Political Press:

RECORD: Sought

PL: 11

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân-Lộc
Số 225 CRT
(17)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

203. 3/2
Mẫu số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
2563 ngày 27 tháng 11
năm 1972

0004 7760002

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 23/QĐ ngày 21 tháng 01 năm 1982

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn-xuân-Nhật

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1941

Nơi sinh Trà-vinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/50 Đường Hoà-Hưng, Quận 10, TP/HCM.

Cán tội Đại-ủy trưởng ban Dân-sự-vũ

Bị bắt ngày 23/06/1975

Án phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 4/50 Đường Hoà-Hưng, quận 10, TP/HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản-chế 12 tháng

tiền đi đường 15,00đ.

Lần tay ngón trỏ phải

Của Nguyễn-xuân-Nhật

Danh bản số 20293

Lập tại quân Pháp

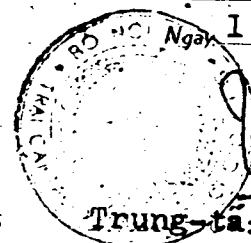
Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nhật

Nguyễn-xuân-Nhật

Ngày 1 tháng 02 năm 1982

Giám thị



Trung-tá: Trịnh-văn-Thích

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân-Lộc
Số 176 CRT
(16)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

212. 312
Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 256 ngày 27 tháng 11 năm 1974

0	0	1	1	7	6	2	9	0	9	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSCD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 066-BCA-TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 23/QĐ ngày 21 tháng 01 năm 1982

của Bộ Nội-Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn-Xuân-Liêm

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 01 tháng 07 năm 1922

Nơi sinh Trà-vinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/50 Đường Hoà-hưng, Quận 10, TP/HCM.

Can tội Tổng thư ký ủy ban kinh-tế tái-chánh ngày

Bị bắt ngày 09/5/1975

Án phạt TPGT

Theo quyết định, án văn số

ngày tháng năm của

Đã bị tống án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 4/50 Đường Hoà-hưng, Quận 10, TP/HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản chế 12 tháng

tiền-ti-đường 15,00đ.

Chữ ký người trả phải
của Nguyễn-Xuân-Liêm
Danh bìn số 2324
Lập tại Long-thành

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn-Xuân-Liêm

Ngày 1 tháng 2 năm 1982
Giám thị

Trưng-tá: Trưng-vân-Thích.

BỘ NỘI VỤ
Trại **Thị Đức.**
Số **327** GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Học tập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD



GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số **327** ngày **29** tháng **9** năm **1984**

của **Bộ Nội Vụ.**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn Xuân Đức.** Sinh năm 19 **43**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Trà Vinh.**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **Số 4 Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường 21, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh**

Can tội **Thiếu tá phụ tá trưởng phòng thảo chương NTKH quân lực.**

Bị bắt ngày **14/6/1975** Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **Số 4, Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường 21, Quận 10, TP. HCM**

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Đức đã có nhiều cố gắng trong lao động học tập và chấp hành nội quy trại.

Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)

Tiền đi đường đã cấp từ trại 1 về đến gia đình.

Hướng sự phù trợ diện tại UBND Phường, xã: **Nơi cư trú.**

Trước ngày **25** tháng **10** năm **1984**

Lưu trữ theo hồ sơ

Có **Nguyễn Xuân Đức.**

Danh biên

Lập tại



Chữ ký, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **23** tháng **10** năm **1984**

Giám thị

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

8
BỘ NỘI VỤ
Trại **Thị Đức.**
Số **224** GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số **327**

ngày **29** tháng **9** năm **1984**

của **Bộ Nội Vụ.**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn Xuân Đức.**

Sinh năm 19 **43**

Các tên gọi khác

Nơi sinh

Trà Vinh.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **Số 4 Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường 21, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh**

Can tội **Thiếu tá phụ tá trưởng phòng thảo chương NTTN quân lực.**

Bị bắt ngày **14/6/1975**

Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **Số 4, Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường 21, Quận 10, TP. HCM**

Nhận xét quá trình cải tạo

* Quá trình cải tạo ở trại anh Đức đã có nhiều cố gắng trong lao động học tập và chấp hành nội quy trại.

* Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)

* Tiền đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình.

Hướng sự phù trình diện tại UBND Phường, xã: **Nơi cư trú.**

Trước ngày **25** tháng **10** năm **1984**

Làm tay ghi rõ phải
Của **Nguyễn Xuân Đức.**

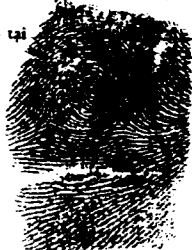
Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **23** tháng **10** năm **1984**

Giám thị

Danh bìn

Lập tại



[Handwritten signature]
[Handwritten signature]
Thảo tá Sĩ Quan 3

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 11, 1966

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN XUAN LIEM	BORN	1 JUL 22	(IV	524275)
NGUYEN THI THIEN	BORN	25 NOV 26	..	
NGUYEN XUAN NHUT	BORN	12 DEC 41	..	
NGUYEN XUAN DUC	BORN	1 DEC 43	..	
NGUYEN THI THANH HUONG	BORN	24 OCT 51	..	

ADDRESS IN VIETNAM: 4/50 HOA HUNG

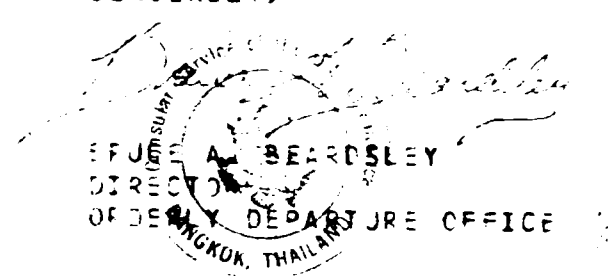
T/P HO CHI MINH

VEWLP: 37325

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI
BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP CON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY,
VOI DIEU KIỆN HO DUOC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC
PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO LY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN
(UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GICI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY
XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./
THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS
TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS
EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE
A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN
VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./
THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


A. BEARDSLEY
DIRECTOR
OF DEPARTURE OFFICE
BANGKOK, THAILAND

CDP-I
10/81

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 11, 1986

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN XUAN LIEM	BORN	1 JUL 22	(IV	524275)
NGUYEN THI THIEN	BORN	25 NOV 24	"	"
NGUYEN XUAN NHUT	BCRN	12 DEC 41	"	"
NGUYEN XUAN DUC	BORN	1 DEC 43	"	"
NGUYEN THI THANH HUONG	BORN	24 OCT 51	"	"

ADDRESS IN VIETNAM: 4/50 HOA HUNG

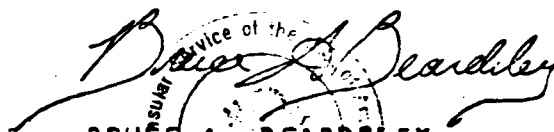
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 37326

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DCN TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO DUCC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


BRUCE A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTMENT OFFICE
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
10/81

OFFICE OF THE PRIME MINISTER

C U R R I C U L U M V I T A E

I.- IDENTIFICATION :

Full name : NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
 Other name :
 Date/Place of birth : 01-07-1922 - Tra Vinh - South Việt-Nam
 Residence Address : 50/4 Hoà-Hung street Hồ-Chí-Minh city
 Father's name : Nguyễn-xuân-An (dead)
 Mother's name : Lý-Thị-Nguyên (dead)
 Marital status : married , 5 children
 Wife's name : Nguyễn-Thị-Thiện
 Children's names : Nguyễn-xuân-Nhật - Nguyễn-xuân-Dức
 Nguyễn-xuân-Thành - Nguyễn-Thị-Thanh-Hương
 Nguyễn-xuân-Châu

II.- EDUCATION :

Graduated from the National Institute of Administration of the Republic of Việt-Nam

III.- FORMER POSITIONS :

1955-1956 : Private Secretary at the Ministry of Interior
 1956-1964 : Deputy Province Chief of Vinh-Long Province
 1964-1965 : Chargé de Mission at the Prime Minister's Office -
 Chief of the Service of Research and Legislation at
 the Prime Minister's Office .
 1965-1967 : Administrative Assistant to the Commander of the Tact-
 ical Zone II , Government Delegate of the Second Corps
 Area .
 1967-1968 : Chief of the Special Cabinet at the Prime Minister's
 Office
 1968-1970 : Director of the Cabinet of the Interior Ministry
 1970 : Assistant to the Secretary of State at the Prime Minis-
 ter's Office
 1970-1973 : Director General of Civil Service
 1974-1975 : Secretary General of the National Economic and Finan-
 cial Council

IV.- ASSOCIATIONS :

Member of the U.S. Public Administration Association (P.A.A.)

V.- OVERSEA TRAININGS :

1960 : 1 month training course on Farmer's Association Program in

- Taiwan (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the J.C.R.R. (Joint Commission for Rural Reconstruction)
- 1964 : 14 months training course on the Public Administration Program in U.S.A. (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the Agriculture Ministry of the U.S.A. in Washington D.C.
- 1972 : Observation tour at the Federal and Regional Civil Service Commission in U.S.A. for 2 months
- 1974 : Personal Management Program training course at the International Institute of Administration (I.I.A.P.) Paris - FRANCE . 5 months .

VI.- NAMES OF AMERICAN ADVISORS:

- 1960-1964 : Mr. Vladimir Leehowich USAID Việt-Nam - Administrative Advisor in Vinh-Long Province .
- 1965-1967 : Mr. Rylie - Mr. Robert Rogers USAID Việt-Nam - Administrative Advisor at the Second Tactical Zone - Second Corps Area - Mr. Naughten , Mr. Hatcher James - counterparts at the Second Corps Area .
- 1967-1969 : Mr. Rose - Mr. Lawrence Crain - Mr. Leonard Cardwell - Mr. Ben Ferguson - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Ministry of Interior .
- 1970-1973 : Mr. Thomas - Mr. Monroe - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Directorate General of Civil Service
- 1972 : Mr. Douglas Hoff Director of Public Relation at the Federal Civil Service Commission in Washington D.C. - Training Manager .

VII.- CHILDREN LIVING IN U.S.A.

NGUYỄN-XUÂN-THÀNH

- Irvine

CA. 92714 - U.S.A.

IRVINE, SEPT 20 , 1987

Mrs. Khuc Minh Tho
President,
Families of Vietnamese Political
Prisoners Association

Falls Church, Virginia

Dear Mrs. Tho,

I am Nguyen Xuan Thanh, an engineer who has been living in this country for the past fourteen years. My father, Mr. Nguyen Xuan Liem, was a high-ranking official of the government of the Republic of VietNam (Director General of the Civil Service, among other positions), and a member of the United States Public Administration Association. My brothers, Mr Nguyen Xuan Nhut and Mr. Nguyen Xuan Duc, were officers of the VietNam Army.

In 1975, immediately after the collapse of the government of the Republic of VietNam, My father and brothers were arrested and sent to various "reeducation" camps for having occupied positions of authority under the former regime.

I am sure, through newspapers, magazine articles, TV reports, reports of the Amnesty International, and even official statements of the Hanoi government, that you are very well aware of terrible living conditions and inhumane treatments in these camps.

Despite his age and sickness, my sixty-year-old father had been trying to survive in these concentration camps during the past years. He was released on Feb. 21 , 1982 (Mr. Nhut was released on Jan. 21 , 1982 and Mr. Duc was released on Sept. 29 , 1984) as a result of my mother's tremendous attempts to get them out of these camps. Their ordeal, however, is obviously not over. I was informed that they have been under house surveillance, harassed, and may be arrested at any time. Their physical and mental health conditions have been continuously declining, and their life is undoubtedly in clear and present danger.

Immediately after their release, they filled a petition to immigrate to the United States for family reunification under the Orderly Departure Program. Without substantial support from you and other influential and powerful personalities, however, the hope for our family reunification is very dim.

My family and I, specially my father, will be extremely grateful to you if you in your capacity as his former colleague and for humanitarian reasons, will use all of your influence and power to expedite their immigration process by exploring all channels that you feel are useful and appropriate for their early departure from VietNam and entrance into the United States.

We are looking forward to hear from you and, in the meantime, extend our best regards.

Sincerely,



Nguyen Xuan Thanh

C U R R I C U L U M V I T A E

I.- IDENTIFICATION :

Full name : NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
 Other name :
 Date/Place of birth : 01-07-1922 - Tra Vinh - South Việt-Nam
 Residence Address : 50/4 Hoà-Hung street Hồ-Chí-Minh city
 Father's name : Nguyễn-xuân-An (dead)
 Mother's name : Lý-Thị-Nguyên (dead)
 Marital status : married , 5 children
 Wife's name : Nguyễn-Thị-Thiện
 Children's names : Nguyễn-xuân-Nhật - Nguyễn-xuân-Đức
 Nguyễn-xuân-Thành - Nguyễn-Thị-Thanh-Hương
 Nguyễn-xuân-Châu

II.- EDUCATION :

Graduated from the National Institute of Administration of the Republic of Việt-Nam

III.- FORMER POSITIONS :

1955-1956 : Private Secretary at the Ministry of Interior
 1956-1964 : Deputy Province Chief of Vinh-Long Province
 1964-1965 : Chargé de Mission at the Prime Minister's Office -
 Chief of the Service of Research and Legislation at
 the Prime Minister's Office .
 1965-1967 : Administrative Assistant to the Commander of the Tact-
 ical Zone II , Government Delegate of the Second Corps
 Area .
 1967-1968 : Chief of the Special Cabinet at the Prime Minister's
 Office
 1968-1970 : Director of the Cabinet of the Interior Ministry
 1970 : Assistant to the Secretary of State at the Prime Minis-
 ter's Office
 1970-1973 : Director General of Civil Service
 1974-1975 : Secretary General of the National Economic and Finan-
 cial Council

IV.- ASSOCIATIONS :

Member of the U.S. Public Administration Association (P.A.A.)

V.- OVERSEA TRAININGS :

1960 : 1 month training course on Farmer's Association Program in

- Taiwan (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the J.C.R.R. (Joint Commission for Rural Reconstruction)
- 1964 : 14 months training course on the Public Administration Program in U.S.A. (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the Agriculture Ministry of the U.S.A. in Washington D.C.
- 1972 : Observation tour at the Federal and Regional Civil Service Commission in U.S.A. for 2 months
- 1974 : Personal Management Program training course at the International Institute of Administration (I.I.A.P.) Paris - FRANCE . 5 months .

VI.- NAMES OF AMERICAN ADVISORS:

- 1960-1964 : Mr. Wladimir Leehowich USAID Việt-Nam - Administrative Advisor in Vinh-Long Province .
- 1965-1967 : Mr. Rylie - Mr. Robert Rogers USAID Việt-Nam - Administrative Advisor at the Second Tactical Zone - Second Corps Area - Mr. Naughten , Mr. Hatcher James - counterparts at the Second Corps Area .
- 1967-1969 : Mr. Rose - Mr. Lawrence Crain - Mr. Leonard Cardwell - Mr. Ben Ferguson - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Ministry of Interior .
- 1970-1973 : Mr. Thomas - Mr. Monroe - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Directorate General of Civil Service
- 1972 : Mr. Douglas Hoff Director of Public Relation at the Federal Civil Service Commission in Washington D.C. - Training Manager .

VII.- CHILDREN LIVING IN U.S.A.

NGUYỄN-XUÂN-THÀNH
- Irvine
CA. 92714 - U.S.A.

Số : 224 -SL/Th. T/HCPCL

Chiếu Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 01 tháng 01 năm 1967 tu-chỉnh do Luật số 001/74 ngày 22 tháng 01 năm 1974 ;

Chiếu Sắc-lệnh số 394-TT/SL ngày 01 tháng 09 năm 1969 và các văn-kiến kế-tiếp, nhất là Sắc-lệnh số 130-TT/SL ngày 18 tháng 02 năm 1974, ấn-định thành-phần Chánh-phủ ;

Chiếu Sắc-lệnh số 155-SL/ThT/PC1 ngày 06 tháng 07 năm 1974 ấn-định tổ-chức Phụ Thủ-Tướng ;

Chiếu Sắc-lệnh số 100-SL/ThT/PC2 ngày 08 tháng 06 năm 1973 ấn-định tổ-chức và điều-hành Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh ;

Chiếu Sắc-lệnh số 101-SL/ThT/NV ngày 01 tháng 09 năm 1970 cử Ông NGUYỄN-ĐÌNH-LIÊN tạm-thời kiêm-nhiệm chức-vụ Tổng Thư-ký Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh ;

Chiếu Sắc-lệnh số 175-NV ngày 23 tháng 05 năm 1955 và các văn-kiến kế-tiếp ấn-định lượng chức-vụ, phụ-cấp và cung-cấp, báp hiện-vật và hiện-kim cho các công-chức và nhân-viên công-sở giữ chức-vụ điều-kiên ;

Chiếu nhu-cầu công-vụ,

S Á C - L Ě N H :

Điều 1. - Nay cử Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM, Đốc-sỹ thượng hạng 1, giữ chức-vụ Tổng Thư-ký Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh thay thế Ông NGUYỄN-ĐÌNH-LIÊN.

Điều 2. - Kể từ ngày thật sự nhận việc, Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM được hưởng lương-bổng, phụ-cấp và cung-cấp theo thể-lệ hiện hành.

Điều 3. - Các Phó Thủ-Tướng, Tổng-trưởng, Tổng-ủy Trưởng và Bộ-trưởng liên-hệ, chiếu nhiệm-vụ, thi-hành Sắc-lệnh này.

Saigon, ngày 28 tháng 9 năm 1974

Ký tên : TRẦN-THIỆN-KHIÊM

Nơi nhận :

- Phủ Tổng-Thống
- Tổng Nha Ngân-sách và Tài-chánh
- Phủ Phó Tổng-Thống
- Phủ Thủ-Tướng
- Các Nha, Sở tại Phủ Thủ-Tướng và các cơ-quan trực thuộc
- Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
- Các Văn-phòng Phó Thủ-Tướng
- Bộ Thương-Mại và Kỹ-Nghệ Công-Ng nghiệp
- Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh
- Các Bộ khác

000

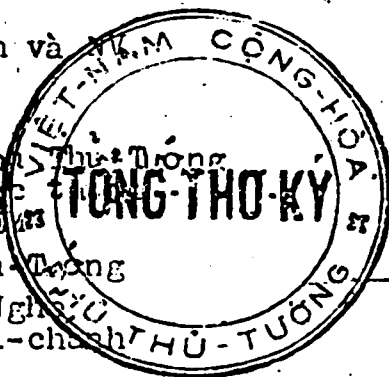
- Sở Công-báo và Văn-kho

PHỤ BỒN :

TỔNG THƯ-KÝ, /

(Signature)

LÝ-KIM-HUYỀNH



March , 02 - 1982

To The ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE
131 Soi Tien-Sang
South Sathorn Road - Bangkok 12
T H A I L A N D

I the undersigned Nguyễn-xuân-LIÊM , aged 60 , Address 50/4 Hoà-Hung st - Q.10 - Hồ-chí-Minh city - High ranking official of the Republic of Việt-Nam - (former) Director General of the Civil Service - Member of the Public Administration Association of U.S.A. - released from the Xuân-Lộc concentration camp on February 02 - 1982 .

Am writing to you to seek a favor as follows :

With the knowledge that in your O.D.P. the VIỆT-NAM and U.S.A. government are willing to assist those who have difficulties to leave Việt-Nam , my family and I should like to profit by this program to immigrate in The United States of America for refugee and family reunification .

My son Nguyễn-xuân-THÀNH has been living at Irvine , California 92714 - U.S.A.

Therefore I am writing this note including the answers to you ten questions for your favorable consideration .

By our above address , we would be much indebted to you if you would inform us of your decision as well as anything that need be completed or added in my case .

Looking forward be hearing from you soon , we remain , please accept my sincerely gratitude .

Respectfully yours ,


Nguyễn-xuân-LIÊM

K.B.C. 1654 ngày

7 Th.3.1974

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC PHÒNG

BỘ TÔNG THẠNH TRƯỞNG LÍNH
NHÀ TÔNG THẠNH TRƯỞNG QUÂN LỰC

SỰ-VỤ-LỆNH



Trung-Tướng LÊ-NGUYỄN-KHANG
Phụ-Tá Hành-Quản/T.TMT/OLVNCH
Kiêm Tổng Thanh-Trà Quân-Lực

Số 1837 / TT / TTQL / HCYT / MN

Cho phép Thiệu-Tá NGUYỄN-XUAN-DUC số 63/156.985
thuộc Nha TTQL.

Để đi từ Nha TTQL đến Tòa-An Quân-sự Saigon
Lý-do di-chuyển Phụ thẩm quân-nhân

Tham-chiếu BINH số 71/TAQS/SG/PT ngày 18/02/74.

Phương-tiện chuyên-chở Tự-túc

Ngày đi 13 - 14 và 16/03/1974.

Ngày về 17/03/1974.

Sở phí chuyên chở do Ngân-quỹ của

Chương Điều

Yêu cầu các cơ-quan Quân-Sự, Hành-Chánh giúp cho đường sự
để dàng trong khi thừa-hành nhiệm-vụ. LL

NOI-NHÂN :

Sở NCKH

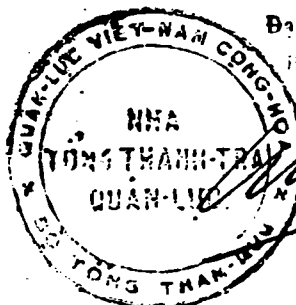
"đề tọng cật"

SAO KINH GỎI :

Tòa-An Quân-sự Saigon
-KBC24385/A-

"đề kinh tường"

20-HU. QĐ-131



Đại-Tá NGUYỄN-VĂN-GIÁM

Phụ-Tá Hành-Quản

CHỨNG-CHỈ TÀI-NGŨ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC- PHÒNG
BỘ TỔNG TRƯỞNG MŨI QUÂN
NHÀ TỔNG THANH TRA QUÂN-LỰC

Số : 0849/TM/TTQL/HCM/TV.



CHỨNG-NHẬN

Họ và tên : NGUYỄN-XUÂN-ĐỨC

Cấp bậc : Thiếu-Tá

Số quân : 63/156.985

Ngày và nơi sinh : 01.12.1943 tại Trà-Vinh

Tên cha : NGUYỄN-XUÂN-LIỆM

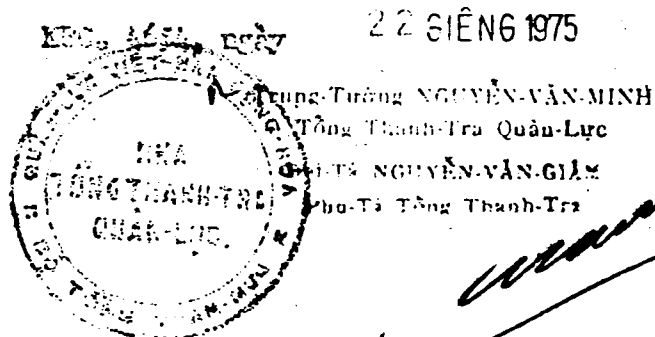
Tên mẹ : NGUYỄN-THỊ-THIỆN

Ngày nhập ngũ : 17.05.1964

Thời gian gián đoạn công vụ : Không

Hiện đang tại ngũ và phục vụ tại : Nhà Tổng Thanh-Tra Quân-Lực

Lý do : Bổ túc hồ sơ xin động viên tại chỗ cho em ruột
tên Nguyễn-Xuân-Châu.



CHỨNG CHỈ TẠI NGŨ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG-THAM-MƯU
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỔNG-CỤC CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ
BỘ THAM-MƯU

Điện-thoại : 40.348

SỐ 14/TM TCCTCITCINV/82

Tổng Cục Trưởng, Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị
chứng nhận :

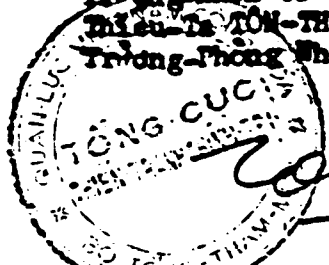
Họ và Tên : NGUYỄN-XUÂN-NHẬT
Cấp bậc : Đại-Uy/BPQ
Số quân : 41/169:880
Ngày và nơi sanh : 12:12:1941 tại Trà-Vinh
Tên họ Cha : NGUYỄN-XUÂN-LIỆM
Tên họ Mẹ : NGUYỄN-THỊ-THIỆN
Ngày nhập ngũ : 23:12:1963
Thời gian gián đoạn công vụ : Không

Hiện đang phục vụ tại Bộ Tham Mưu/Tổng Cục C.T.C.T.

LÝ DO : Để bổ túc hồ sơ xin hôn dịch cho em ruột tên NGUYỄN-XUÂN-CHÂU (giấy này chỉ xấp dụng vào một lý do duy nhất nêu trên và có giá trị 60 ngày kể từ ngày ký)

XBC. 3529, ngày 25 tháng 01 năm 1985

TL. Trung-Ương TRẦN-VĂN-TRƯỜNG
Phụ-Ta CTCT, Tổng-Tham-Mưu-Trưởng
Kiêm Tổng-Cục-Trưởng Tổng-Cục CTCT
TL. Đại-Ta NGUYỄN-VĂN-THAI
Tham-Mưu-Trưởng
TL. Trung-Ta YU-QUANG-NHÌNH
Trưởng-Phòng To-Chức
Thiếu-Ta TÔN-THẬT-CHÍ
Trưởng-Phòng Nhân-Viên



THE INTERIOR DEPARTMENT
Camp: Thu Duc
No. : 824GRT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No.966-BCA/TT on 05-31-1961
of the Interior Department;
To execute the Court Order, release order No.327 on 09-29-1984
of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN DUC . Date of Birth : 1943

Other name :

Place of Birth : Tra Vinh.

Registration's address before arrested: 4/50 Hoa Hung, Zone 21
District 10, City of Ho chi Minh.

Reason for arrest : Major, Assistant of the chief of NTTTP
Military Project Office.

Date of arrest : 06-14-1975 . Sentence : Political prisoner.

Release Order No. ___ Date ___ Month ___ Year ___ From ___

Sentence increased ___ time(s), total of ___ year(s) ___ month(s) ___

Sentence decreased ___ time(s), total of ___ year(s) ___ month(s) ___

Presently residing at : 4/50 Hoa Hung, Zone 21, District 10, City of
Ho chi Minh.

Recommendation while in re-education camp:

* Effectively performed the labored and reformatory program
and observed the rule at the time in Anh Duc Camp.

* Confined time was 12 months.

* Traveling fee to back to the residence was provided.

Applicant must present at the Local Office before 10-25-1984.

Right index print of
Nguyen Xuan Duc

Signature of
Nguyen Xuan Duc

Date of 10-23-1984
Supervisor,
signed illegibly
Major Tran Su

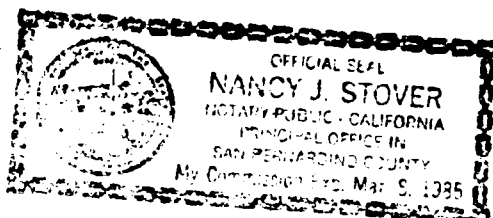
CERTIFICATION OF TRANSLATOR COMPETENCE

I, CINDY THON PHAM, hereby certify that the above is an accurate
translation of the original Certificate of Release in Vietnamese and
that I am competent in both English and Vietnamese to render such a
translation.

Date 11-21-84 . Signature of Translator Cindy Thon Pham

Subscribed and sworn to (affirmed) before me this 21st day of November, 1984.
at IRVINE, CALIFORNIA

[Signature]
NOTARY PUBLIC



BỘ NỘI VỤ
Trại **Thủ Đức.**

Số **224** GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
2563 ngày 27 tháng 11
năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số **327** ngày **29** tháng **9** năm **1984**

của **Bộ Nội Vụ.**

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn Xuân Đức.**

Sinh năm 19 **43**

Các tên gọi khác

Nơi sinh **Trà Vinh.**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **Số 4 Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường 21, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh**

Can tội **Thiếu tá phụ tá trưởng phòng thảo chương NTTTR quân lực.**

Bị bắt ngày **14/6/1975**

Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **Số 4, Lô 50 Cư xã Hòa Hưng, Phường 21, Quận 10, TP. HCM**

Nhận xét quá trình cải tạo

Quá trình cải tạo ở trại anh Đức đã có nhiều cố gắng trong lao động học tập và chấp hành nội quy trại.

Thời hạn quản chế 12 tháng (Mười hai tháng)

Tiền đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: **Nơi cư trú.**

Trước ngày **25** tháng **10** năm **1984**

Lần tay người trả phải
Củ **Nguyễn Xuân Đức.**

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày **23** tháng **10** năm **1984**

Giám thị

Danh bìa số _____

Lập tại _____



[Handwritten signature]

Thị trấn **Số 4**

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 176/GRT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00117629092

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QĐ on 01-21-82 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN LIEM
Daily name : -
Secret name : -
Date of Birth : July 01, 1922
Place of Birth : Tra Vinh

Registration's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : General Secretary of former government Economy & Finance Division.

Date of arrest : May 09, 1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Liem

No.: 2324

Established at Long Thanh
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Liem
(Signed)

February 01, 1982

Supervisor,

Signed illegibly

Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH

CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

No.: 7780

SECURITY OF HAMLET 21, DISTRICT 10 does hereby certified that Mr. NGUYEN XUAN LIEM, political prisoner reported at the local government's authority.

February 13, 1982

For Chief of Security Hamlet 21

Signed illegibly & Sealed

I, The Undersigned, Employee Of Tuyet Hong
Professional Service Center, Declare That
I Am Proficient In Vietnamese And English And
The Above Translation Is To The Best Of My
Knowledge, A True And Correct Translation.

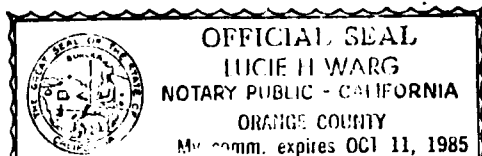
State Of California
County Of Orange

ss

Subscribed and sworn to before me on this

18 day of July, 1982

Lucie H Warg Notary Public
In and for the County of Orange State of California



Nguyen Xuan Liem
NGUYEN XUAN LIEM

212. 312

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân-Lộc

Số 176 GRI

(16)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

00117.629092

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 066-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 23/QĐ ngày 21 tháng 01 năm 1982

của

Bộ Nội-Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn-Xuân-Liêm

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 01 tháng 07 năm 1922

Nơi sinh

Trà-vinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/50 Đường Hòa-hưng, Quận 10, TP/HCM.

Can tội Tổng thư ký ủy ban kinh-tế tài-chánh ngụy

Bị bắt ngày 09/5/1975

Án phạt

TGT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại 4/50 Đường Hòa-hưng, Quận 10, TP/HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản chế 12 tháng

Tiền đi đường 15,000.

Chữ tay ngón trỏ phải

Của Nguyễn-Xuân-Liêm

Đánh bìn số 2324

Lập tại Long-thành

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày 1 tháng 2 năm 1982

Giám thị

Nguyễn-Xuân-Liêm

Trung-tá: Trịnh-văn-Thích.

INTERIOR DEPARTMENT

CAMP OF XUAN LOC

No.: 225/GTR

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

00047760002

CERTIFICATE OF RELEASE

Reference to the Memorandum No. 966-BCA/TT on 05-31-1961 of the Interior Department.

To execute the Court Order, release order no. 23/QD on 01-21-1982 of the Interior Department.

It is hereby release the person name below:

Full name : NGUYEN XUAN NHUT
Daily name : -
Secret name : -
Date of Birth : December 12, 1941
Place of Birth : Tra Vinh

Registration 's address before arrested: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Reason for arrest : Captain, Chief of Civil Affairs

Date of arrest : 06-23-1975 Sentence: Political Prisoner

Release Order No. _____ date _____ month _____ Year _____ from _____

Sentence increase _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Sentence decrease _____ time(s), total of _____ year(s) _____ month(s)

Presently residing at: 4/50 Hoa Hung Street, District 10, City of Ho Chi Minh

Recommendation while in re-education Camp:

Confinment: 12 months

Traveling fee: 15.00 piasters

Right index print of
Nguyen Xuan Nhut

No.: 1095

Establish at Military Justice
(Print)

Signature of
Nguyen Xuan Nhut
(Signed)

February 01, 1982

Supervisor,
Signed illegibly
Major Trinh Van Thich

CITY OF HO CHI MINH
CONTROLLER OF THE RELEASE POLITICAL PRISONER

Reported on February 03, 1982

Confinment: 12 months from the reporting date

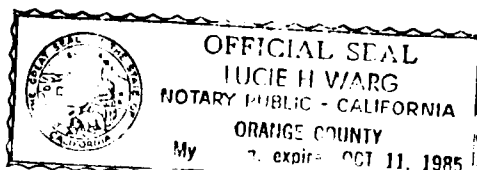
No.: 97

CERTIFICATION: Mr. NGUYEN XUAN NHUT, report at the local government's authority
February 15, 1982

Chief of Security. H. 21, D. 10
Signed: Pham Ngo
and Sealed
State of California
County Of Orange } ss

I, The Undersigned, Employee Of Tuyen Dong
Professional Service Center, Declare That
I Am Proficient In Vietnamese And English And
The Above Translation Is To The Best Of My
Knowledge, A True And Correct Translation.

NGUYEN THIY MONG DIER



Subscribed and sworn to before me on this

18 day of July, 1982

Notary Public
In and for the County of Orange State of California

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân-Lộc
Số 225 GRT
(M)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

203. 3/2
Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

00047760002

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 23/QĐ ngày 21 tháng 01 năm 1982

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Nguyễn Xuân Nhứt

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1941

Nơi sinh: Trà-vinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/50 Đường Hoà-Hưng, Quận 10, TP/HCM.

Can tội: Đại-ủy-trưởng ban Dân-sự-vũ

Bị bắt ngày 23/06/1975

Án phạt: TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 4/50 Đường Hoà-Hưng quận 10, TP/HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản-chế 12 tháng

tiền đi đường 15,000.

Lên tay ngón trỏ phải

Của Nguyễn-xuân-Nhứt

Danh bìn số 10293

Lập tại quán Pháp

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nhứt

Nguyễn-xuân-Nhứt

Ngày 1 tháng 02 năm 1982

Giám

Trưng-tá: Trịnh-văn-Thích



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

Date: 9/11/86

Reference IV No. : 524275, 224735

Dear sir/Madam:

Your recent correspondence indicates that your immigration or citizenship status may have changed, or that you are eligible to change your status.

Please go to the nearest office of the U.S. Immigration and Naturalization Service (INS) and take the actions indicated below.

— If you are not yet a U.S. citizen, please write and tell us. If you have applied for citizenship, please state the date and place of application.

✓ If/~~since~~ you are now a U.S. citizen, you must file immigrant visa petitions for ~~your spouse; your children and their spouses and children;~~ your parents; and your brothers and sisters and their spouses and children. Please file I-130 petitions with INS for the persons listed below. Have INS send the petition to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petition with the file numbers given ~~above/below/on the attached sheet~~:

Nguyen Xuan Lien

Nguyen Thi Thien

Nguyen Xuan Nhut

Nguyen Xuan Duc

Nguyen Thi Thanh Huong

} IV 524275

Nguyen Xuan Chau

Pham Thanh Hien

} IV 224735

— If/since you are now a U.S. citizen your spouse and/or child(ren) for whom you filed petitions enjoy a higher immigration preference. File a Form G-641 (Application for Verification of Information from Immigration and Naturalization Service Records) to request that INS verify your naturalization for us. Have INS send the completed Form G-641 to the American Embassy in Bangkok. You should mark the form with with file number(s) given above/below/on the attached sheet:

— If/since you are now a permanent resident alien you must file immigrant visa petitions for your spouse and/or your unmarried sons and daughters. File I-130 petitions for the persons listed below. Have INS send the petitions to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petitions with the file numbers given above/below/on the attached sheet:

— You must file a separate I-130 immigrant visa petition for the person named below. The reason is checked below. Failing to do so could/will delay your relatives' departure from Vietnam. Have INS send the petition to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petition with the file numbers given above/below/on the attached sheet:

— The person(s) named below is/are over 21 years old and may not travel to the U.S. on petitions for other family members. He/she/they need a separate petition.

— The person(s) named below may not travel to the U.S. on petitions for other family members. He/she/they must enter U.S. on his/her/their own petitions.

— Other _____

Name

File Number

Sincerely,

ST

Orderly Departure Office
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

Date: 9/11/96

Reference IV No. : 524275 224735

Dear sir/Madam:

Your recent correspondence indicates that your immigration or citizenship status may have changed, or that you are eligible to change your status.

Please go to the nearest office of the U.S. Immigration and Naturalization Service (INS) and take the actions indicated below.

— If you are not yet a U.S. citizen, please write and tell us. If you have applied for citizenship, please state the date and place of application.

✓
— If/since you are now a U.S. citizen, you must file immigrant visa petitions for ~~your spouse; your children and their spouses and children;~~ your parents; and your brothers and sisters and their spouses and children. Please file I-130 petitions with INS for the persons listed below. Have INS send the petition to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petition with the file numbers given ~~above/below/on the attached sheet:~~

Nguyen Xuan Lien
Nguyen Thi Thien
Nguyen Xuan Nhut
Nguyen Xuan Duc
Nguyen Thi Thanh Hong

Nguyen Xuan Chau }
Pham Thanh Hien } IV 524275 } IV 224735

— If/since you are now a U.S. citizen your spouse and/or child(ren) for whom you filed petitions enjoy a higher immigration preference. File a Form G-641 (Application for Verification of Information from Immigration and Naturalization Service Records) to request that INS verify your naturalization for us. Have INS send the completed Form G-641 to the American Embassy in Bangkok. You should mark the form with with file number(s) given above/below/on the attached sheet:

— If/since you are now a permanent resident alien you must file immigrant visa petitions for your spouse and/or your unmarried sons and daughters. File I-130 petitions for the persons listed below. Have INS send the petitions to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petitions with the file numbers given above/below/on the attached sheet:

— You must file a separate I-130 immigrant visa petition for the person named below. The reason is checked below. Failing to do so could/will delay your relatives' departure from Vietnam. Have INS send the petition to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petition with the file numbers given above/below/on the attached sheet:

— The person(s) named below is/are over 21 years old and may not travel to the U.S. on petitions for other family members. He/she/they need a separate petition.

— The person(s) named below may not travel to the U.S. on petitions for other family members. He/she/they must enter U.S. on his/her/their own petitions.

— Other _____

Name

File Number

Sincerely,

ST

Orderly Departure Office
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

Date: 9/11/46

Reference IV No. : 524275 224735

Dear sir/Madam:

Your recent correspondence indicates that your immigration or citizenship status may have changed, or that you are eligible to change your status.

Please go to the nearest office of the U.S. Immigration and Naturalization Service (INS) and take the actions indicated below.

— If you are not yet a U.S. citizen, please write and tell us. If you have applied for citizenship, please state the date and place of application.

✓ — If/since you are now a U.S. citizen, you must file immigrant visa petitions for ~~your spouse; your children and their spouses and children;~~ your parents; and your brothers and sisters and their spouses and children. Please file I-130 petitions with INS for the persons listed below. Have INS send the petition to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petition with the file numbers given ~~above/below/on the attached sheet:~~

Nguyen Xuan Lien
Nguyen Thi Thien
Nguyen Xuan Nhut
Nguyen Xuan Duc
Nguyen Thi Thanh Huong

Nguyen Xuan Chau
Pham Thanh Hien } IV 524275 224735

— If/since you are now a U.S. citizen your spouse and/or child(ren) for whom you filed petitions enjoy a higher immigration preference. File a Form G-641 (Application for Verification of Information from Immigration and Naturalization Service Records) to request that INS verify your naturalization for us. Have INS send the completed Form G-641 to the American Embassy in Bangkok. You should mark the form with with file number(s) given above/below/on the attached sheet:

— If/since you are now a permanent resident alien you must file immigrant visa petitions for your spouse and/or your unmarried sons and daughters. File I-130 petitions for the persons listed below. Have INS send the petitions to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petitions with the file numbers given above/below/on the attached sheet:

— You must file a separate I-130 immigrant visa petition for the person named below. The reason is checked below. Failing to do so could/will delay your relatives' departure from Vietnam. Have INS send the petition to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petition with the file numbers given above/below/on the attached sheet:

— The person(s) named below is/are over 21 years old and may not travel to the U.S. on petitions for other family members. He/she/they need a separate petition.

— The person(s) named below may not travel to the U.S. on petitions for other family members. He/she/they must enter U.S. on his/her/their own petitions.

— Other _____

Name

File Number

Sincerely,

ST

Orderly Departure Office
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346



EMBASSY OF THE
UNITED STATES OF AMERICA
Bangkok, Thailand

Date: 9/11/96

Reference IV No. : 524295 224735

Dear sir/Madam:

Your recent correspondence indicates that your immigration or citizenship status may have changed, or that you are eligible to change your status.

Please go to the nearest office of the U.S. Immigration and Naturalization Service (INS) and take the actions indicated below.

— If you are not yet a U.S. citizen, please write and tell us. If you have applied for citizenship, please state the date and place of application.

✓
— If/~~since~~ you are now a U.S. citizen, you must file immigrant visa petitions for ~~your spouse; your children and their spouses and children;~~ your parents; and your brothers and sisters and their spouses and children. Please file I-130 petitions with INS for the persons listed below. Have INS send the petition to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petition with the file numbers given ~~above/below/on the attached sheet~~:

Nguyen Xuan Lien
Nguyen Thi Thien
Nguyen Xuan Nhut
Nguyen Xuan Duc
Nguyen Thi Thanh Huong

Nguyen Xuan Phan }
Pham Thanh Hien } IV 224735
IV 524295

— If/since you are now a U.S. citizen your spouse and/or child(ren) for whom you filed petitions enjoy a higher immigration preference. File a Form G-641 (Application for Verification of Information from Immigration and Naturalization Service Records) to request that INS verify your naturalization for us. Have INS send the completed Form G-641 to the American Embassy in Bangkok. You should mark the form with with file number(s) given above/below/on the attached sheet:

— If/since you are now a permanent resident alien you must file immigrant visa petitions for your spouse and/or your unmarried sons and daughters. File I-130 petitions for the persons listed below. Have INS send the petitions to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petitions with the file numbers given above/below/on the attached sheet:

— You must file a separate I-130 immigrant visa petition for the person named below. The reason is checked below. Failing to do so could/will delay your relatives' departure from Vietnam. Have INS send the petition to the American Embassy in Bangkok. You should mark the petition with the file numbers given above/below/on the attached sheet:

— The person(s) named below is/are over 21 years old and may not travel to the U.S. on petitions for other family members. He/she/they need a separate petition.

— The person(s) named below may not travel to the U.S. on petitions for other family members. He/she/they must enter U.S. on his/her/their own petitions.

— Other _____

Name

File Number

Sincerely,

ST

Orderly Departure Office
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 11, 1986

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN XUAN LIEM	BORN	1 JUL 22	(IV	524275)
NGUYEN THI THIEN	BORN	25 NOV 24	..	
NGUYEN XUAN NHUT	BCRN	12 DEC 41	..	
NGUYEN XUAN CUC	BORN	1 DEC 43	..	
NGUYEN THI THANH HUONG	BORN	24 OCT 51	..	

ADDRESS IN VIETNAM: 4/50 HOA HUNG

T/P HO CHI MINH

VEWL#: 37326

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP OCN TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEH HO DUCC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUCC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


BRUCE A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDERS DEPARTMENT OFFICE
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
10/81

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 11, 1986

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN XUAN LIEM	BORN	1 JUL 22	(IV	524275)
NGUYEN THI THIEN	BORN	25 NOV 24	"	"
NGUYEN XUAN NHUT	BORN	12 DEC 41	"	"
NGUYEN XUAN CUC	BORN	1 DEC 43	"	"
NGUYEN THI THANH HUONG	BORN	24 OCT 51	"	"

ADDRESS IN VIETNAM: 4/50 HOA HUNG

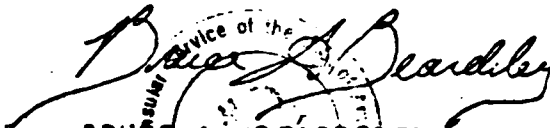
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 37326

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DCN TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEH HO DUCC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSICN FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUCC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


BRUCE A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDERS DEPARTMENT OFFICE
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
10/81

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 11, 1986

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN XUAN LIEM	BORN	1 JUL 22	(IV	524275)
NGUYEN THI THIEN	BORN	25 NOV 24	"	"
NGUYEN XUAN NHUT	BCRN	12 DEC 41	"	"
NGUYEN XUAN CUC	BORN	1 DEC 43	"	"
NGUYEN THI THANH HUONG	BORN	24 OCT 51	"	"

ADDRESS IN VIETNAM: 4/50 HOA HUNG

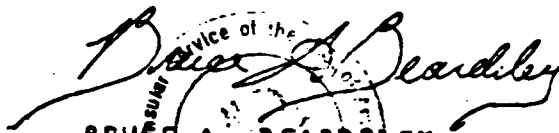
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 37326

SU JUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DCN TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEH HO DUCC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUCC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


BRUCE A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDINARY DEPARTURE OFFICE
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
10/81

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 11, 1986

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN XUAN LIEM	BORN	1 JUL 22	(IV	526275)
NGUYEN THI THIEN	BORN	25 NOV 24	..	
NGUYEN XUAN NHUT	BCRN	12 DEC 41	..	
NGUYEN XUAN CUC	BORN	1 DEC 43	..	
NGUYEN THI THANH HUONG	BORN	24 OCT 51	..	

ADDRESS IN VIETNAM: 4/50 HOA HUNG

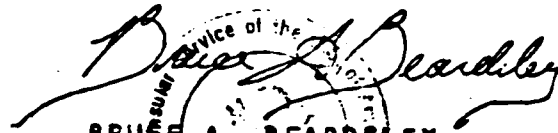
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 37326

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DCN TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO DUCC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM./ THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUCC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY./ THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


VICE OF THE
BRUCE A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDER DEPARTMENT OFFICE
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
10/81

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 11, 1986

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN XUAN LIEM	BORN	1 JUL 27	(IV	524275)
NGUYEN THI THIEU	BORN	25 NOV 24	"	"
NGUYEN XUAN NHUT	BORN	12 DEC 41	"	"
NGUYEN XUAN DUC	BORN	1 DEC 43	"	"
NGUYEN THI THANH HUONG	BORN	24 OCT 51	"	"

ADDRESS IN VIETNAM: 4/50 HOA HUNG

T/P HO CHI MINH

VEWLP: 37326

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP CON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO DUOC KHAM SUC KHE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO LY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAO GICI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUOC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDERLY DEPARTMENT OFFICE
BANGKOK, THAILAND

CDP-I
10/81

I.- IDENTIFICATION :

Full name : NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
Other name :
Date/Place of birth : 01-07-1922 - Trà Vinh - South Việt-Nam
Residence Address : 50/A Hoà-Hung street Hồ-Chí-Minh city
Father's name : Nguyễn-xuân-An (dead)
Mother's name : Lý-Thị-Nguyên (dead)
Marital status : married , 5 children
Wife's name : Nguyễn-Thị-Thiện
Children's names : Nguyễn-xuân-Nhật - Nguyễn-xuân-Dức
Nguyễn-xuân-Thành - Nguyễn-Thị-Thanh-Hương
Nguyễn-xuân-Châu

II.- EDUCATION :

Graduated from the National Institute of Administration of the Republic of Việt-Nam

III.- FORMER POSITIONS :

1955-1956 : Private Secretary at the Ministry of Interior
1956-1964 : Deputy Province Chief of Vinh-Long Province
1964-1965 : Chargé de Mission at the Prime Minister's Office -
Chief of the Service of Research and Legislation at
the Prime Minister's Office .
1965-1967 : Administrative Assistant to the Commander of the Tact-
ical Zone II , Government Delegate of the Second Corps
Area .
1967-1968 : Chief of the Special Cabinet at the Prime Minister's
Office
1968-1970 : Director of the Cabinet of the Interior Ministry
1970 : Assistant to the Secretary of State at the Prime Minis-
ter's Office
1970-1973 : Director General of Civil Service
1974-1975 : Secretary General of the National Economic and Finan-
cial Council

IV.- ASSOCIATIONS :

Member of the U.S. Public Administration Association (P.A.A.)

V.- OVERSEA TRAININGS :

1960 : 1 month training course on Farmer's Association Program in

- Taiwan (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the J.C.R.R. (Joint Commission for Rural Reconstruction)
- 1964 : 14 months training course on the Public Administration Program in U.S.A. (financed by U.S.A.I.D. Việt-Nam and sponsored by the Agriculture Ministry of the U.S.A. in Washington D.C.
- 1972 : Observation tour at the Federal and Regional Civil Service Commission in U.S.A. for 2 months
- 1974 : Personal Management Program training course at the International Institute of Administration (I.I.A.P.) Paris - FRANCE . 5 months .

VI.- NAMES OF AMERICAN ADVISORS:

- 1960-1964 : Mr. Vladimir Leehowich USAID Việt-Nam - Administrative Advisor in Vinh-Long Province .
- 1965-1967 : Mr. Rylie - Mr. Robert Rogers USAID Việt-Nam - Administrative Advisor at the Second Tactical Zone - Second Corps Area - Mr. Naughten , Mr. Hatcher James - counterparts at the Second Corps Area .
- 1967-1969 : Mr. Rose - Mr. Lawrence Crain - Mr. Leonard Cardwell - Mr. Ben Ferguson - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Ministry of Interior .
- 1970-1973 : Mr. Thomas - Mr. Monroe - USAID Việt-Nam - Administrative Advisors at the Directorate General of Civil Service
- 1972 : Mr. Douglas Hoff Director of Public Relation at the Federal Civil Service Commission in Washington D.C. - Training Manager .

VII.- CHILDREN LIVING IN U.S.A.

NGUYỄN-XUÂN-THÀNH
- Irvine
CA. 92714 - U.S.A.

7 Th.3.1974

K.B.C. 1654 ngày

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ QUỐC PHÒNG

SỰ-VỤ-LỆNH

BỘ TƯỚNG THAM MƯU OLVNCH
NHÀ TÔNG THANH TRÁ QUÂN LỤC



Trung-Tướng LÊ-NGUYỄN-KHANG
Phụ-Tả Hành-Quân/T.TMT/OLVNCH
Kiểm Tổng Thanh-Trá Quân-Lục

Số 183 / TT / TTTQL / HCYT / NV

Cho phép Thiệu-Tả NGUYỄN-XUAN-DUC số 63/156.985
thuộc Nha TTTQL.

Đề đi từ Nha TTTQL đến Tòa-An Quân-sự Saigon
Lý-do di-chuyển Phụ-thầm quân-nhân

Tham-chiếu BTNH số 71/TAQS/SG/PT ngày 18/02/74.

Phương-tiện chuyên-chở Tự-túc

Ngày đi 13 - 14 và 16/03/1974.

Ngày về 17/03/1974.

Sở phí chuyên chở do Ngân-quỹ của

Chương Điều

Yêu cầu các cơ-quan Quân-Sự, Hành-Chánh giúp cho đường sự
dễ dàng trong khi thừa-hành nhiệm-vụ. LL

NOI-NHÂN :

Sở NCKH

"để tặng đạt"

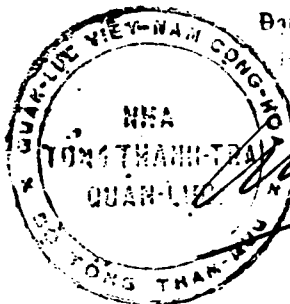
SAC KINH GOI :

Tòa-An Quân-sự Saigon

-KBC2436/A-

"để kinh tường"

20/03/74 QĐ-131



Đại-Tả NGUYỄN-VĂN-GIÁM

Phụ-Tả Hành-Quân/T.TMT/OLVNCH

4.65.TTALA.F.O.297

CHỨNG CHỈ TẠI NGŨ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG-THAM-MƯU
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỔNG-CỤC CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ
BỘ THAM-MƯU

Điện-thoại : 40.348

SỐ 114/TM TCCTCT/TC/INV/1985

Tổng Cục Tư tưởng, Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị

chứng nhận :

Họ và Tên : NGUYỄN-XUÂN-NHẬT
Cấp bậc : Đại-Uy/BPQ
Số quân : 41/169:880
Ngày và nơi sanh : 12.12.1941 tại Trà-Vinh
Tên họ Cha : NGUYỄN-LUÂN-LIÊM
Tên họ Mẹ : NGUYỄN-THỊ-THIỆN
Ngày nhập ngũ : 23.12.1963

Thời gian gián đoạn công vụ : Không

Hiện đang phục vụ tại Bộ Tham Mưu/Tổng Cục C.T.C.T.

LÝ DO : Để bổ túc hồ sơ xin hoãn dịch cho em ruột tên NGUYỄN-XUÂN-CHÂU (giấy này chỉ xấp dụng vào một lý do duy nhất nêu trên và có giá trị 60 ngày kể từ ngày ký).

KBC. 3.529, ngày 25 tháng 01 năm 1985

TL: Trung-Tướng TRẦN-VĂN-THỈNH
Phụ-Ta CTCT, Tổng-Tham-Mưu-Trưởng
Kiêm Tổng-Cục-Trưởng Tổng-Cục CTCT

TL: Đại-Tá NGUYỄN-VĂN-THAI
Tham-Mưu-Trưởng

TL: Trung-Tá YU-QUANG-NHÌNH
Trưởng-Khoai To-Chức

Đại-Tá TÔN-THẬT-CHÍ
Trưởng-Phòng Tham-Viện



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

PHỦ THỦ-TƯỚNG

THỦ - TƯỚNG CHÁNH - PHỦ

Số : 224 -SL/Th. T/HCPCL

Chiều Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 01 tháng 04 năm 1967 tu-chỉnh do Luật số 001/74 ngày 22 tháng 01 năm 1974 ;

Chiều Sắc-lệnh số 394-TT/SL ngày 01 tháng 09 năm 1969 và các văn-kiến kế-tiếp, nhất là Sắc-lệnh số 130-TT/SL ngày 18 tháng 02 năm 1974, an-định thành-phần Chanh-phủ ;

Chiều Sắc-lệnh số 155-SL/ThT/PC1 ngày 06 tháng 07 năm 1974 an-định tổ-chức Phủ Thủ-Tướng ;

Chiều Sắc-lệnh số 100-SL/ThT/PC2 ngày 08 tháng 06 năm 1973 an-định tổ-chức và điều-hành Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh ;

Chiều Sắc-lệnh số 101-SL/ThT/NV ngày 01 tháng 09 năm 1970 cử Ông NGUYỄN-ĐÌNH-LIÊN tạm-thời kiêm-nhiệm chức-vụ Tổng Thư-ky Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh ;

Chiều Sắc-lệnh số 175-NV ngày 23 tháng 05 năm 1955 và các văn-kiến kế-tiếp an-định lương chức-vụ, phụ-cấp và cung-cấp, báp hiệ-vật và hiệ-kim cho các công-chức và nhân-viên công-sở giữ chức-vụ điều-liên ;

Chiều nhu-cầu công-vụ,

S Á C - L Ě N H :

Điều 1. - Nay cử Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM, Đốc-sự thượng hạng 1, giữ chức-vụ Tổng Thư-ky Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh thay thế Ông NGUYỄN-ĐÌNH-LIÊN.

Điều 2. - Kể từ ngày thật sự nhận việc, Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM được hưởng lương-bổng, phụ-cấp và cung-cấp theo thể-lệ hiệ hành.

Điều 3. - Các Phó Thủ-Tướng, Tổng-trưởng, Tổng-ủy Trưởng và Bộ-trưởng liên-hệ, chiếu nhiệm-vụ, thi-hành Sắc-lệnh này.

Saigon, ngày 28 tháng 9 năm 1974

Ký tên : TRẦN-THIỆN-KHIÊM

Nơi nhận :

- Phủ Tổng-Thống
- Tổng Nha Ngân-sách và Tiền
- Phó Phủ Tổng-Thống
- Phủ Thủ-Tướng
- Các Nha, Sở tại Phủ Thủ-Tướng
- Các cơ-quan trực tiếp
- Ông NGUYỄN-XUÂN-LIÊM
- Các Văn-phòng Phó Thủ-Tướng
- Ủy-ban Kinh-tế Tài-chánh
- Các Bộ khác



PHỤ BỒN :

TỔNG THƯ-KÝ,

(Signature)

LÝ-KIM-HUYỀN

- Sở Công-báo và Văn-kho.

BỘ NỘI VỤ
Trại Xuân-Lộc

SS 176 CRT

(15)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

00117.629092

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 066-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 23/QĐ ngày 21 tháng 01 năm 1982

của Bộ Nội-Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh

Nguyễn-Xuân-Liêm

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 01 tháng 07 năm 1922

Nơi sinh Trà-vinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/50 Đường Hòa-hưng, Quận 10, TP/HCM.

Can tội Tổng thu quỹ bán kinh-tế tài-chánh ngụy

Bị bắt ngày 09/5/1975

An phạt

TRCT

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án

lần, cộng thành

năm

tháng

Đã được giảm án

lần, cộng thành

năm

tháng

Nay về cư trú tại 4/50 Đường Hòa-hưng, Quận 10, TP/HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản chế 12 tháng

tiền tại đường 15, C001.

Ấn tay ngón trỏ phải

CỦA Nguyễn-Xuân-Liêm

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Danh bản số 2324

Lập tại Long-thành

Ngày 1 tháng 2 năm 1982

Giám thị

Nguyễn-Xuân-Liêm

Trung-tá: Trịnh-van-Thích.

6

203. 3/2

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại Xuân-Lộc

Số 225 CRT

(17)

Học tập - Tự do - Hạnh phúc

00047760002

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 23/QĐ ngày 21 tháng 01 năm 1982

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Nguyễn Xuân Nhựt

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 12 tháng 12 năm 1941

Nơi sinh Trà Vinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

4/50 Đường Hoà-Hung, Quận 10, TP/HCM.

Cán tội Đại-ủy trưởng ban Dân-sự-vụ

Bị bắt ngày 23/06/1975

An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 4/50 Đường Hoà-Hung Quận 10, TP/HCM.

Nhận xét quá trình cải tạo

Thời hạn quản-chế 12 tháng

tiền đi đường 15,000.

Làm tay ngón trái phải

Của Nguyễn-xuân-Nhựt

Danh bản số 20293

Lập tại quân Pháp

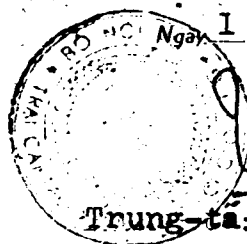
Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Nhựt

Nguyễn-xuân-Nhựt

Ngày 1 tháng 02 năm 1982

Giám



Trung-tá: Trịnh-văn-Thích



THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

CPA ID: A VPL
 RUN DATE: 02/26/00
 PAGE NO. 13

WORKSHEET FOR FILE NUMBER **IV 524275**

SPONSOR IN THE UNITED STATES

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

Name: NGUYEN XUAN LIEM

Name: NGUYEN XUAN THANH

Other names used:

DOB: (mddy) / / COT:

Sex: M DOB: (mddy) 07/01/22 COS: VN
 Address in Vietnam:

Address:

4750 HOA HUNG
 T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

Telephone: / (Business): /

Category: REF PRA USC

ACCOMPANYING RELATIVES

NAME	Sex	DOB	Rel.	COS	FALCON			Documentation			OTHER				
					MR	SS	YY	BCA	SCY	MC		NET	GVN	PHOTO	
1. NGUYEN XUAN LIEM	M	07 01 22	FA	VN											
2. NGUYEN THI THIEN	F	11 25 24	SI	VN											
3. NGUYEN XUAN NHUT	M	12 12 41	SC	VN											
4. NGUYEN XUAN DUC	M	12 01 43	SO	VN											
5. NGUYEN THI THANH HUONG	F	10 24 51	CA	VN											
6. NGUYEN XUAN CHAU	M	10 01 53	SO	VN											
7. PHAM THANH HIEN	F	09 01 56	SI	VN											
8.															
9.															
10.															
11.															
12.															
13.															
14.															

FOR OFFICIAL USE ONLY

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: 12 Priority Date: 02/14/73 Rel-Sponsor to PA: SO Y 1-130 AOR ACS SC SCT MC MCT GVN PHOTO

VEHL #: SRV #: JAL:

USG Empl/Training (Cat 2):

Pvt US Empl/Training (Cat 1-10):

GVN/RVNAF SVC: US Combat A&D: ReEd Camp: to

CAT 1 PRT: -/-/-/ FLLP: -/-/-/ OTHER:

CAT 2/3 PRT: -/-/-/ FLLP: -/-/-/ OTHER:

Replac Nys: OA: -/-/-/ LOS Snts: -/-/-/ NOTIFIED OF EXIT PERMIT -/-/-/ PERMIT # FEEDBACK LIST

Other Actions:

VOLAG NAME:

VOLAG ASSUR: Sought -/-/-/ Recd: -/-/-/ V dist: PAN #: RECD: Sought -/-/-/ Recd: -/-/-/

Grom Nguyễn Xuân Châu. TP/HCM Vietnam

Mrs. Khúc Minh. Th3

Falls church VA 22043

U.S.A.

FR: Phạm Thị Thôn

Irvine, CA 92720

h/s aus hien

To:

MRS. KHUC MINH THO

Falls Church, VA

22043

FIRST CLASS

Kính thưa Thím,

Con xin giới thiệu với Thím con là Thôn con dâu của Ông Bà Nguyễn xuân Liên con 3² Việt Nam. Con mới nhận được thư của Bà Mẹ con bên nhà cho con biết là viết thư liên lạc và thăm Thím. Bà Mẹ con mới con gửi giấy tờ bảo lãnh qua Thím và kính nhờ Thím giúp đỡ gia đình Bà Mẹ con bên nhà sớm được ra đi để đoàn tụ với gia đình con bên Mỹ này. Vì vậy con cũng đã nhận được giấy LOI của tòa đại sứ Mỹ 3² Thái Lan gửi cho chúng con và con đã gửi giấy này về VN cho Bà Mẹ con. Nhân tiện đây con cũng xin gửi một bản copy của giấy LOI sang Thím. Nếu có cần thêm giấy tờ gì kính xin Thím cho con biết để con sẽ gửi sang Thím.

Em Châu của con đã lập gia đình nên tòa đại sứ Mỹ 3² Thái Lan họ mới cho chúng con hay là bây giờ họ chia hồ sơ ra làm hai và cho 2 số IV khác nhau.

Ba và hai anh của chúng con đã đi cải tạo trên 7 năm và có đủ giấy tờ xuất trại.

Nếu Thím có cần thêm mấy giấy tờ này
kính xin Thím cho con biết để con sẽ
gửi sang Thím.

Kính xin Thím cho con số phone để
con có thể liên lạc với Thím nhanh chóng
và dễ dàng hơn.

Kính chúc Thím và gia đình luôn được
an mạnh.

Con.

Phon

Địa chỉ của con.

Phạm Thị Thôn

Irvine, CA 92720

phone:

Kính thưa Thím:

Số IV của Ba Mẹ con và gia đình là: IV 524275

Số IV của em cháu con và vợ là: IV 224735

1

Saigon ngày 22 Janvier 1987

Thím Pháo Thường mến,

Tháng rồi, anh chị nhận được thư thím đề ngày 21.11.86, liền phúc đáp. Khi anh chị có kèm theo một bức ảnh của anh chị chụp chung trước nhà, và một bài thơ chúc xuân. Mong rằng thư ấy đến tay thím mà không thất lạc!

Hôm nay, anh chị nhận qua của hai cháu Thôn Thanh gửi về nhận đó nhận được "letter of introduction" của Chánh Phủ Mỹ về trường hợp nhập cảnh của gia đình anh chị, anh chị lại có điều khẩn thiết phải nhờ sự giúp đỡ của thím nữa.

Năm 1981, theo đơn xin bảo lãnh của cháu Thanh, gia đình anh chị được ghi danh nhập cảnh Mỹ với thành phần sau đây:

- | | |
|----------------------------|--------------|
| 1.- Nguyễn Xuân Liêm | |
| 2.- Nguyễn Thị Thiên | |
| 3.- Nguyễn Xuân Nhật | con trai lớn |
| 4.- Nguyễn Xuân Đức | " thứ |
| 5.- Nguyễn Thị Thanh Hương | con gái |
| 6.- Nguyễn Xuân Châm | con trai út |
| 7.- Phạm Thanh Thiên | con dâu |

Worksheet for file number IV 524275.

Sau nhiều lần bỏ tức hồ sơ theo lời yêu cầu của cơ quan thẩm quyền Mỹ, đến ngày Sep. 11, 1986, Ông Giám Đốc O.D.P ở Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ tại Bangkok mới cấp cho giấy "LOI" chấp thuận cho thành phần sau đây nhập cảnh Mỹ:

- 2/
- 1.- Nguyễn Xuân Liêm
 - 2.- Nguyễn Thị Thiên
 - 3.- Nguyễn Xuân Nhật
 - 4.- Nguyễn Xuân Đức

5.- Nguyễn Thị Thanh Hương.

Sơ bộ tờ Worksheet for file number IV 524275, thì tên của Nguyễn Xuân Châu và Phạm Thanh Thiên (vợ Châu) không có ghi trong tờ "LOI".

Hai cháu Châu và Thiên buồn lắm, mà cả nhà ai cũng buồn lo cho trường hợp của hai cháu. Chẳng biết vì sao tên của hai cháu Châu & Thiên chưa được chấp thuận (?) Có phải vì đã lập gia đình, thành hôn rồi mà không được kê vào thành phần của đại gia đình (?)

Theo lời giải thích của Thôn thi hiện nay Tòa Đại sứ Mỹ ở Bangkok họ chia ra hai hồ sơ, có 2 IV khác nhau, vì những người đã lập gia đình được xếp vào loại riêng (?)

Chúng tôi bên này còn phân vân thắc mắc. Vậy xin nhờ thẩm viên lòng giúp đỡ hai việc:

1/ Xin can thiệp với cơ quan thẩm quyền Mỹ có khả năng tiếp xúc với phái đoàn chính phủ Việt Nam cho phép gia đình anh chị được ưu tiên cấp xuất cảnh, khám sức khỏe, phỏng vấn, và ra đi một lúc tất cả 7 người, thay vì 5 người đi trước còn lại 2 người đi sau.

Về điểm này, anh chị xin lưu ý thẩm rằng, sau khi anh chị ra đi thì ngôi nhà anh chị đang ở sẽ bị chính quyền quản lý trực khác. Nên ngôi nhà tốt

có tiền nghị thì sổ nhà đất giành quyền sử dụng không cho phép con cháu chủ nhà được liên ert. Việc bán nhượng, hoặc ngy quyền của chủ nhà đều không được chấp thuận. Nếu hai cháu Châu & Biên bị kết lại thì sẽ phải bỏ rời vì không ngy ert ngu sinh sống.

2/ Xin thim can thiệp, giúp hai cháu Châu & Biên được cấp "LOI" cang sớm cang tốt, để cho gia đình anh chị tiền chuẩn bị mọi việc trước khi giả từ đất nước.

Anh chị rất mong, với uy tín và biết tại của thim, sẽ giúp anh chị hai việc nói trên với kết quả tốt. Xin thim cho anh chị biết tin tức sớm.

Trong dịp lễ Giáng Sinh và năm mới dương lịch chắc thim và các cháu, đã hưởng niềm vui tươi hạnh phúc trong bầu không khí, văn minh tiến bộ mà nhiệt là hoàn toàn tự do cởi mở. Rồi đây lại tới Tết cổ truyền, anh chị ước đoán rằng cộng đồng người Việt sẽ tổ chức nhiều cuộc vui chơi giải trí du xuân mầu sắc dân tộc để hoài niệm, thuận phong mỹ tục, để nhớ về quê hương yêu quý;

Vui xuân mừng Tết, nhớ quê hương,
Mở hội tàn niên đón Kiết tường,
Đhoa quả rườn trà, câu phúc lộc;
Khói hương nghi ngút du xuân tình thường.

Đường về quê cũ quá xa xôi,
Cách nước nan dân trả chữa rồi,
Xuân đến lòng dân cang nhớ Tết;
Vui thì vui giòng thế mà thôi!

Thôi, cũng cầu xin hết hời này,
 Sang năm Tết đến có gì hay?
 Dân đi Mao lại mong thay mới
 Mưa thuận gió hòa vạn sự may.

May mắn hôm nay được chúc mừng
 Thêm cũng các cháu tron mùa xuân
 Phước, tài, lộc, thọ, an gia đạo
 Vạn sự đắc thành vạn được an.

Năm nay Tết ở Saigon có vẻ từng bừng rộn rịp,
 nhưng đó là bề ngoài. Sự thật thì dân chúng sợ
 Tết lắm là vì giá sinh hoạt bây giờ tăng vọt kinh
 khủng lắm. Trong khi lương công nhân mỗi tháng
 chỉ lời 5, 6 trăm bạc mà một cặp dưa hấu
 thứ vừa vừa cũng ngót 5, 6 trăm bạc, một kí
 mít sen cũng 500 đồng ---- thì làm sao ăn Tết
 cho nổi? Người đi xem chợ Tết thì đông, mà
 người mua thì ít lắm. Bất cả mọi cửa hàng
 đều do nhà nước quản lý cả. Vật giá tăng lên hàng
 ngàn, thế mà cũng cố giá cả nười, có quyền thế,
 lắm bạc nhiều tiền, họ tiêu xài xa xỉ không tiếc.

Nhà anh chỉ thì ăn Tết thật khiếm tốn thật
 đơn giản, cốt sao giữ được phong tục cổ truyền
 trong niềm hoài vọng đời sống chất phác mà thôi.

Cười thử, anh chỉ mến chúc thêm luôn luôn
 vui tươi khỏe mạnh cũng các cháu hạnh hưởng
 nhiều ăn lành phước huệ, thành công vẻ vang trong
 mọi dữ tính

TB.- Bản sao L01

Thường mến nhiều

định Kiem. Thêm căn
 giấy tờ chi thêm, xin điện
 thư ai cho cháu Thôn.

Anh chỉ

Umm

Saigon ngày 5 tháng 10 năm 1986

Linh thưa Bà,

Qua đài Tiếng Nói Hoa Kỳ, cháu được nghe đến hình danh của bà với mọi hoạt động nhơn đạo nhằm cứu giúp đồng bào tị nạn sang định cư bên Mỹ. Nghĩa cử của bà bộc lộ một tình thương cao quý nói lên đầy đủ tình đồng chủng, mà nhất là tình đồng dòi dối với công chức và quân nhơn của chế độ Việt Nam Cộng. Hoà, làm cho gia đình cháu cũng như đồng bào ở quê nhà rất hoan nghinh và cảm phục.

Bà mẹ cháu nghe đến tên bà và việc làm vô cùng cao đẹp của bà thì lầy lăm nhớ thương cảm mến. Bỗng nhiên, Bà mẹ cháu còn phân vân tự hỏi: "Không biết có phải là Thiểm "Đ" tự là Th. M. B. quê ở Vĩnh Long Sadec, và trước năm 1975 phục vụ ở Bộ Ngoại Giao sau được bổ nhiệm sang Tòa Đại sứ Việt Nam ở Manila hay không? Nếu phải, đúng như vậy, thì đó là người em rất thân tình và thương mến của bà mẹ vậy." Chỉ sợ e có sự trùng tên chăng?

Cháu nghe bà mẹ cháu băn khoăn như vậy, liền đánh bao viết thư này, kèm theo hồ sơ xin xuất cảnh sang Mỹ theo chương trình O.D.P. đề xin nhờ bà vui lòng can thiệp đặc biệt và hữu hiệu với chánh phủ Mỹ, cho gia đình cháu được nữ tiên nhập cảnh khi có sự thoả thuận dứt khoát giữa hai chánh phủ Việt. Mỹ.

Chắc bà cũng đã nghe, hiện nay chánh quyền V.N. đã đình hoãn việc cấp xuất cảnh theo chương trình O.D.P. vì lý do riêng. Bỗng nhiên, trong thân tâm họ cũng đòi chánh phủ Mỹ biểu lộ tình thân trách nhiệm và yêu cầu hoặc thúc đẩy, đề rồi những trường hợp đặc biệt (mà phía chánh quyền Mỹ cho là những trường hợp xứng đáng

2

được chấp nhận cho định cư bên Mỹ) sẽ được lần lượt đem ra giải quyết. Cháu mong rằng trường hợp của gia đình cháu sẽ là đặc biệt, đáng lẽ được giải quyết ưu tiên vì các lý do sau đây:

1.- Ba cháu là công chức cao cấp chế độ cũ, từng giữ nhiều chức vụ quan trọng, liên hệ chặt chẽ với chính phủ Mỹ, nhiều lần tu nghiệp và quan sát bên Mỹ, hội viên Hội Hành chính Công quyền Hoa Kỳ (United States Public Administration Association - US/PAA) bị đi cải tạo nhiều năm ở Bắc Việt.

2.- Hai anh cháu là sĩ quan, đã giữ nhiều chức vụ chỉ huy trong quân đội Việt Nam Cộng Hòa, bị đi cải tạo dài hạn ở Bắc Việt.

3.- Bởi quá trình hoạt động như kể trên, của ba cháu và hai anh cháu, cho nên gia đình ~~ba~~ cháu bị liệt vào thành phần phải loại trừ trong chế độ mới.

Đỉnh thừa Bà,

Do sự bảo lãnh của anh cháu hiện sinh sống ở Cali, Sonoma, hồ sơ của gia đình cháu được phía chính phủ Mỹ ghi danh với số IV 524275, và cũng vừa được cấp thư giới thiệu nhập cảnh (Letter of introduction); nhưng đó là thư tục thông thường mà cơ quan xuất cảnh ở Saigon thường dìm xuống để dành chỗ cho những người làm bạc nhiều tiền giới chạy chọt đút lót được ưu tiên xuất cảnh với mục đích không thất sự cần thiết, như những Hoa kiều Chò lớn chẳng hạn. Đa số những người của chế độ cũ, bị giam cầm, bị ngược đãi, bị quản chế cư trú, đều bị kết lại, không hề được chiếu cố đến. Họ chỉ có một lối thoát cuối cùng là vượt biên đào thoát với muôn ngàn hiểm họa, phải lấy sinh mạng đánh đổi tự do trên đường tò kẻ tóc. Những

3

người này thường nuôi hy vọng mong manh, được chính phủ Mỹ can thiệp đặc biệt cho ra đi sớm, là vì họ đã chiến đấu trong thời giới tự do, mà chế độ mới không dành cho họ một chỗ đứng bé nhỏ nào nơi quê hương của họ.

Cháu hy vọng, với thân tình và thiện cảm sẵn có của bà đối với bà mẹ cháu, bà sẽ giúp cho gia đình cháu một kế mưu, một lối thoát, bằng một sự can thiệp đặc biệt, để thoát ra cảnh đen tối bế tắc hiện nay.

Nếu được vậy gia đình cháu sẽ ghi nhớ ơn bà mãi mãi. Cầu xin Chúa ban ơn trả phúc cho bà, cũng biểu nguyện được luôn luôn vinh sang hạnh phúc.

Cháu xin gửi kèm theo đây 1 hồ sơ gồm có:

1. Worksheet for file number IV 524275
2. curriculum vitae của ba cháu
3. Nghi định bổ nhiệm vào Chức vụ Công Chức Kỹ Ủy Ban Đình Bế Bại Chánh, của ba cháu
4. Giấy ra trai, của ba cháu
5. Chứng chỉ tại ngũ của anh cháu Đại úy Nguyễn Xuân Nhứt
6. giấy ra trai, của anh cháu Nguyễn Xuân Nhứt
7. Sự vụ lệnh cử nhiệm anh cháu Nguyễn Xuân Đức Chiếu Bá. phụ thẩm quân nhân.
8. giấy ra trai, của anh cháu Chiếu Bá Nguyễn Xuân Đức.

Thiết nghĩ những giấy tờ trên đây có thể chứng minh được sự can thiệp hợp lý của bà đối với chính quyền Mỹ. Nếu bà xét chưa đầy đủ, cần cần bổ túc thêm thì anh chị cháu ở California sẽ gửi thêm cho bà (ví dụ như những giấy tờ họ tịch hay căn cước chẳng hạn). Đồng thời với thư này cháu sẽ

4/
báo cho anh chị cháu hay để liên lạc với bà bằng thư
hồ hoặc điện thoại mỗi khi cần.

Địa chỉ của anh chị cháu:

Nguyễn Xuân Thanh - Phạm Thị Ghôn

4 Belmonte Irvine, CA 92714. USA.

Cháu rất mong nhận được thư phúc đáp của bà
với tấm lòng hoan hỉ và tri ân vô hạn.

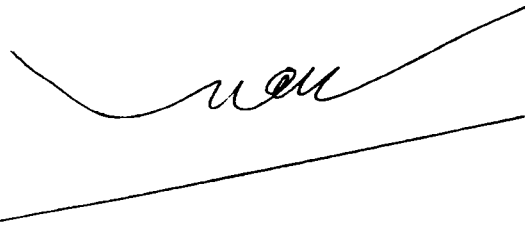
Bà mẹ cháu hứa sẽ viết thư cho bà nêu quả thật
bà là em "H. m. B." của ba mẹ cháu như thuở nào,
và nếu đúng như vậy thì ba mẹ cháu chỉ biết gửi
đến cho bà những chiếc hôn đầy thương nhớ.

Thư này cháu gửi cho bà theo lời đặc biệt nên
tối mau lẹ và tránh được lưỡi kiếm duyệt khắc khe

Thư bà phúc đáp cho cháu, xin dấu tên thật
"H. m. B." và để Nguyễn Thị Ghôn để tránh bị kiếm
duyệt hoặc tịch thu.

Cháu lắm rón cho bà nhiều, xin bà tha lỗi,
cháu xin cảm tạ vô cùng.

Hình thư,



Nguyễn Xuân Châu

50/4 đường Hoa Hùng

Q10 Thành phố Hồ Chí Minh

Việt Nam.

e

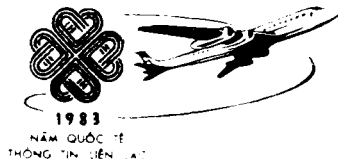
PAR AVION



FEB 02 1987

Người nhận: Mrs. Thuc minh Thø

Falls church. VA 22043
U. S. A.



Người gửi:

Bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

SEP 11, 1986

TO WHOM IT MAY CONCERN:

NGUYEN XUAN LIEM	BORN	1 JUL 22	(IV	524275)
NGUYEN THI THIEN	BORN	25 NOV 24	"	"
NGUYEN XUAN NHUT	BCRN	12 DEC 41	"	"
NGUYEN XUAN DUC	BORN	1 DEC 43	"	"
NGUYEN THI THANH HUONG	BORN	24 OCT 51	"	"

ADDRESS IN VIETNAM: 4/50 HOA HUNG

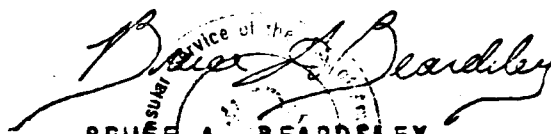
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 37326

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DCN TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIEH HO DUCC KHAM SUC KHOE TAI VIET NAM, VA DUOC PHONG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAN (UNHCR). CHUNG TOI YEU CAU GIOI THAM QUYEN CAP CHO HO GIAY XUAT CANH CUNG NHUNG GIAY TO CAN THIET DE ROI VIET NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHUNG NGUOI KE TREN DA DUCC UNHCR DE NGHI TOI THAM QUYEN VIET NAM THEO DANH SACH CHIEU KHAN NHAP CANH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


BRUCE A. BEARDSLEY
DIRECTOR
ORDERS DEPARTMENT OFFICE
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
10/81

Pham T. Thon

Irwin, CA 92720



TO:

MRS. KHUC MINH THO

FALL CHURCH, VA

22043



Chúng con kính chúc Cô
và gia quyến một năm Đinh Mão
an khang và thịnh vượng.

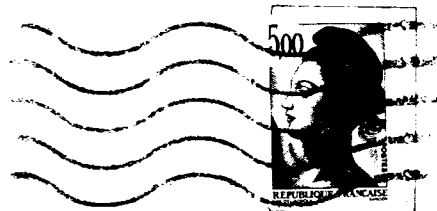
Xuân Đinh Mão 1987.

Thanh, Thôn và hai cháu bé.

TINH HOA MIỀN NAM
Po. Box 10278 Glendale
California 91209 U.S.A

Copy right by THMN
Nhãn hiệu câu chứng tại Mỹ Quốc

PAR AVION



Do not fold , please .

Người nhận: Miss Nguyễn-Thị-Minh-Phượng
- Falls Church

VA 22043 -

U . S . A .



1983
NĂM QUỐC ĐẾ
THÔNG TIN LIÊN LẠC

Người gửi:

46

Bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh



CHÚC XUÂN ĐÌNH-MÃO

~~~~~

Thơ xuân Đình-Mão thấm tình riêng ,  
Lời Tết quê-hương gửi bạn hiền .  
Chúc phúc dồi-dào vui mãn nguyên ,  
Cầu tài sung-túc khoẻ tư niên .  
Tâm lành , tánh sáng , an gia-đạo ,  
Nhân rộng , nghĩa sâu , vững phước điền .  
Cây cỏ vườn xuân nhuần đức tốt ,  
Người hiền cội tục sướng như Tiên .

Tiên phạm cũng một tấm lòng thôi ,  
Cũng một tình-thương cứu giúp đời .  
Chẳng thẹn nữ-lưu , trang mẫn thế ,  
Không thua nam-tử , bực ưu thời .  
Thì ơn bố đức không cần tiếng ,  
Cứu khổ ban vui chẳng tiếc lời .  
Cả nước tán dương công-dec lớn ,  
Quân-nhơn công-chức nhớ tình người .

Người xa đất nước đã bao lâu (?)  
Có biết quê-hương lắm khổ sầu (?)  
Công-chức sa cơ buồn mãn kiếp ,  
Quân-nhơn cải-tạo khổ dài lâu .  
Dân tình nghèo đói khôn vơi cổ ,  
Thiên hạ lầm than khổ ngóc đầu .  
Đón Tết chào xuân mong phép lạ ,  
Bình-minh chiếu rọi hết đêm đầu .

Thâu đêm thao-thức đón nghe dài ,  
Nghe tiếng **MINH-THƠ** có biết ai (?)  
Có phải trùng tên trang liệt-nữ (?)  
Hay là trùng họ bực anh-tài (?)  
Hành-vi lân-mẫn , tâm cao thượng ,  
Cử-chỉ vị-tha , đức tốt đầy .  
Mấy vạn mừng xuân chưa đủ nói ,  
Tấm lòng thương nhớ mấy năm dài .

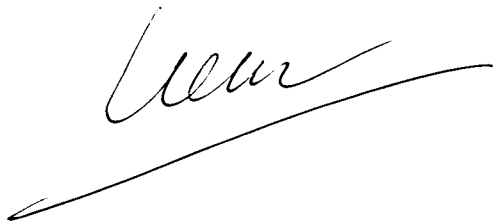
Saigon ngày 12 tháng 12 năm 1986



Hình chụp tại nhà Hoà-Hung  
cuối năm 1974 =

Niên đăng

12.12.1986

A handwritten signature in black ink, consisting of a stylized, cursive script. The signature is written above a long, sweeping horizontal line that extends across the width of the signature.

Saigon ngày 12.12.1986  
Thím Phúc thường mến,

Hôm nay, cả nhà anh chỉ đến phần khởi khi nhận và đọc thư thím đề ngày 21.11.1986. Đọc anh chỉ thi rất cảm động qua lời lẽ chứa chan tình cảm chân thành phúc hậu của thím. Sau cuộc biến đổi, 11 năm qua anh chỉ đã trải qua nhiều giai đoạn gian nguy bẽ tắc, nhân thấy lòng người đều thay đổi, tình đời thường đen bạc. Bụi vầy thỉnh thoảng vẫn còn sót lại một đôi tấm lòng thủy chung trung hậu vượt hẳn thường tình thế sự. Thím là một điển biểu đáng yêu đáng quý đó. Lời lẽ chân thật và ân cần của thím, đối với anh chỉ vẫn như xưa, bộc lộ một tấm tình cao quý mà anh chỉ xem nông thẩm như tình ruột thịt.

Chỉ đọc thư thím cảm thường rồi lệ. Anh thi cũng thế, cả anh chỉ đều thường nhớ thím vô cùng. Bảy lần nay nghe đài V.O.A thường đề cao nghĩa cử của thím, đồng bào nói quê nhà ai cũng mến thường và can ngời, nhất là anh em quân nhân công chức chế độ cũ. Hằng đêm theo dõi tin tức truyền thanh nước ngoài, anh chỉ rất sung sướng khi nghe đến tên Thím mình bỏ với việc làm và cũng ý nghĩa của thím, nhưng vẫn còn phân vân không biết có sự trùng tên hay không? Anh chỉ đi dò hỏi khắp nơi và đến khi biết rõ là thím với địa chỉ, vẫn còn ngại ngùng rằng: "Trải qua mấy cuộc đổi dời. Nào ai chắc được tình người thủy chung? Bao năm đổi đã tàn cũng. Biết chẳng còn có tấm lòng thanh cao?". Anh chỉ thú thật, chỉ khi nghe một phụ nữ Việt Nam mà có chí hướng đứng ra bình vực và cứu giúp đồng bào đồng đội trong cơn gian khổ như vậy, anh chỉ cũng đã khâm phục lắm rồi, huống hồ là thím người có tình thân thiết với anh chỉ mà đã biểu lộ tình thân đoàn kết, tấm lòng lân lân và tình thường bao la như vậy, làm sao anh chỉ không cảm kích mến thường. Hằng đêm, nhắc đến thím, anh chỉ không ngớt tưởng tượng rằng: "Gái Trưng Brieu, tấm lòng cao quý. Đức hy sinh ý chí phi thường. Nhiều điều phủ kín đá quặng. Dù bao biến đổi tình thường vẫn còn". So sánh thím với đá đỏ người trước kia quyền cao chức trọng, nay vẫn tiếp tục an hưởng cuộc đời xa hoa ích kỷ, anh chỉ nhận thấy hình ảnh của thím vượt cao hơn tất cả. Thật quả là: "Gái nữ liệt hy sinh lòng dạ. Lo làm sao văng đá đừng phải. Thường người thì phải ra tay. Bàn vui cười khổ. Đêm ngày chẳng lời." Người dân bà, xem có vẻ yếu đuối cô đơn như thím mà có tấm lòng cao cả, chí hướng hơn người như vậy, ai mà chẳng cảm phục có phải riêng gì anh chỉ đâu. Bao nhiêu các giới chức thẩm quyền Mỹ không nể nang thường mến sao được.

Đến đây anh chỉ xin hỏi thăm về gia đình của thím. Bên giờ các cháu đều lớn hết, mấy trai mấy gái? Ăn học ra sao? đồ đạc và làm việc ở đâu? có ở chung với thím hay không? Còn thím nay đặc trách công việc gì? địa vị thân thế ra sao? Chắc hẳn là vất vả lắm nhưng chắc chắn là vui vẻ và vinh hạnh vì có dịp giúp đỡ cứu người, lập công bồi đức ban vui cứu khổ cho tha nhân. Mình biết thường đời

2/

giúp người thi thối Phật, cũng ban ăn bỏ đũa cho mình. Còi phúc vẹn bởi ngày vừng chi, phúc thối ban bỏ hưởng bên lân. Ấy, còn người chi của thối là thối mình. Như hiện ở dân? đã sang Mỹ chưa? Còn đại gia đình ở Đăc ra sao?

Anh chi viết thư cho thối mà hồi nhớ đến chú Phúc lúc ở Vĩnh Long, tư cách dễ thường không quên được. Anh chi nói số về hoàn cảnh của anh chi. Cũng như đã số người bị kẹt lại sau ngày 30.4.75, gia đình anh chi có 3 người bị cải tạo dài hạn ở miền Bắc, nên phải đa sút. Trong gần 10 năm, chi phải vất vả hết sức mới nuôi nấng 3 người cải tạo. Tuy nhiên thối Phật cũng thường, vẫn còn nhà ở. Ngồi nhà thối có lần đến thăm có châu mai vàng trước cửa đây, vì là nhà riêng không bị tịch thu, song đồ đạc trong nhà bán gần hết. Còn còn đủ ăn ngày 2 bữa, song tương, lại thì mồm mọt. Người của chế độ cũ dường như bị đào thải cho nên thất nghiệp dài dài.

Anh chi có 5 cháu đều lớn hết. Bốn trai và 1 gái như thối thấy trong tờ IV 524 275 đây. Hai cháu lớn, đều đi quan, chưa có vợ. Cháu thứ ba du học bên Mỹ năm 1973 và lập gia đình bên ấy hiện đã có 2 cháu. Cháu trai về lập gia đình năm 1983 chưa có con. Con gái duy nhất bị bệnh tật lúc còn nhỏ nên không có chồng. Trong tờ IV có tất cả 7 người, cháu Phạm Thanh. Hiện đã vợ Châu. Mấy năm nay cả nhà đều mong chờ đẻ ra đi may ra thay đổi cuộc đời tự do hơn và bớt khổ hơn. Anh chi nghe theo lời khuyên của thối, nên giữ gìn sức khỏe, chờ đợi, đưa thân của thối để mong gặp gỡ con cháu bên ấy, và tương lai với ban hiện trong đó có thối là người anh chi nhớ thường nhiều nhất. Anh chi sẽ viết thư thường cho thối nên thối có đủ thì giờ để đọc thư.

Anh chi xin chân thành cảm tạ những lời hay ý đẹp của thối với cảm tình nồng hậu mà thối đã dành cho anh chi, nhất là tình thường đặc biệt dành để lo lắng giúp đỡ cho trường hợp của anh chi.

Thường mến chúc thối muôn sự lành, vạn sự phúc, ngàn điều vui trong cuộc sống tự do hạnh phúc hoàn toàn. Xin gửi lời thăm hỏi cả các cháu đều bình an mạnh khỏe, thành công trong mọi việc.

Nhờ dịp Lễ Giáng Sinh, biết đường lịch, cần chúc cho gia đình của thối muôn điều phúc lạc, vạn sự như ý.

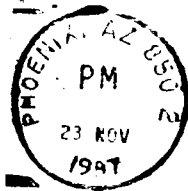
Thường mến,

Anh chi,

TB. Thư này anh chi nhờ người ta gửi đặc biệt nên đi lẻ, thối đừng cho ai biết. Anh chi mong sự can thiệp đầy may mắn của thối với thư báo tin thật vui.

Địa chỉ: Nguyễn Thị Thiên  
50/4 đường Hoã Hưng, Q.10  
TP/HCM. Việt Nam

Hà Sĩ Hiền



USA  
22



Filled Dogwinkle

TO: KHUC MINH THO  
FAMILIES OF VIETNAMESE  
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION  
P.O. BOX 5435 ARLINGTON,  
VIRGINIA 22205 - 0635  
U.S.A

DEC 5 1991

PULAU - GAGAIUB. 03. 10. 87

Kính Gửi BÁC

Thưa BÁC: Dân thủ con ở có di hèn có đôi lời thăm. Cả tất cả gia đình được mạnh khỏe.

BÁC: con viết thư qua cho BÁC rất nhiều lá. hơn 8 tháng nay con ở nhà được thư của BÁC con không biết BÁC có nhận được hay không. con cũng mong BÁC nhận được như này hồi anh cho con. con cũng mong cho BÁC được biết một chuyện, con đã bị phải đoán rầy thì phải rồi đó BÁC. con rất mong BÁC có thể hiểu nào giúp đỡ cho con được sớm nhất có thể. hoặc là BÁC làm công so sánh cho con. ở có BÁC nhiều trên đầu BÁC ở đây này rất có nhiều người đã được đi như vậy đó BÁC. con rất mong BÁC tạo phúc tiếp. nào để cho BÁC thư BÁC giúp cho con. rất cảm ơn BÁC rất nhiều. ở bên đây rất lâu rồi đó BÁC đang khổ lắm đó. mong BÁC hiểu và giúp cho.

Thưa BÁC: con viết cho BÁC được biết một câu chuyện nữa, để cho BÁC coi thích hợp hay không để BÁC đưa vào đó làm công so sánh cho con. Khi con bước chuẩn đến đầu thì con khai họ là. Sau cùng BÁC gọi giấy tờ qua cho con thì con chờ lại họ tên. thì con cũng có nói với phải toàn là con phải mang theo họ mẹ. con cũng có khai họ phải toàn là con. có mẹ và các anh chị cũng chưa khai mẹ, ở Mỹ con sẽ viết rõ họ tên và địa chỉ của người gửi. để cho BÁC liên lạc BÁC gửi cách nào để họ giúp cho con được sớm nhất có thể.

Từ hồi đó đến nay cho đến ngày hôm nay & nhân dịp  
lễ thi đua của họ tất cả các con cũng viết thư qua  
phần giấy tờ của bạn và số quân trình anh qua cho  
con nhưng ở cô mẹ cho con có tất cả vậy con may mắn  
lắm ở bên đây thì bạn có thể làm được giấy tờ của  
bà con và, cách nào bạn có giúp giúp cho con  
Hạt ta thấy anh cũng như là anh me của con đã khai  
chính phải luôn. con thì cho bạn được biết là bạn viết  
thư qua cho họ với họ gửi giấy tờ của bạn con qua  
cho con đến con có thức, được làm việc cũ,

ME: Nguyễn Thị Kim Huệ ở Mỹ.

1. Anh: Lê Hồng Châu: ở Việt Nam: Thiên An. Kiên Sát Quân Sĩ.  
Bộ Binh. cái tạo tại trại Vĩnh Quang.

2. Chị: Lê Thị Tuyết Mai: ở Mỹ

PHOENIX AZ

3. Chị: Lê Thị Cẩm Hương: đang

85023 USA

4. Chị: Lê Thị Chung:

Mỹ <sup>ME</sup> Lê Cao

5. Chị: Lê Thị Xuân Mỹ:

PHOENIX AZ 85035 USA

Em: Quát. TRẦN. TRỌNG. HIỀN. mẹ Quát: TRẦN Lê Anh: ở Việt Nam.

Ba: Lê Văn Chấn: Thiên An. phó tư lệnh Sư đoàn 23 Bộ Binh

năm 1961. lúc mới giúp giúp cho con giấy tờ của

bà bạn là bạn, anh thấy cho phải được biết như

ấy rồi cho con phang Văn Lai, được làm việc cũ. bây

giờ này bạn cũng giúp của con được làm việc cũ là con

nhân ra bạn nhiều lắm đó. anh con bây giờ & biết ở

Viet Nam tất cả. vậy này anh bạn giúp cho con biết được

cứ nhà anh. anh & biết & anh ai tất cả đó bạn. con

viết địa chỉ gửi anh ở Sincab. để bạn liên lạc với

ông ta anh bạn như ông ta giúp đỡ cho con, ở bên

đây anh bạn được ông ta giúp đỡ hết phần đó.

Địa chủ của ôx ta:  
JOHN E. DRAKE.

JOHN E. DRAKE.

MAILING - address

MAX WEU Load.

P.O. Box 3430.

Singa pore. 9054.

- Telephone

Johnny Sai: LE Tho Truong. Day to

Pro Friday KH. H. Q. Carl Sat.

Độc Giả. T.p. Hồ Chí Minh.

còn lại: TRẦN - TÂN pháp. Đại uy.

60/13.9557. Tiền Hôn Trú

Try Doan I Try Doan. 49. SD 25.

Bo Girl.

TELEX. J. V. A. C. N. S. R. 526971

Bà rất mong các liên lạc với ông bà, nhờ ông bà giúp đỡ cho con. Bà lại tại sau nhà phải đến, đi phở, con. Bà nhờ cho con đọc biết về bà, có gửi giúp cho con.

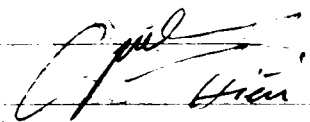
Thưa bác... con cũng muốn cho bác được biết cuộc sống của con ở bên này như thế nào cho bác được biết. Cuộc sống ở bên đây rất thiên nhiên thôn dã quá. Ngày được 2kg gạo. 1 lít dầu ăn. 1 lít sữa tươi. 1 lít đường. mỗi 6 tháng được 2 ly sữa tươi. và 2 ly sữa chua. Yếu Ra ở phát thấy gì tất cả đó bác. còn một thứ quý trước con có một bức ảnh con có nhiều tiền của INDO một số tiền. con có hula-hoop sau con trả như hôm nay cho con ở Lost time được. sẽ phải sang về cho đến ngày hôm nay. con cũng đi qua nhà qua cho bác được biết mà có giấy giúp cho con một ít tiền như bác. và con yêu cầu bác có giấy giúp cho con some Bonn Bô đồ. và một lui sách. một cuốn sách tự điển anh Việt. Việt Anh. và một cuốn văn phạm. đề của học. ở bên đây con rất cần những món đồ nhỏ bé. con ở quán ăn một ít học. nhiều lúc chờ mua thư pháp như học. con đã mất nửa thu 0. các quán áo mặt. đề cả quán

có ~~gửi~~ con Rút Nát hết lá Bài. Niềm Bài ở trại thì  
khi nào con có tiền sẽ chụp hình cho con ở trại  
Bài sẽ biết con như thế nào. Cần gửi Bài gói  
quần áo và sách qua cho con. Bài mua cho  
con một chiếc áo dài dài như Bài. cái đó  
ngài làm niềm Bài có đủ tiền luôn luôn gói luôn cho  
con Rút còn dư Bài nữa. con một quần áo 28? 28? 28? may  
số 39? áo thì Bài gói xong về ~~trên~~ 181. đó ~~ở~~  
củ, cũng được đó Bài. Khi cần đồ mới cũng được  
biên có đồ củ thì gói mà Bài mua cho con  
một bộ đồ mới để khi nào con đi chơi củ con có  
nét đi như Bài. con đôi dĩa con may đi. thôi rồi  
tính tiền ở đây này có cả là cuối năm này sẽ dạy  
đó Bài. con cần may Bài gói cho con quần áo và  
dài áo. Sách như Bài. con rút cần thiết như may  
đó phải là sách học đó Bài.

Thời gian này con cần làm giấy Bài chữ Bài  
cần tất cả gia đình được một khỏe.

Đa số của con, ... của Bài.

TRẦN THỌ HIỀN

  
Hiền

DISCIPLINE. SECTION. CAMP.

COMMITTEE. GALANG ~~ST~~ SITE I.

P.O. BOX. 19. TANJAY. PIRAN.

U.S.A. 29/01/ INDO NESEA

Con rút may thủ của Bài rút như Bài  
cố gắng gói thủ cho con. ở Bón đây rút may đi. con  
con gói Kám Bón Bón gói Kám của con cho Bài xem.

Thưa Bài con nhớ Bài chuyển thủ của con cho Bón xem.

Hệ ~~Trần~~ Hồng Sơn

CARROLLTON - TX. 75006.  
- USA -

2 bài

Cân lưu 2

March 3, 1987.

Kính thưa Thím,

Con vừa mới nhận được thư của Thím gửi, liền gấp giấy tờ để gửi sang Thím và kính nhờ Thím lo diem vãn đề này cho Ba Mẹ và gia đình chúng con bên nhà.

Hôm trước con có nhận được thư và giấy tờ Thím gửi qua để chúng con điền, con có nhờ anh Thành chấp con viết cho con và con bị đau hết hơn 1 tuần lễ, thế rồi nhiều chuyện quá nên anh ấy quên mất đến khi nhận được thư của Thím con mới biết là anh chưa gửi đi nên con liền làm ngay để gửi qua Thím và hy vọng đến của chúng con đến kịp trước khi Thím đi gặp phái đoàn ODP. Chúng con thành thật xin lỗi Thím về sự sót việc giấy tờ lần này.

Trong tờ đơn ở phía mặt sau của đơn, con điền tên 4 người con tên của em Châu và vợ Châu đã bị Tòa Đại Sứ Mỹ ở Thái Lan tách riêng hồ sơ ra và có IV khác nhau

nên con không biết là có điền tên em châu  
chung 1 tờ đơn này được không. Nếu điền  
chung được thì con xin nhờ Thím viết vô dùm  
con tên của em Nguyễn Xuân Châu, ngày sinh  
8/1/1953 và ~~Nguyễn Thị~~ <sup>Phạm</sup> Thanh Hiền (vợ châu)  
sinh ngày 9/1/1956. Con kính nhờ Thím  
xem lại dùm con trong tờ đơn này nếu con  
có điền thiếu phần nào thì xin Thím điền  
vào nữa cho con. Hoặc nếu em châu có cần  
phần làm riêng tờ đơn khác xin Thím cho  
con biết con sẽ làm và gởi qua ngay cho Thím.

Kính thưa Thím,

Con đã vô Citizen Mỹ rồi, con anh Thanh  
thì đã  <sup>xong</sup> interview được gần 1 năm rồi, đang  
chờ gọi để đi tuyên thệ Thím ạ. Anh ấy  
xui quá vì ở đây phải chờ đợi 1 năm  
rồi kể từ ngày interview nếu chưa được tuyên  
thệ thì mỗi được khiến nài, chúng con đang  
chờ từng ngày và đến tháng 12 tới này  
nếu chưa có tin gì thì chúng con sẽ đi  
khiến nài với bố đi thuê ở đây để xin tuyên thệ.

Con xin gởi đến Thím giấy tờ ra trại  
của Ba con và 2 anh con cùng các giấy tờ

về lý lịch của Ba con, nếu Thím có cần thêm  
giấy tờ gì thì xin cho con biết con sẽ gửi  
qua Thím.

Chúng con luôn sẵn nguyên và may mắn  
sao để Ba Mẹ và gia đình sớm được  
qua đây đoàn tụ với chúng con.

Chúng con cũng xin cảm ơn Thím rất  
nhiều đã tận tình lo lắng cho gia  
đình chúng con. Khi nào Thím và gia  
đình có dịp đi qua California này, kính  
mời Thím và gia đình đến chơi với  
chúng con.

Kính chúc Thím và toàn gia đình  
luôn an mạnh.

con.

phân

PAR AVION



Kinet  
9/26/87

Người nhận. Mrs. MINH-THO

Falls Church

VA 22043

U . S . A .



1983

Người gửi:

DC

Bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh

Saigon ngày 14 tháng 09 năm 1987

Thím Phúc thường mến,

Mấy hôm trước, trong khi đang mong tin thím thì bỗng nghe tiếng nói của thím trên đài V.O.A. Anh chị và các cháu mừng quá lắng tai nghe:

Lắng nghe thức dậy nghe đài  
Biếng ai thỏ thẻ bên tai lạ thường?

Rõ ràng gái Briệu Bưởi Hương  
Trăm thân liễu yếu, tình thường cao vơi.

Thy sinh cứu giúp người đời,  
Nên cao ý chí con người quốc gia.

Bình thường dân tộc đậm đà  
Lòng tâm nhân loại xét xa cõi lòng

Onh thử nào kém anh hùng  
Ra tay đánh tiếng chuông đồng Briệu Bưởi

Đồng bào cảm xúc vui mừng  
Những người cải tạo lộ rừng đời hăng.

Cò nhai quả phũ riêng mang,  
On người giải khổ vên màn tự do.

Cầu xin ơn phúc Trời cho  
Việt Nam thoát cảnh lửa lò đốt thiêu.

Kính dân nghĩa nước còn nhiều,

Muôn năm Đồng Lạc nhiều điều Lạc Sơn.

Thím Phúc thường mến,

Mấy tháng sau này tình hình bên nhà có môi quang  
đáng. Sở xuất nhập cảnh nay cũng khởi sự củi xít  
và giải quyết những hồ sơ xin tị nạn và đoàn tụ  
gia đình. Mới mấy ngày nay, quân nhơn cũng chừa  
cải tạo dài hạn, cũng được trả tự do hằng loạt. Các  
tướng tú được tha về đồng lăm. Dữ luận Saigon  
xôn xao bàn tán về chính sách cởi mở của Chính

phủ mới. Những người đã nộp hồ sơ đi theo chương trình O.D.P. đang xôn xao chờ đợi, đồng thời cũng có đa số người làm đủ mọi cách "lo lót, chạy chọt, tiền lơn" để được ưu tiên cấp xuất cảnh. Bình trạng "đa kim ngân phá luật lệ" này đã diễn ra thường xuyên liên tục trong nhiều năm nay ở xứ này, khiến cho những người đáng được ra đi (vì không thích hợp với chế độ) lại bị cản lại, trong lúc đó những người không đáng được ra đi (vì mưu lợi với lý do kinh tế) nhờ lắm bạc nhiều tiền mà được ung dung xuất cảnh dễ dàng. Việc cho nhập cảnh quá dễ dàng vì lý do nhân đạo, đã bị lợi dụng quá đáng. Hiện giờ, tình trạng chen lấn, giành giật, đút lót, mua chuộc giới chức trách lại diễn ra sôi nổi hơn lúc nào hết, e rằng tác dụng của O.D.P. rồi đây cũng chỉ đạt lời 50%, còn bao nhiêu là bị lạm dụng và phá hoại. Thông biết bên kia, các giới chức trách đã hiểu tới mức độ nào về những tệ trạng tham nhũng ở Việt Nam, trong đó có cả ăn mìn và thủ đoạn mà giáo được cho phép trên nguyên tắc.

Thím Phức à! Về tương hợp của gia đình anh chị, thím đã giúp đến đâu? và kết quả ra sao? Xin đáp vắn tắt cho anh chị được yên tâm chờ đợi. Mười ba năm qua rồi! Thông nói chắc thím cũng đủ biết, tình hình đến tới quá, tương lai bề tắc quá. Bao giờ mới có ánh bình minh trở lại để cho con người mà nhất là người Việt Nam tìm lại được lẽ sống đáng sống của nhân phẩm?

Anh chị biết thím rất bận việc, vậy xin thím cứ viết vài hàng vắn tắt cho anh chị biết "kết quả" là đủ rồi. Anh chị mến chúc thím và các cháu luôn luôn bình an mạnh khỏe và hạnh phúc hoàn toàn. Bỗng nhiên Anh chị: Uem

Saigon ngày 14 tháng 09 năm 1987  
Thím Thức thường mến,

Mấy hôm trước, trong khi đang mong tin thím thì bỗng nghe tiếng nói của thím trên đài V.O.A. Anh chị và các cháu mừng quá lắng tai nghe:

Lắng nghe thức dậy nghe đài  
Biết ai thổ thở bên tai lạ thường?  
Đã ràng gói'Brien'Brien' thường  
Cảm thần liêu yếu, tình thường cao vơi.  
Thy sinh cứu giúp người đời,  
Nên cao ý chí con người quốc gia.  
Bình thường dân tộc dám dĩa  
Lòng tâm nhân loại xét xa cõi lòng  
Anh thử nào kém anh hùng  
Ra tay đánh tiếng chuông đồng'Brien'Brien'  
Đồng bào cảm xúc vui mừng  
Những người cỡi tạo lệ rừng đời hăng.  
Còn hai quả phụ riêng mang,  
On người giải khổ vên mãn tự do.  
Cầu xin ơn phước Trời cho  
Việt Nam thoát cảnh lửa lò đốt thiêu.  
Tình dân nghĩa nước còn nhiều,  
Muôn năm Tống Lạc nhiều điều sắc son.  
Thím Thức thường mến,

Mấy tháng sau này tình hình bên nhà có mọi quang  
đáng. Sở xuất nhập cảnh nay cũng khởi sự củn xít  
và giải quyết những hồ sơ xin tị nạn và đoàn tụ  
gia đình. Mỗi mấy ngày nay, quân nhân công chức  
cỡi tạo dài hạn, cũng được trả tự do hàng loạt. Các  
trường tử được thả về đồng lăm. Dữ luận Saigon  
xôn xao bàn tán về chính sách cởi mở của Chính

phủ mới. Những người đã nộp hồ sơ đi theo chương trình O.D.P. đang xôn xao chờ đợi, đồng thời cũng có đa số người làm đủ mọi cách "lo lót, chạy chọt, tiền lơn" để được ưu tiên cấp xuất cảnh. Bình trạng "đa kim ngân phá luật lệ" này đã diễn ra thường xuyên liên tục trong nhiều năm nay ở xứ này, khiến cho những người đáng được ra đi (vì không thích hợp với chế độ) lại bị cản lại, trong lúc đó những người không đáng được ra đi (vì mưu lợi với lý do kinh tế) nhờ lắm bạc nhiều tiền mà được ứng dụng xuất cảnh dễ dàng. Việc cho nhập cảnh quá dễ dàng vì lý do nhân đạo, đã bị lợi dụng quá đáng. Hiện giờ, tình trạng chen lấn, giành giật, đút lót, mua chuộc giữa hủn triách lại diễn ra sôi nổi hơn lúc nào hết, e rằng tác dụng của O.D.P. rồi đây cũng chỉ đạt tới 50%, còn báo nhân là bị lạm dụng và phá hoại. Thông biết bên kia, các giới chức hủn triách đã hiểu tới mức độ nào về những tệ trạng tham nhũng ở Việt Nam, trong đó có cả âm mưu và thủ đoạn mà giáo được cho phép trên nguyên tắc.

Thím Phức à! Về trường hợp của gia đình anh chi, thím đã giúp đến đâu? và kết quả ra sao? xin đáp vắn tắt cho anh chi được yên tâm chờ đợi. Mười ba năm qua rồi! Thông nói chắc thím cũng đã biết, tình hình đen tối quá, tương lai bẽ tắc quá. Bao giờ mới có ánh bình minh trở lại để cho con người mà nhất là người Việt Nam tìm lại được lẽ sống đáng sống của nhân phẩm?

Anh chi biết thím rất bận việc, vậy xin thím cứ viết vài hàng vắn tắt cho anh chi biết "kết quả" là đủ rồi. Anh chi miễn chúc thím và các cháu luôn luôn bình an mạnh khỏe và hạnh phúc hoàn toàn. Bỗng nhiên Anh chi: Uem

Saigon ngày 14 tháng 09 năm 1987  
Thím Phước Thường mến,

Mấy hôm trước, trong khi đang mong tin thím thì bỗng nghe tiếng nói của thím trên đài V.O.A. Anh chị và các cháu mừng quá lắng tai nghe:

Càng may thức dậy nghe đài  
Biết ai thả thả bên tai lạ thường?  
Đỡ ràng gỏi Briêu Bưởi Hương  
Cảm thần liêu yếu, tình thường cao vơi.  
Thy sinh cứu giúp người đời,  
Hèn cao ý chí con người quốc gia.  
Bình thường dân tộc dám đã  
Lường tâm nhân loại xét xa cõi lòng  
Anh thử nào kém anh hùng  
Đa tay đánh tiếng chuông đồng Briêu Bưởi  
Đồng bào cảm xúc vui mừng  
Những người cải tạo lệ rừng đời hăng.  
Còn hai quả phụ riêng mang,  
On người giải khổ vên mãn tự do.  
Cầu xin ơn phước Trời cho  
Việt Nam thoát cảnh lửa lò đốt thiêu.  
Tình dân nghĩa nước còn nhiều,  
Muôn năm Hồng Lạc nhiều điều Lạc Sơn.  
Thím Phước Thường mến,

Mấy tháng sau này tình hình bên nhà có môi quang  
dáng. Sở xuất nhập cảnh nay cũng khởi sự củn xít  
và giải quyết những hồ sơ xin tị nạn và đoàn tụ  
gia đình. Mỗi mấy ngày nay, quân nhân công chức  
cải tạo dài hạn, cũng được trả tự do hàng loạt. Các  
tướng tá được thả về đồng lâm. Dữ luận Saigon  
xôn xao bàn tán về chính sách cởi mở của Chính

phủ mới. Những người đã nộp hồ sơ đi theo chương trình O.D.P. đang chờ chờ đợi, đồng thời cũng có đa số người làm đủ mọi cách "lò lốt, chạy chọt, tiền lơn" để được ưu tiên cấp xuất cảnh. Bình trạng "đa kim ngân phá luật lệ" này đã diễn ra thường xuyên liên tục trong nhiều năm nay ở xứ này, khiến cho những người đáng được ra đi (vì không thích hợp với chế độ) lại bị cản lại, trong lúc đó những người không đáng được ra đi (vì mưu lợi với lý do kinh tế) nhờ lắm bạc nhiều tiền mà được ứng dụng xuất cảnh dễ dàng. Việc cho nhập cảnh quá dễ dàng vì lý do nhân đạo, đã bị lợi dụng quá đáng. Hiện giờ, tình trạng chen lấn, giành giật, đút lót, mua chuộc giới chức trách lại diễn ra sôi nổi hơn lúc nào hết, e rằng tác dụng của O.D.P. rồi đây cũng chỉ đạt tới 50%, còn bao nhiêu là bị lạm dụng và phá hoại. Thông biết bên kia, các giới chức chức trách đã hiểu tới mức độ nào về những tệ trạng tham nhũng ở Việt Nam, trong đó có cả âm mưu và thủ đoạn mà giáo được cho phép trên nguyên tắc.

Thím Phức à! Về trường hợp của gia đình anh chi, thím đã giúp đến đâu? và kết quả ra sao? Xin đáp vắn tắt cho anh chi được yên tâm chờ đợi. Mười ba năm qua rồi! Thông nói chắc thím cũng đủ biết, tình hình đen tối quá, tương lai bẽ tắc quá. Bao giờ mới có ánh bình minh trở lại để cho con người mà nhất là người Việt Nam tìm lại được lẽ sống đáng sống của nhân phẩm?

Anh chi biết thím rất bận việc, vậy xin thím cứ viết vài hàng vắn tắt cho anh chi biết "kết quả" là đủ rồi. Anh chi miễn chúc thím và các cháu luôn luôn bình an mạnh khỏe và hạnh phúc hoàn toàn. Nhớ nhé Anh chi : Uem

Saigon ngày 14 tháng 09 năm 1987  
Thím Phúc thường mến,

Mấy hôm trước, trong khi đang mong tin thím thì bỗng nghe tiếng nói của thím trên đài V.O.A. Anh chị và các cháu mừng quá lắng tai nghe:

Lắng nghe thức dậy nghe đài  
Biết ai thả thẻ bên tai lạ thường?  
Đã rưng gói Briệu Briệu thường  
Trăm thân liêu yếu, tình thường cao vơi.  
Thy sinh cứu giúp người đời,  
Nên cao ý chí con người quốc gia.  
Bình thường dân tộc dám dā  
Lòng tâm nhân loại xét xa cõi lòng  
Anh thử nào kém anh hùng  
Ra tay đánh tiếng chuông đồng Briệu Briệu  
Đồng bào cảm xúc vui mừng  
Những người cải tạo lệ rừng đời hăng.  
Còn ai quả phụ riêng mang,  
On người giải khổ vén màn tự do.  
Cầu xin ơn phước Trời cho  
Việt Nam thoát cảnh lửa lò đốt thiêu.  
Bình dân nghĩa nước còn nhiều,  
Muôn năm Thống Lạc nhiều điều sắc son.  
Thím Phúc thường mến,

Mấy tháng sau này tình hình bên nhà có môi quang  
đáng. Sở xuất nhập cảnh nay cũng khởi sự cải xét  
và giải quyết những hồ sơ xin tị nạn và đoàn tụ  
gia đình. Mỗi mấy ngày nay, quân nhân công chức  
cải tạo dài hạn, cũng được trả tự do hàng loạt. Các  
tướng tá được thả về đông lắm. Dữ luận Saigon  
xôn xao bàn tán về chính sách cởi mở của Chính

phủ mới. Những người đã nộp hồ sơ đi theo chương trình O.D.P. đang xôn xao chờ đợi, đồng thời cũng có đa số người làm đủ mọi cách "lò lốt, chạy chọt, tiên lên" để được ưu tiên cấp xuất cảnh. Bình trạng "đa kim ngân phá luật lệ" này đã diễn ra thường xuyên liên tục trong nhiều năm nay ở xứ này, khiến cho những người đáng được ra đi (vì không thích hợp với chế độ) lại bị cản lại, trong lúc đó những người không đáng được ra đi (vì mưu lợi với lý do kinh tế) nhờ lắm bạc nhiều tiền mà được ứng dụng xuất cảnh dễ dàng. Việc cho nhập cảnh quá dễ dàng vì lý do nhân đạo, đã bị lợi dụng quá đáng. Hiện giờ, tình trạng chen lấn, giành giật, đút lót, mua chuộc giữa hủn trách lại diễn ra sôi nổi hơn lúc nào hết, e rằng tác dụng của O.D.P. rồi đây cũng chỉ đạt tới 50%, còn báo nhieu là bị lạm dụng và phá hoại. Thông biết bên kia, các giới chức hủn trách đã hiểu tới mức độ nào về những tệ trạng tham nhũng ở Việt Nam, trong đó có cả âm mưu và thủ đoạn mà giáo được cho phép trên nguyên tắc.

Thím Phức à! Về trường hợp của gia đình anh chi, thím đã giúp đến đâu? Và kết quả ra sao? Xin đáp vắn tắt cho anh chi được yên tâm chờ đợi. Mười ba năm qua rồi! Thông nói chắc thím cũng đã biết, tình hình đơn tôi quá, tương lai bẽ tắc quá. Bao giờ mới có ánh bình minh trở lại để cho con người mà nhứt là người Việt Nam tìm lại được lẽ sống đáng sống của nhân phẩm?

Anh chi biết thím rất bận việc, vậy xin thím cứ viết vài hàng vắn tắt cho anh chi biết "kết quả" là đủ rồi. Anh chi mến chúc thím và các cháu luôn luôn bình an mạnh khỏe và hạnh phúc hoàn toàn. Bỗng nhiên Anh chi : Uem

IRVINE, SEPT 20 , 1987

Mrs. Khuc Minh Tho  
President,  
Families of Vietnamese Political  
Prisoners Association

Falls Church, Virginia

Dear Mrs. Tho,

I am Nguyen Xuan Thanh, an engineer who has been living in this country for the past fourteen years. My father, Mr. Nguyen Xuan Liem, was a high-ranking official of the government of the Republic of VietNam (Director General of the Civil Service, among other positions), and a member of the United States Public Administration Association. My brothers, Mr Nguyen Xuan Nhut and Mr. Nguyen Xuan Duc, were officers of the VietNam Army.

In 1975, immediately after the collapse of the government of the Republic of VietNam, My father and brothers were arrested and sent to various "reeducation" camps for having occupied positions of authority under the former regime.

I am sure, through newspapers, magazine articles, TV reports, reports of the Amnesty International, and even official statements of the Hanoi government, that you are very well aware of terrible living conditions and inhumane treatments in these camps.

Despite his age and sickness, my sixty-year-old father had been trying to survive in these concentration camps during the past years. He was released on Feb. 21 , 1982 (Mr. Nhut was released on Jan. 21 , 1982 and Mr. Duc was released on Sept. 29 , 1984) as a result of my mother's tremendous attempts to get them out of these camps. Their ordeal, however, is obviously not over. I was informed that they have been under house surveillance, harassed, and may be arrested at any time. Their physical and mental health conditions have been continuously declining, and their life is undoubtedly in clear and present danger.

Immediately after their release, they filled a petition to immigrate to the United States for family reunification under the Orderly Departure Program. Without substantial support from you and other influential and powerful personalities, however, the hope for our family reunification is very dim.

My family and I, specially my father, will be extremely grateful to you if you in your capacity as his former colleague and for humanitarian reasons, will use all of your influence and power to expedite their immigration process by exploring all channels that you feel are useful and appropriate for their early departure from VietNam and entrance into the United States.

We are looking forward to hear from you and, in the meantime, extend our best regards.

Sincerely,



Nguyen Xuan Thanh

Saigon ngày 14 tháng 09 năm 1987  
Thím Phúc thường mến,

Mấy hôm trước, trong khi đang mong tin thím thì bỗng nghe tiếng nói của thím trên đài V.O.A. Anh chị và các cháu mừng quá lắng tai nghe:

Lắng nghe thức dậy nghe đài  
Biết ai thả thả bên tai lạ thường?  
Đỡ ràng gỏi Briêu Bông thường  
Trăm thân liêu yếu, tình thường cao vơi.  
Thy sinh cứu giúp người đời,  
Nên cao ý chí con người quốc gia.  
Bình thường dân tộc dám dā  
Lòng tâm nhân loại xét xa cõi lòng  
Anh thử nào kếm anh hùng  
Ra tay đánh tiếng chuông đồng Briêu Bông  
Đồng bào cảm xúc vui mừng  
Những người cải tạo lẽ ruộng đời hăng.  
Còn ai quả phụ riêng mang,  
On người giải khổ vên mãn tự do.  
Cầu xin ơn phước Trời cho  
Viết Nam thoát cảnh lửa lò đốt thiêu.  
Bình dân nghĩa nước còn nhiều,  
Muôn năm Hồng Lạc nhiều diên Lạc Sơn.  
Thím Phúc thường mến,

Mấy tháng sau này tình hình bên nhà có mọi quang  
dang. Sở xuất nhập cảnh nay cũng khởi sự cứu xét  
và giải quyết những hồ sơ xin tị nạn và đoàn tụ  
gia đình. Mỗi mấy ngày nay, quân nhơn cũng được  
cải tạo dài hạn, cũng được trả tự do hằng loạt. Các  
trường tú được thả về đồng lām. Dữ luận Saigon  
xôn xao bàn tán về chính sách cởi mở của Chánh

phủ mội. Những người đã nộp hồ sơ đi theo chương trình O. D. P. đang xôn xao chờ đợi, đồng thời cũng có đa số người làm đủ mọi cách "lò lết, chạy chọt, tiền lơn" để được ưu tiên cấp xuất cảnh. Bình trạng "đa Kim ngân phá luật lệ" này đã diễn ra thường xuyên liên tục trong nhiều năm nay ở xứ này, khiến cho những người đáng được ra đi (vì không thích hợp với chế độ) lại bị cản lại, trong lúc đó những người không đáng được ra đi (vì mưu lợi với lý do kinh tế) nhờ lắm bạc nhiều tiền mà được ứng dụng xuất cảnh dễ dàng. Việc cho nhập cảnh quá dễ dàng vì lý do nhân đạo, đã bị lợi dụng quá đáng. Hiện giờ, tình trạng chen lấn, ọ ạch giết, đút lót, mua chuộc giới hủn trách lại diễn ra sôi nổi hơn lúc nào hết, e rằng tác dụng của O. D. P. rồi đây cũng chỉ đạt tới 50%, còn báo nhân là bị lạm dụng và phá hoại. Thông biết bên kia, các giới chức hủn trách đã hiểu tới mức độ nào về những tệ trạng tham nhũng ở Việt Nam, trong đó có cả âm mưu và thủ đoạn mà giáo được cho phép trên nguyên tắc.

Thím Phức à! Về trường hợp của gia đình anh chi, thím đã giúp đến đâu? và kết quả ra sao? Xin đáp vấn tất cho anh chi được yên tâm chờ đợi. Mười ba năm qua rồi! Không nói chắc thím cũng đủ biết, tình hình đen tối quá, tương lai bẽ tắc quá. Bao giờ mới có ánh bình minh trở lại để cho con người mà nhất là người Việt Nam tìm lại được lẽ sống đáng sống của nhân phẩm?

Anh chi biết thím rất bận việc, vậy xin thím cứ viết vài hàng vấn tất cho anh chi biết "kết quả" là đủ rồi. Anh chi miền chúc thím và các cháu luôn luôn bình an mạnh khỏe và hạnh phúc hoàn toàn. Bông miền Anh chi: Uem

Pham Thi Thim

MISSION VIE~~FO~~  
CA. 92692

trung  
9/28/87

2 IV #

1) Nguyễn Xuân Liên  
và gia đình # IV # 524275

2) IV # của Nguyễn Xuân Châu

IV # 224735

Thủ #

Nguyễn Xuân Châu

50/4 đường Hoà Bình

Q 10 - TP HCM

VN

*Nguyễn xuân Liêm*  
*Director General of Civil Service*  
*Republic of Viet-nam*

PHONE : 24219

SAIGON

---

NGUYỄN - XUÂN - LIÊM  
TỔNG - THƯ - KÝ  
Ủy-Ban Kinh-Tế Tài-Chánh

Đ.T. 24.333  
97.728

SAIGON

---

PHIẾU KIỂM SOÁT

- Họ và tên Nguyễn Xuân Liên

11/2/86 2/9/25/87

- ☒ Card
- ☒ Thẻ bổ túc cầm ôn
- ☒ Giấy ra trại
- ☒ Cấp bằng, huy chương
- ☒ Hồ sơ đầy đủ (Thủ du hồ sơ)
- ☒ Computer 9/1/87

- Các thủ khác :

- ☒ Mẫu D Received 3/18/87
  - ☒ ODP list
  - ☒ Labels
  - ☒ Folder
  - ☒ Hồ sơ cần xerox
  - ☒ Hồ sơ đã chuyển ODP
- ngày \_\_\_\_\_

**COMPUTERIZED**